

KINH KIM CƯỜNG ĐỈNH

PHẦN 2

Bản cập nhật tháng 7/2014

<http://kinhmatgiao.wordpress.com>

Mật Tạng Bộ 1 _ No.866 (Tr.223 _ Tr.231)

KINH NIỆM TỤNG ĐƯỢC LƯỢC RA TRONG KIM CƯƠNG ĐỈNH DU GIÀ
_ QUYỂN THỨ NHẤT _

Hán dịch: Đại Đường Nam Ấn Độ Tam Tạng KIM CƯƠNG TRÍ dịch
Phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Vì lợi các chúng sinh
Khiến được ba Thân nên
Thân Khẩu Ý tương ứng
Quy mệnh lễ Tam Bảo
Thân Khẩu Ý Kim Cương
Đấng **Biển Mãn Tam Giới** (Vairocana: Đại Nhật Phật)
Hay làm Tự Tại Chủ
Diễn nói **Kim Cương Giới** (Vajra-dhātu)
Con cúi đầu lễ hết
Hùng Mãnh **A Súc Bệ** (Akṣobhya: Bất Động Phật)
Đấng giáng phục các Ma
Bảo ấy (Ratna-sambhava: Bảo Sinh Phật) hiện tối thắng
Với lễ Pháp Như Lý
Quy mệnh **A Di Đà** (Amitābha: Vô Lượng Quang Phật)
Đấng **thành tựu Bất Không** (Amogha-siddhi: Bất Không Thành Tựu Phật)
Nơi **Kim Cương Tát Đồ** (Vajra-satva)
Bạc lợi ích chúng sinh
Quy mệnh **Hư Không Tạng** (Ākāśa-garbha)
Bạc hay trao Quán Đỉnh
Y Hộ **Đại Quán Âm** (Avalokiteśvara: Quán Tự Tại)
Bạc từ Du Già sinh
Bí Tỳ Thủ Yết Ma (Viśva-karma: Kim Cương Xảo Nghiệp)
Chí tâm, con lễ hết

Nay Ta ở trong trăm ngàn bài tụng, trong Đại Du Già Giáo Vương của Kim Cương Đỉnh vì người tu Du Già, thành tựu Pháp Du Già cho nên lược nói Pháp Tối Thắng Bí Mật thuộc nơi nhiếp chân thật của tất cả Như Lai.

Phàm người muốn tu hành phải có đủ Trí Tuệ, thấu tỏ nơi **Tam Ma Gia** (Samaya), Chú Pháp chân thật. Ở trong các **Đàn Trường** (Maṇḍala) theo Tôn Giả **A Xà Lê** (Ācārye) nhận Quán Đỉnh xong, thanh khiết thân ấy, không sợ hãi, dù sự kiên cường rất thâm sâu, khéo điều tâm, ý dừng mãnh chẳng khiếm nhược, cung kính tôn trọng mọi chỗ vui thấy (Sở Lạc Kiến), thương xót tất cả, thường hành Xả Thí (buông bỏ ban cho), trụ Giới Bồ Tát, vui thích Tâm Bồ Đề.

Người có đủ Công Đức như vậy nên y theo nơi Thầy dạy bảo, siêng năng tu cúng dường, Tam Ma Gia cần phải thủ hộ không để cho lùi mất. Đối với Kim Cương A Xà Lê chẳng được sinh khinh mạn, nơi các bạn cùng học chẳng làm bạn ác, nơi các Hữu Tình khởi Đại Từ Bi, nơi Tâm Bồ Đề vĩnh viễn chẳng chán lìa, ở trong tất cả Đàn Pháp đầy đủ mọi loại Công Đức Trí Tuệ, hứa vào Niệm Tụng, làm Hộ Ma, nhận Pháp của nhóm Quán Đỉnh. Ở Kim Cương Giới Đại Đàn Trường này, nói Pháp **Dẫn Nhập Kim Cương Đệ Tử**. Trong đó người mới vào Đàn vì cứu hộ lợi lạc cho hết tất cả giới

Chúng Sinh tạo làm việc Sở Thành tối thượng. Nơi Đại Đàn Trường này, người nên vào chẳng nên lựa chọn là **Khí, Phi Khí**. Tại sao như thế?

Thế Tôn! Hoặc có chúng sinh gây tạo tội lớn mà nhóm ấy nhìn thấy Kim Cương Giới Đại Đàn Trường này xong với người có vào thời đều được xa lìa tất cả tội chướng

Thế Tôn! Lại có chúng sinh tham đắm tất cả tiền của, thức ăn uống, sự dục lạc, chán ghét Tam Ma Gia, chẳng siêng năng với sự cúng dường. Mà nhóm người ấy đối với Đàn Trường tùy ý làm việc được bước vào thì tất cả sự mong cầu đều được viên mãn

Thế Tôn! Hoặc có chúng sinh vui thích Kỹ nhạc, ca múa, ăn uống tùy ý hành động, vì chẳng biết rõ Đại Thừa của tất cả Như Lai, không hỏi Pháp cho nên vào ở trong Miếu Đàn của Thiên Thần ngoại đạo khác. Vì thành tựu tất cả sự mong cầu cho nên đến ở Đàn Trường Giới của tất cả Như Lai Bộ nhiếp lấy việc chúng sinh, hay sinh việc yêu vui vô thượng thì kinh hoàng sợ hãi chẳng dám vào. Nhóm người ấy vào trụ nơi đường lối Đàn Trường của nẻo ác, cũng ráng vào nơi **Kim Cương Giới Đại Đàn Trường** để được tất cả niềm vui an lành (Thiện Lạc) thành tựu tối thượng, được ý ưa thích an vui với đầy lùi tất cả nẻo ác, đã vào cửa Đạo cho nên đối với Đẳng Địa Giải Thoát của Thiên siêng năng tu khổ hạnh, cũng vì nhóm ấy đối với Kim Cương Giới Đại Đàn Trường này vừa mới vào cũng được, chẳng khó được Pháp chân thật của tất cả Như Lai huông chi các sự thành tựu khác.

Nếu có các người khác cầu thỉnh A Xà Lê. Hoặc A Xà Lê thấy nơi người khác nhận chịu làm Pháp Khí, lìa nơi lỗi lầm, Thắng Giải rộng lớn, Tâm Hạnh đức độ đôn hậu, đầy đủ Tín Tâm, lợi lạc cho kẻ khác. Thấy loại như vậy xong, tuy chẳng cầu thỉnh mà nên tự kêu gọi, bảo rằng: “Này Thiện Nam Tử! Ta sẽ vì ngươi nói Nghi Thức **Hành Bí Mật** của Đại Thừa. Ở trong Đại Thừa Giáo, người là Thiện Khí. Nếu có **Đấng Ứng Chính Đẳng Giác** đời quá khứ cùng với Bậc **Y Hộ** của đời vị lai hiện tại ... đã trụ ở Thế Gian làm điều lợi ích bởi các vị ấy đều hiểu rõ Bí Pháp này cho nên ở dưới cây Bồ Đề đắc được **Tối Thắng Vô Tướng Nhất Thiết Trí Dũng Mãnh Thích Sư Tử**. Do được Du Già bí mật cho nên phá nát Đại Ma Quân, loài gây sự sợ hãi quấy nhiễu nhân gian. Chính vì thế cho nên Thiện Nam Tử ! Vì được **Nhất Thiết Trí** (Sarva-jñā) cho nên đối với điều ấy nên tác Chính Niệm. Việc trì tụng có nhiều loại vui, lợi như vậy”

Khi biết người kia đã khởi tâm sinh niệm thương xót thì mới có thể nhận làm Đệ Tử. Cần phải vì kẻ ấy khéo mở bày khắp cả.

Lúc thường niệm tụng thời nơi làm Pháp Sự là các núi có đủ hoa quả. Bên bờ sông, ao, hồ trong sạch thích ý, tất cả nơi mà chư Phật đã khen ngợi. Hoặc ở ngay trong chùa, hoặc chốn A Lan Nhã. Hoặc ở khoảng giữa suối, núi. Hoặc nơi xa xôi vắng lặng, nơi có thể tắm rửa sạch sẽ. Lìa các chốn khó khăn, lìa các nơi có âm thanh ồn ào. Hoặc ở nơi mà hợp ý ưa thích. Ở nơi thích hợp ấy, mới nên niệm tụng

Phàm người tu Du Già, bắt đầu từ chỗ nằm đứng dậy, liền kết **Phát Ngộ Nhất Thiết Phật Đại Khế**, tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, để sát xá**"

ॐ 𑖀𑖄𑖡𑖅𑖣𑖅

OM VAJRA TIṢṬA

Khế ấy là: đem hai tay Chỉ Quán đều tác Kim Cương Quyền, hai Độ Đàn Tuệ (2 ngón út) cùng móc nhau, giữa hai Độ Tiến Lực (2 ngón trỏ) cùng trụ nhau, duỗi thẳng như cây kim. Đem Khế để ngay trên trái tim, tụng Mật Ngữ lúc trước ba biến. Liền niệm chư Phật từ Tam Muội giác ngộ. Cần phải quán sát tất cả các Pháp giống như ảnh tượng. Liền suy nghĩ nghĩa của bài Kệ này:

"Các Pháp như ảnh tượng
Trong sạch không uế trước
Không lấy, không thể nói
Nơi sinh của Nhân Nghiệp
Như vậy hiểu các Pháp
Là Tự Tính, không dựa (vô y: không có nơi nương theo)
Lợi vô lượng chúng sinh
Là Như Lai Ý sinh"

Khi từ chỗ ngồi đứng dậy muốn đi, liên tụng Mật Ngữ này:

"**Bạt chiết la, tỳ già**"

𑖀𑖄𑖅𑖆

VAJRA VEGA

Nếu nơi dừng trụ, liên tụng Mật Ngữ này:

"**Để sắt-tra, bạt chiết la**"

𑖀𑖄𑖅𑖆

TIṢṬA VAJRA

Nếu muốn cùng người nói chuyện, liên tụng trên lưỡi có chữ **Lam** (𑖀_RAM).

Liên tụng Mật Ngữ này

"**Lam, vông la, bạt chiết la, bà sa**"

𑖀𑖄𑖅𑖆𑖇𑖈

RAM-VĀRA VAJRA-BHĀṢĀ

Nếu lúc rửa mặt thời tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, la già, la già gia, xí lam nhượng, ta bà-hàm. Bạt chiết la, đô sử-dã, hộ**"

𑖀𑖄𑖅𑖆𑖇𑖈𑖉𑖊𑖋𑖌𑖍𑖎𑖏𑖐𑖑𑖒𑖓𑖔𑖕𑖖𑖗𑖘𑖙𑖚

OM_ VAJRA-RĀGA-RĀJĀYA ŚĪGHRAM SVĀMAM_ VAJRA TUṢYA
HOH

Mỗi một lần tụng Mật Ngữ này, liền dùng nước rửa mặt. Như vậy cho đến bảy lần tụng, bảy lần rửa, liền được tất cả Như Lai nhìn ngó.

Nếu các nhóm Ma có loài bạo ác... đối với người này đều sinh vui vẻ, cũng có thể dùng Mật Ngữ gia trì vào nước bảy biển rồi dùng.

Nếu lúc muốn nhai nhấm canh Dương thời trước tiên nên tụng **Nhất Thiết Như Lai Vi Tiểu Mật Ngữ** bảy biến xong rồi nhai nhấm. Điều này hay phá tất cả **Phiền Nã** với **Tùy Phiền Nã**. Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la hạ sa, ha**"

𑖀𑖄𑖅𑖆𑖇𑖈𑖉

OM_ VAJRA-HĀSA HA

Kết **Khế Pháp** dùng Quán Vũ (tay phải) nắm Kim Cương Quyền rồi nhai nhấm

Nếu muốn đi đại tiểu tiện, liền tác **Giáp Trụ Khế** trang nghiêm thân của mình.
Tức tụng Mật Ngữ này:

"**Án, chiêm**"

𑖀𑖄𑖅

OM_ TUM

Dùng Mật Ngữ này ủng hộ thân của mình

Khế Pháp ấy. Dùng hai tay Chỉ Quán đều kết Kim Cương Quyền, duỗi Độ Tiên Lực (2 ngón trỏ) ở đầu Lực Độ (ngón trỏ trái) tương chữ **Án** (ॐ_ OM), ở đầu Tiên Độ (ngón trỏ phải) tương chữ **Châm** (ॐ_ TUM). Kết ở trên trái tim, dùng độ Tiên Lực (2 ngón trỏ) quấn quanh nhau ba lần như dạng mặc áo Giáp. Lại dời đến Lưng, lại đến Rốn, Eo.... quấn quanh đầu gối, cổ họng, đỉnh đầu.... đẩy lên trước trán, sau gáy đều quấn quanh ba lần như dạng mặc áo Giáp. Tức liền rũ xuống dưới, từ độ Đan Tuệ (2 ngón út) theo thứ tự giải tán giống như áo khoác ngoài, đến trái tim liền dừng

Nếu muốn tẩy rửa sạch thòi liền dùng Chỉ Vũ (tay trái) nắm Kim Cương Quyền, duỗi dụng Lực Độ (ngón trỏ). Kết Khế này xong, tụng chữ **Hồng** (ॐ_ HŪM). Trước tiên nhận lấy đất để dùng

Phàm người trì tụng cầu viện Thắng Thiện, phần lớn bị Ma ác gây chướng ngại, thường rình tìm lúc thuận tiện để hại. Hoặc tại nơi đại tiểu tiện, hoặc các nơi uế ác đều gây hại ấy. Nên dùng Mật Ngữ, kết Khế... gia hộ, đừng để cho loài Ma được dịp thuận tiện.

Lúc muốn vào nhà Xí thòi liền tụng thân của mình làm chữ **Lam** (ॐ_ RAM), hai bên trái phải tương chữ **Hồng** (ॐ_ HŪM). Lại tụng thân của mình tỏa lửa Kim Cương, rặng có lửa rực sáng. Liền tụng Mật Ngữ:

"**Án, bạt chiết la na la, ma ha nỗ đa thấp-phộc la gia, tát bà-hàm, bà tát nhĩ, cú lô. Tát bà nỗ sắt-chiêm, hồng phát**"

ॐ वज्रधरा महदुतास्वराया स्वामम वासि-
कुरु सर्वा दुष्टम हूम फाट

OM_ VAJRA-DHĀRA MAHĀ-DŪTA-SVARĀYA SVĀMAM VĀSIN-
KURU SARVA DUṢṬAM HŪM PHAṬ

Khế Pháp ấy. Dùng Chỉ Vũ (tay trái) kết **Sân Kim Cương Quyền**. Ở đây nên làm mặt giận (Nộ Nhãn), nhướng mày, mặt giận, nhìn ngấm ác... để Án ở trên đỉnh đầu với hai vai, trái tim, cổ họng tức tất cả ác trong ba cõi đều được tiêu trừ.

Lại tụng Mật Ngữ này là:

"**Án, cú lô, niết lý sắt trí, hệ hồng phát**"

ॐ कुलु निरति हे हूम फाट

OM_ KURU NIṢṬI HE HŪM PHAṬ

Mật Ngữ với Khế này ở tất cả nơi chốn, hộ thân hay xa lìa các ác.

Tiếp việc ở nhà Xí đã xong, ra ngoài rửa sạch rồi nên kết Khế, tụng Mật Ngữ. Dùng nước Kim Cương khéo xúc miệng. Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la, na già tra**"

ॐ वज्रदण्डः

OM_ VAJRA-UDAKA ṬHAḤ

Khế ấy. Dùng Quán Vũ (tay phải) kết Kim Cương Quyền, duỗi ba độ: Nguyên (ngón giữa), Phương Tiện (ngón vô danh), Tuệ (ngón út). Tức nên xúc miệng. Xúc miệng xong liền nên tắm rửa.

Phàm Pháp tắm rửa có bốn loại. Mỗi ngày tùy ý như Pháp tu hành. Một là trụ ba Luật Nghi, hai là Phát Lộ Khuyến Thỉnh, ba là Dùng Khế cúng dường, bốn là dùng nước tắm rửa. Bốn loại Pháp này, bậc Trí nên hành.

Nếu vào trong nước, nên tưởng là cái ao Hoan Hỷ của cõi Trời. Ở trong ao ấy tưởng. Liên dùng chữ **Tông** (𑖔_VAM) tưởng **Như Lai Bộ** (Tathāgata-kulāya), dùng chữ **Hồng** (𑖑_HŪM) tưởng **Kim Cương Bộ** (Vajra-kulāya), dùng chữ **Đát-la** (𑖔-TRĀḤ) tưởng **Bảo Bộ** (Ratna-kulāya), dùng chữ **Hiệt-lợi** (𑖔-HRĪḤ) tưởng **Liên Hoa Bộ** (Padma-kulāya), dùng chữ **A** (𑖔-AḤ) tưởng **Yết Ma Bộ** (Karma-kulāya). Như vậy làm xong, lại tưởng Mật Ngữ Thiên mà mình đã niệm tụng đều trụ ở Bản Bộ.

Tiếp nên tưởng **Như Lai Tối Thượng Luân Đàn** ở ngay trong nước kèm niệm tưởng năm Bộ ở trên Luân Đàn. Dùng nhóm Mật Ngữ, Khế gia tịnh nước ấy.

Việc tắm rửa xong, liền dùng hai tay bùm nước thơm trong sạch. Tụng Mật Ngữ đã trì mà gia trì dùng cúng dường tất cả chư Phật, các Đại Bồ Tát với hàng Bản Thiên.

Đã cúng dường xong, liền tưởng Luân ấy nhập vào hết thân của mình. Tưởng xong, như Pháp rời khỏi nước, đứng bên bờ, dùng nhóm Khế của **Đầu Mão**...trang nghiêm thân ấy. Dùng Quán Vũ (tay phải) toả lửa sáng của bàn tay Kim Cương, cầm **Bạt Chiết La** (Vajra:chày Kim Cương). Dùng Chỉ Vũ (tay trái) cầm cái Khánh Quang Minh của Kim Cương, mặc áo lễ bằng the lụa tơ lụa mịn mà. Miệng ngâm Bạch Đâu Khẩu, nhắm Long Nảo Hương khiến cho miệng toả hơi thơm. Dùng tâm chuyên chú, ở khoảng trung gian khởi Đại Từ Bi, chẳng giận dữ, chẳng ái nhiễm, chẳng nhìn ngó ướ ắc ấy với tất cả hàng Chiên Đà La. Liên tưởng bước đi trong hoa sen tám cánh với hiện ra vật cúng ba đời nơi **Minh** mình đã tự trì, tưởng cúng dường rộng lớn tối thượng. Lại suy tư Lý sâu xa, Chân Tính của Mật Ngữ mà mình đã trì. Nên đi đến Đạo Trường.

Lúc muốn vào thời trước tiên dùng Pháp như trên, tụng Mật Ngữ gia trì nước rửa chân, xúc miệng xong rồi, từ nơi đã Kết lúc mới phát, Chỉ Vũ (tay trái) nắm Kim Cương Quyền chẳng buông, để ở trên trái tim.

Lúc mở cửa thời tụng Mật Ngữ chữ **Hồng** (HŪM), trợn mắt giận dữ trừ tất cả chương ngại. Sau đó dùng tâm tôn trọng trụ Chính Niệm lễ mười phương chư Phật với các Bồ Tát Ma Ha Tát, nơi tất cả Pháp được tự tại, cảnh giới của Thắng Tuệ.

Dùng năm vóc cúi đầu sát đất kính lễ xong. Tiếp quỳ hai gối **sám tất cả tội** với **Khuyến Thỉnh, Tuỳ Hỷ, Phát Nguyện, Hồi Hướng Công Đức**Dốc hết sức để nói năng dùng kính lễ

Tiếp từ chỗ ngồi đứng dậy, lại quỳ gối phải sát đất, liền kết **Kim Cương Trì Đại Khế**, tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt nhật la, vật**"

𑖔 𑖔 𑖔 𑖔

*)OM_VAJRA VIḤ

Khế Pháp ấy là: Dùng Chỉ Vũ (tay trái) úp che bên dưới, ngửa Quán Vũ (tay phải) lên trên, hai lưng bàn tay cùng hợp duỗi, đem Độ của nhóm Định (ngón cái phải) Tuệ (ngón út trái) Đàn (ngón út phải) Trí (ngón cái trái) cùng trợ nhau cài chéo.

Tụng Mật Ngữ này với kết Đại Khế hay khiến cho chư Phật vui vẻ, liền được cúng dường, tôn trọng, lễ bái tất cả Như Lai với hàng **Kim Cương Tát Đồả** (Vajrasatva)

Tiếp đối với tất cả Như Lai với các Bồ Tát đem phụng hiến thân của mình.

Trước tiên ở bốn phương, dùng Diệu Pháp này. Toàn thân sát đất, chấp tay, duỗi bàn tay đều lễ một bái

Bắt đầu ở phương Đông, tụng Mật Ngữ này lễ bái

" **Án, tát bà đất tha yết đa** (tất cả Như Lai) **bồ nho** (mở miệng hô cúng dường) **bà thát tha na gia** (thừa sự) **a đất ma nam** (thân của mình) **niết lý gia đa** (phụng hiến) **dạ di** (nay con...) **tát bà đất tha yết đa, bạt chiết la tát đoả, a địa sắt tra** (thủ hộ) **tát vông ma-hàm** (noi con) **Hồng**"

ॐ सत् नमो नमो पूजा पश्चम्य मन्त्रं ॐ नमो सत् नमो नमो
वज्रमन्त्रं ॐ ह्रीं

OM- SARVA TATHĀGATA-PŪJA PASVANĀYA ATMANĀM NIRYĀTA YĀMI – SARVA TATHĀGATA VAJRA-SATVA ADHIṢṬA SVĀMAM – HŪM.

Luận ghi rằng: "Tiếng Phạn còn lưu lại hai chữ ở đầu và cuối, phương khác theo lệ này. *Vì cúng dường thừa sự tất cả Như Lai cho nên nay con phụng hiến thân của mình. Nguyện xin tất cả Như Lai, Kim Cương Tát Đoả gia hộ cho con*"

Lại như Kim Cương Hợp Chương bên trên, để ở trên trái tim, hướng về phương Nam, dùng vàng trán lễ bái. Liên tụng Mật Ngữ là:

"**Án, tát bà đất tha yết đa, bồ nương** (cúng dường) **tỳ sai ca gia** (làm quán đĩnh) **a đáp ma nam** (thân của mình) **niết lý gia đa** (phụng hiến) **gia minh** (nay con) **tát bà đất tha yết đa, bạt chiết la, a la đất na** (báu) **tỳ sản giả, ma-hàm** (nguyện cho con Quán Đĩnh) **đát-la**"

ॐ सत् नमो नमो पूजाभिसािकया मन्त्रं ॐ नमो सत् नमो नमो
वज्रवृत्तमन्त्रं ॐ ह्रीं

OM- SARVA TATHĀGATA-PŪJA ABHIṢAIKĀYA ATMANĀM NIRYĀTA YĀMI – SARVA-TATHĀGATA VAJRA-RATNA ABHIṢIMCA MAM – TRĀH.

Luận ghi rằng: "*Vì cúng dường tất cả Như Lai Quán Đĩnh cho nên nay con phụng hiến thân của mình. Nguyện xin tất cả Như Lai cho con Kim Cương Bảo Quán Đĩnh*"

Lại dùng Kim Cương Hợp Chương để ở trên đầu, đưa miệng môi chạm sát đất, hướng về phương Tây lễ bái. Liên tụng Mật Ngữ:

"**Án, tát bà đất tha yết đa, bồ nương, bát la mặt đa na gia** (chuyên) **a đáp ma nam, niết lý dạ đa, gia minh. Tát bà đất tha yết đa, bạt chiết la đật ma** (Pháp) **bát la phạt đa gia, ma-hàm** (vì con chuyên Kim Cương Pháp) **hê-lý**"

ॐ सत् नमो नमो पूजा प्रवर्तनय मन्त्रं ॐ नमो सत् नमो नमो
वज्रवृत्त प्रवर्तनय मन्त्रं

OM- SARVA-TATHĀGATA-PŪJA PRAVARTTANĀYA ATMANĀM NIRYĀTA YĀMI – SARVA-TATHĀGATA VAJRA-DHARMA PRAVARTTĀYA MAM- HRĪH.

Luận ghi rằng: "*Vì triển chuyển cúng dường tất cả Như Lai cho nên phụng hiến thân của mình. Nguyện xin tất cả Như Lai vì con chuyên bánh xe Kim Cương Pháp*"

Lại dùng Kim Cương Hợp Chương từ đầu trở xuống dưới để ở trên trái tim, dùng đỉnh đầu hướng về phương Bắc lễ bái. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, tát bà đất tha yết đa, bồ nương, yết ma ni, a đáp ma nam, niết lý gia đa, dạ nhĩ. Tát bà đất tha yết đa, bạt chiết la yết ma, cú lô** (vì con làm sự nghiệp) **ma-hàm, a**"

ॐ सत् नमो नमो पूजाय मन्त्रं ॐ नमो सत् नमो नमो
वज्रवृत्त मन्त्रं

OM- SARVA-TATHĀGATA-PŪJA KARMAṆI ATMANĀM NIRYĀTA
YĀMI – SARVA-TATHĀGATA VAJRA-KARMA KURU MAṀ – AḤ.

Luận ghi rằng: "Vì cúng dường sự nghiệp của tất cả Như Lai cho nên phụng hiến thân của mình. Nguyện xin tất cả Như Lai vì con làm sự nghiệp Kim Cương"

Ở bốn phương như Pháp trên lễ bái xong. Tiếp tùy theo mong muốn làm các việc của nhóm **Trừ tai hại** (Tức Tai: Śāntika), **Tăng Ích** (Puṣṭika), **Giáng Phục** (Abhicāruka), **A Tỳ Già La**...sự sai khác đều y theo Bản Phương mà kết, ngời

Nếu muốn làm **Trừ Tai** (Śāntika), hướng mặt về phương Bắc, nên dùng **Tát Kết Già Toạ** mà ngời (ấy là phụ dựng đầu gối, giao ống chân ngời) dùng mắt Từ Bi, xung Mật Ngữ rõ ràng, chẳng mau chẳng chậm, dùng Chính Niệm nhớ trì rồi bắt đầu niệm tụng. Mắt Từ Bi như **Tu Di Lô** (Sumeru: núi Tu Di), **Mạn Đà La** (Maṇḍara) bền chắc chẳng dòi dôi, mắt ấy chẳng nháy. Đó gọi là **Từ Bi Nhãn** hay trừ các Quỷ Thần ác với các bệnh sốt rét. Liền nói Mật Ngữ:

"**Án, niết lý trà, niết lý sắt trí, đất-lợi tra**"

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM _ DRDHA DRṢṬI _ TRĀṬ

Nếu làm **Tăng Ích** (Puṣṭika) nên hướng mặt về phương Đông, kết Liên Hoa Toạ mà ngời. Kết Già Phu xong, dùng mắt Kim Cương ngó nhìn, lại dùng Kim Cương Ngữ Ngôn rồi bắt đầu niệm tụng. Kim Cương nhìn ngó là dùng mắt có tâm yêu trọng, vui thích. Dùng ánh mắt này ngắm nhìn đều mong tùy thuận. Liền nói Mật Ngữ:

"**Án, bạt chiết la niết lý sắt để, mặt tra**"

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM _ VAJRA-DRṢṬI MAṬ

Nếu muốn **Giáng Phục** (Abhicāruka) nên hướng mặt về phương Tây, kết Hiền Toạ mà ngời (kèm ống chân ngời xôm, mông không chạm đất). Liền dùng **Minh Mục** để giáng phục (Minh Mục là con người của mắt luôn chuyển động). Dùng mắt này nhìn, đều được giáng phục. Liền nói Mật Ngữ:

"**Án, niết lý sắt trí gia, câu xí nhương**"

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM _ DRṢṬIYA KUKṢI-JA

Nếu làm **A Tỳ Già La** (Abhi-ghāra), nên hướng mặt về phương Nam, dùng **Bát Lạt Đa Lý Trà** đứng thẳng (Bàn chân phải đứng thẳng, xếp duỗi bàn chân trái như thế chữ **Đinh** (丁), cong mình cúi xuống). Hoặc dùng **Ốt Câu Tra Toạ** (đem bàn chân phải đạp xéo trên bàn chân trái, ngời xôm, mông không chạm đất). Làm mắt giận dữ, nhướng mày nhìn nghiêng. Dùng mắt nhó nhìn này thì các Quỷ Thần ác đều bị tội diệt. Dùng ý Sân, mắt giận mà tụng. Liền nói Mật Ngữ là:

"**Án, cú lô đà, niết lý sắt để, hề, hồng, phát**"

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM _ KRODHA-DRṢṬI _ HE HŪM PHAT

Phàm dùng ngữ âm giận dữ tụng Mật Ngữ. Ấy là như bóng rợp của mây, xung chữ **Hồng** (HŪM). Dùng lời giận dữ (sân ngữ) tụng **Mật Ngữ Giáng Phục** tức thêm hai chữ **Hồng Phát** (HŪM PHAT) đều nên dùng âm tiếng rõ ràng. Người tụng Mật Ngữ như chữ **Phát** (PHAT) dùng tương giận dữ làm hình sắc, tụng uy nộ rõ ràng

Tra (𑖀_𑖄). Lại tưởng chữ **Ma** biến làm mặt trăng, chữ **Tra** biến làm mặt trời, tức dùng Kim Cương tạo thành. Mắt nên chiêm ngưỡng tất cả Phật

Do Pháp này ngắm nhìn được tất cả nơi xung tán của chư Phật. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, mặt tra**"

𑖀 𑖄𑖀𑖄𑖀

*) OM_VAJRA MAT

Liên dùng con mắt Kim Cương đã nói như trên ngắm nhìn kèm tụng Mật Ngữ này xong liền được tương ứng với sự Giáng Phục, đều thường tùy thuận. Nếu có chúng sinh bạo ác, tất cả chướng ngại, Tỳ Na dạ Ca...do Pháp Kim Cương ngắm nhìn cho nên các điều ấy sẽ bị tiêu diệt.

Tiếp kết **Tam Ma Gia Khế Pháp**. Khiến Chỉ Quán Vũ (hai bàn tay) bèn chắc xong đem các Độ (các ngón tay) cùng giao nhau phần đầu. Đây gọi là **Kim Cương Hợp Chương** để ở đỉnh đầu. Phần gốc của hai bàn tay lại để ở trái tim, cổ họng dùng gia trì thân của mình. Tụng Mật Ngữ xong, theo thứ tự đặt để. Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la, nhược lý**"

𑖀 𑖄𑖀𑖄𑖀𑖀

*) OM-VAJRA-JĀLI

Lại nữa, tận phần gốc các Độ của Kim Cương Hợp Chương Khế ấy gia ở lưng, kết rất chặt. Hiệu là **Kim Cương Phộc Khế**. Lại để Khế ở trên trái tim, tụng Mật Ngữ này:

"**Bạt chiết la, bàn đà (cột buộc)**"

𑖄𑖀𑖄𑖀𑖄𑖀

*) VAJRA-BANDHA.

Tiếp lại kết **Kim Cương Phộc Khế** xong, dựng thẳng hai Độ Nhấn Nguyệt (2 ngón giữa) làm cây kim, để ở trên trái tim. Liền tụng Mật Ngữ:

"**Tam ma gia, tát đoả**"

𑖀𑖄𑖀𑖄𑖀𑖀

*) SAMAYA STVAM

Đây là Mật Ngữ, Khế của **Ngộ Nhất Thiết Chư Phật** với các hàng **Đệ Tử**.

Tiếp đem cây kim của Khế ấy co vào trong lòng bàn tay, đem độ Trí Định (2 ngón cái), Đan Tuê (2 ngón út) dựng như cây kim. Đây gọi là **Cực Hỷ Tam Ma Gia Khế**, liền tụng Mật Ngữ:

"**Tam ma gia, hộ**"

𑖀𑖄𑖀𑖄𑖀𑖀𑖀

*) SAMAYA HOH

Lại kết Kim Cương Phộc xong để ở trên trái tim. Tưởng trên trái tim của mình có chữ **Đát Lạt** (𑖀_𑖄TRĀ), chữ **Tra** (𑖀_𑖄) làm cánh cửa của trái tim. Lúc kéo mở Kim Cương Phộc Khế thời tưởng như mở cửa TRÍ, tức ba lần tụng Mật Ngữ thì ba lần kéo mở. Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la, bàn đà (nghĩa là mở), đát-lạt, tra**"

𑖀 𑖄𑖀𑖄𑖀𑖀𑖀𑖀

*)OM_VAJRA -ABANDHA TRĀT

Đã ở trái tim mở cửa Trí , liền tưởng bên trong cửa có cái Điện lớn, lại tưởng trước mặt có chữ **A (𑖀)** chiếu khắp ánh sáng. Vì sinh Tâm Bồ Đề đủ Đại Trí cho nên khiến vào trong cái Điện của trái tim mình, liền dùng ý Chính Định kết **Kim Cương Triệu Nhập Khế** với kết **Tam Ma Gia Khế**

Pháp kết **triệu Nhập Khế**. Kết Kim Cương Phộc Khế xong, đem hai Độ Trí Định (2 ngón cái) co vào trong lòng bàn tay. Đây gọi là **Kim Cương Triệu Nhập Khế**. Lúc kết Khế thời liền tụng Mật Ngữ:

"**Án, bạt chiết la, phệ xa (triệu vào) a**"

𑖀 𑖅 𑖇 𑖉 𑖊 𑖋

*) OM- VAJRA AVISA AH

Do tu hành này, bậc Du Già liền được sinh **Kim Cương Triệu Nhập Trí**. Trí Tuệ này hay hiểu thấu tất cả việc tạo làm của quá khứ, vị lai, hiện tại...thầy đều ngộ giải một trăm ngàn lẻ tám Khế Kinh chưa từng nghe, nghĩa của văn tự ấy đều được hiện trước mặt.

Tiếp dựa theo bên trên, lại kết **Kim Cương Phộc Khế** xong với co hai Độ Trí Định (2 ngón cái) vào trong lòng bàn tay, đem Độ Tiên Lực (2 ngón trỏ) để trên lưng độ Trí Định (2 ngón cái). Đây gọi là **Kim Cương Quyền Tam Ma Gia Khế**. Lúc kết Khế này thời tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, mộ sắt trí, tông**"

𑖀 𑖅 𑖇 𑖉 𑖊 𑖋

*)OM- VAJRA-MUṢṬI VAM

Như trên đã nói, dùng chữ **A (𑖀)** để ở trong trái tim

Dùng chữ **Tông (𑖋_VAM)** thường đóng cánh cửa Điện ở trái tim. Mật Ngữ này là thân ngữ ý Kim Cương của tất cả Như Lai hay cầm giữ cho nên gọi là **Kim Cương Quyền Khế**.

Giải Khế này xong. Tiếp đem cổ tay của Chỉ Vũ (tay trái) để bên trên Quán Vũ (tay phải), đem độ Đàn Tuệ (2 ngón út) cùng móc nhau, dựng thẳng độ Tiên Lực (2 ngón trỏ), làm tướng mạo hét to. Đây gọi là **Tam Giới Uy Lực Quyết Thắng Khế**, cũng gọi là **Đại Lực Khế**.

Muốn kết Khế này, trước tiên nên ba lần xưng chữ **Hồng (HŪM)** rồi kết, tựa như tiếng sấm trong đám mây mù. Lấy phần cuối cùng của Mật Ngữ, xưng một chữ **Hồng Phát (HŪM PHAT)**. Liền nói Mật Ngữ này:

"**Án, tô mẫu-bà, nễ tô mẫu-bà, hồng, cật-lý ha-noa, cật-lý ha-noa, hồng, cật-lý ha-noa, ba gia, hồng, a na gia, hò, bạt già phạm, bạt chiết-la, hồng, phát**"

𑖀 𑖇 𑖉 𑖊 𑖋 𑖌 𑖍 𑖎 𑖏 𑖐 𑖑 𑖒 𑖓 𑖔 𑖕 𑖖 𑖗 𑖘 𑖙 𑖚 𑖛 𑖜 𑖝 𑖞 𑖟 𑖠 𑖡 𑖢 𑖣 𑖤 𑖥 𑖦 𑖧 𑖨 𑖩 𑖪 𑖫 𑖬 𑖭 𑖮 𑖯 𑖰 𑖱 𑖲 𑖳 𑖴 𑖵 𑖶 𑖷 𑖸 𑖹 𑖺 𑖻 𑖼 𑖽 𑖾 𑖿

*)OM_ SUMBHANI SUMBHA HŪM_ GRHNA GRHNA HŪM_ GRHNA APAYA HŪM_ ĀNAYA HOH BHAGAVAM-VAJRA HŪM PHAT.

Khế này ở trên đầu, xoay theo bên phải ba vòng. Nếu có các Ma gây chướng ngại, nhìn thấy Khế này xong thầy đều lìa xa. Lại được tất cả chôn ủng hộ thân của mình.

Lại dùng Khế này chạm vào các nhóm đèn, hương, hoa, thức ăn uống... mỗi một thứ đều xưng chữ **Hồng (HŪM)** thì tùy sự tiếp chạm, tùy được trong sạch.

Lại nữa, kết Kim Cương Phộc bền chắc rồi, dựng hợp hai ngón cái với hai ngón út như cây kim. Đây gọi là **Kim Cương Liên Hoa Tam Ma Gia Khế**. Lúc kết Khế này thời tụng Mật Ngữ:

"**Án, bạt chiết la, bát đầu ma, tam ma gia, tát-đoả-tông**"

ॐ वज्रपद्मसमयाश्च

*)OM- VAJRA-PADMA -SAMAYA STVAM

Dem Án này để ở trên miệng, tụng Chân Ngôn liền ở trong Liên Hoa Bộ (Padma-kulāya) được làm Thắng Thượng.

Tiếp lại dùng Trí Thượng Thắng quán sát bên trong, bên ngoài đều không có sở hữu. Lại quán ba đời ngang đồng với hư không.

Lại tưởng chữ **Diễm** (𑖇_YAM) làm cánh màu đen, cầm giữ Địa Phong Luân Giới

Lại tưởng chữ **Kiểm** (𑖇_KAM) làm ngọn núi Vi Luân dùng báu thù thắng trang sức

Lại ở hư không, tưởng chữ **Tông** (𑖇_VAM) làm Tỳ Lô Giá Na Phật (Vairocana-buddha). Do đủ Từ Bi chảy rót sữa hai bên núi Luân Vi liền thành biển lớn Cam Lộ

Ở trong biển ấy lại tưởng chữ **Bát-Lạt** (𑖇_PRA) dùng làm hình con rùa, con rùa ấy giống như màu vàng ròng, thân rộng lớn vô lượng do tuần

Lại ở trên lưng con rùa, tưởng chữ **Hề-Lý** (𑖇_HRĪH). Chữ ấy biến làm hoa sen màu đỏ với ánh sáng màu đỏ rất thù diệu đẹp ý

Hoa ấy có ba tầng, mỗi tầng có tám cánh, đài có đầy đủ râu nhuỵ. Ở trên Đài ấy, tưởng ba chữ **Ba-La** (𑖇_PRA), **Hồng** (𑖇_HŪM), **Kiểm** (𑖇_KAM) dùng làm núi Tu Di (Sumeru). Núi ấy do mọi báu tạo thành, có tám góc.

Ở trên đỉnh núi, lại tưởng năm chữ **Tông** (𑖇_VAM), **Hồng** (𑖇_HŪM), **Đa-la** (𑖇_TRĀH), **Hề-lý** (𑖇_HRĪH), **Ác** (𑖇_AH) dùng làm cái Điện lớn

Điện ấy có bốn góc, các mặt có đủ bốn cửa, hai bên trái phải của cửa ấy có cây phương Cát Tường, mái hiên lan can vây quanh có bốn tầng thêm bậc. Ở trên Điện ấy có năm lầu gác đều giăng treo lặn lộn tơ, lụa, lưới ngọc, vòng hoa để trang sức. Ở bên ngoài Điện, trên bốn góc với các góc cửa đều dùng báu Kim Cương nghiêm sức

Tưởng **Ngoại Viện** ấy lại dùng mọi loại báu tạp, chuông mõ...lấp lánh như mặt trời mặt trăng và treo ngọc, Anh Lạc dùng để nghiêm sức. Lại ở bên ngoài chỗ ấy có vô lượng **cây Kiếp Ba** (Kalpa-vṛkṣa) bày thành hàng. Lại tưởng âm thanh mỹ diệu, ca vịnh, nhạc âm của chư Thiên. Các hàng **A Tu La** (Asura), **Mạc Hồ Lạc Già Vương** (Mahoraga-rāja) dùng điệu múa Kim Cương làm nơi vui thích.

Ở bên trong Điện ấy có Mạn Trà La (Maṇḍala). Ở trong dùng tám cây trụ Kim Cương để làm trang sức.

Ở trong **Như Lai Bộ Luân** (Tathāgata-kulāya-cakra) tưởng ba chữ chung tử. Chính giữa tưởng chữ **Tâm** (𑖇_TAM), hai bên trái phải của chữ ấy, tưởng chữ **A** (𑖇). Dùng ba chữ ấy thành tựu **Toà sư tử** (Siṃhāsana) vuông vức bốn mặt vi diệu của cõi Trời

Lại chữ chung tử ở trong **Kim Cương Bộ** (Vajra-kulāya). Trong ba chữ, chính giữa tưởng chữ **Nga** (𑖇_GA), ở hai bên trái phải của chữ ấy tưởng chữ **Hồng** (𑖇_HŪM). Ba chữ chung tử ấy tạo thành Kim Cương Bộ, dùng voi (Gajah) làm toà.

Lại ở trong **Bảo Bộ** (Ratna-kulāya) tướng ba chữ chung tử. Ở chính giữa tướng chữ **Ma** (𑖣_MA) hai bên trái phải tướng chữ **Đát-la** (𑖔_TRĀḤ). Dùng ba chữ chung tử ấy tạo thành Bảo Bộ, trong đây dùng ngựa (Aśvaḥ) làm toà.

Lại **Liên Hoa Bộ** (Padma-kulāya) có ba chữ chung tử. Ở chính giữa tướng chữ **Ma-hàm** (𑖣_MĀM), hai bên trái phải tướng chữ **Hiệt-lợi-di** (𑖔_HRĪH). Dùng ba chữ chung tử này tạo thành Liên Hoa Bộ, trong đó dùng chim công (Khổng tước: Mayūraḥ)

Lại trong **Yết Ma Bộ** (Karma-kulāya) có ba chữ chung tử. Ở chính giữa tướng chữ **Kiểm** (𑖣_KAM), hai bên trái phải tướng chữ **A** (𑖔_AḤ). Dùng ba chữ chung tử này tạo thành Yết Ma Bộ, trong đó dùng **Ca Lô La** (Garuḍa:Kim Xí Điều) làm toà.

Đã tướng toà ngồi của các Bộ như trên xong.

Tiếp tướng tất cả **Như Lai** với 16 vị **Đại Bồ Tát** kèm với bốn vị **Ba La Mật**. Xếp đặt bốn loại **Nội Cúng Dường**, bốn loại **Ngoại Cúng Dường**, lại làm bốn vị **giữ bốn cửa** (Thủ tứ môn). Bốn vị Bồ Tát tùy theo phương an trí.

Lại như trên đã nói, chư Phật với Đại Bồ Tát, Thủ Môn Bồ Tát.... mỗi mỗi vị đều dùng Bản Tam Ma Địa, mỗi mỗi đều tự tâm với tùy theo Ký Ấn tướng mạo của mình như bên dưới nói, đều tướng từ trong thân của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na hiện ra.

Lại tướng bốn bên của Đức Tỳ Lô Giá Na Phật dùng thân chân thật đã gia trì của các Như Lai với dùng **toà Sư Tử** (Simhāsana) của tất cả Như Lai đã nói như trên mà ngồi.

Trên đó, Đức **Tỳ Lô Giá Na** (Vairocana) biểu thị cho sự thành Chính Đẳng Giác đã lâu. Tất cả Như Lai dùng **Phổ Hiền** (Samanta-bhadra) làm **Tâm**. Lại dùng Hư Không của tất cả Như Lai tạo thành báu Đại Ma Ni dùng làm **Quán Đỉnh**. Lại đặc được Quán Tự Tại Pháp Trí Cứu Cánh Ba La Mật của tất cả Như Lai. Lại Tỳ Thủ Yết Ma Bất Không Ly Chương Ngại Giáo Lệnh của tất cả Như Lai đã làm xong ắt viên mãn sự mong cầu.

Ở phương Đông ấy, như trên đã nói **toà voi** (Gajāsana), tướng Đức Phật **A Súc Bệ** (Akṣobhya) ngồi trên toà ấy

Ở phương Nam ấy, như trên đã nói **toà ngựa** (Aśvāsana), tướng Đức Phật **Bảo Sinh** (Ratna-sambhava) ngồi trên toà ấy.

Ở phương Tây ấy, như trên đã nói **toà Khổng Tước** (Mayūrāsana), tướng Đức Phật **A Di Đà** (Amitābha) ngồi trên toà ấy.

Ở phương Bắc ấy, như trên đã nói **toà Ca Lô La** (Garuḍāsana), tướng Đức Phật **Bất Không Thành Tựu** (Amogha-siddhi) ngồi trên toà ấy.

Phần bên trên ấy đều ở trên toà. Lại tướng hình trắng đầy, lại ở trên hình này tướng toà hoa sen, trên mỗi một toà hoa sen có Đức Phật ngồi bên trong.

Bấy giờ **Kim Cương Giới Như Lai** (Vajra-dhātu-tathāgata) đã trì giữ thân của tất cả Như Lai dùng làm đồng Thể. Chỗ sinh tên gọi của **Nhất Thiết Như Lai Phổ Hiền Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa Tam Ma Gia** nhiếp tất cả tên gọi của **Tát Đỏa** (satva). Nhập vào **Kim Cương Gia Trì Tam Ma Địa** xong thì **Tâm Đại Thừa A Tỳ Tam Ma Gia** của tất cả Như Lai gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm** từ thân tâm của mình hiện ra, liền nói Mật Ngữ là:

"Bạt chiết la, tát đỏa"

वज्रसत्त्वं

VAJRA-SATVA

Vừa mới nói Mật Ngữ này thời, từ trái tim của tất cả Như Lai tức là Đức Thế Tôn ấy dùng làm vành trắng Phổ Hiền hiện ra xong, tịnh trị **Tâm Ma Ha Bồ Đề** (Mahā-bodhi-citta) của tất cả chúng sinh rồi đều trụ ở trong các vành trắng tại các phương của tất cả Như Lai, hiện ra Trí của tất cả Như Lai Kim Cương rồi đều nhập vào trong trái tim của Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai. Đã dùng Phổ Hiền với sự bền chặt ấy cho nên từ trong **Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa** (Vajra-satva-samādhī) dùng Thần Lực của tất cả Như Lai dùng làm đồng một **Mật Thể**, lớn tràn đầy khắp cõi hư không, đầy đủ ánh sáng dùng làm năm Đỉnh, dùng Thân Khẩu Ý của tất cả Như Lai tạo thành chày Kim Cương Ngũ Cổ (Ngũ Cổ Bạt Chiết La), tức thành tựu xong.

Lại từ trái tim của tất cả Như Lai hiện ra trụ ở trong lòng bàn tay phải. Khi ấy lại từ Bạt Chiết La (Vajra: chày Kim Cương) hiện ra mọi loại sắc tướng toả ánh sáng chiếu diệu tràn khắp tất cả Thế Giới.

Lại tướng ở trên các đỉnh nhọn của ánh sáng (Quang Minh Phong) hiện ra Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới. Đã hiện ra xong, tận khắp Pháp Giới (Dharma-dhātu) tràn đầy trong hư không với biển mây dòng chảy vòng quanh tất cả Thế Giới, ở Thần Thông **Bình Đẳng Tính Trí** của tất cả Như Lai hiện thành **Đẳng Chính Giác** hay khiến phát Tâm Đại Bồ Đề của tất cả Như Lai, thành tựu mọi loại hành tướng của Phổ Hiền, cũng hay phụng sự quyền thuộc của tất cả Như Lai, hay khiến hướng đến **Đại Bồ Đề Trường** (Mahā-bodhi-maṇḍala)

Lại hay tột phục tất cả các Ma, ngộ tất cả Tính bình đẳng, chúng Đại Bồ Đề, chuyển bánh xe Chính Pháp cho đến cứu hộ chúng sinh của tất cả Thế Giới, thành tựu nhóm Tất Địa tối thượng, Trí Thần Thông của tất cả Như Lai.

Hiện Thần Biến của tất cả Như Lai xong, lại vì Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa rất bền chặt cho nên đồng một **Mật Thể**, thành thân của **Phổ Hiền Đại Bồ Tát** xong, trụ ở trái tim của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na rồi cao giọng, xưng lên lời "**Lạ thay!**" ấy rằng:

"Ta là Phổ Hiền

Tát Đỏa bền chắc

Chẳng phải Thân Tướng

Tự nhiên hiện ra

Dùng bền chắc nên

Làm thân Tát Đỏa (Satva-kāya)"

Lúc đó thân Phổ Hiền Đại Bồ Tát từ trái tim của Đức Phật hiện ra xong, ở trước mặt tất cả Như Lai, y nơi vành trắng, lại thỉnh Giáo Thị (sự dạy bảo)

Bây giờ Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Trí Tam Ma Gia Kim Cương Tam Ma Địa** xong, hiện **Nhất Thiết Như Lai Hộ La Tam Ma Địa**, Tuệ giải thoát Tri Kiến, chuyển bánh xe Chính Pháp, mở chuyển lợi ích chúng sinh, sức phương tiện lớn, tinh tiến, Đại Trí, Tam Ma Gia tận khắp tất cả chúng sinh giới cứu hộ tất cả, làm Tự Tại Chủ, thọ dụng tất cả an vui thích ý...cho đến Bình Đẳng Tính Trí, Thần Thông, **Ma Ha Diễn Na** (Mahā-yāna: Đại Thừa), A Tỳ Tam Ma Gia của tất cả Như Lai, kịp được Quả thành tựu Tất Địa tối thượng cho nên tất cả Như Lai dùng **Tất Địa Bạt Chiết La** này làm Phổ Hiền Đại Bồ Tát ấy, tương ứng dùng địa vị Chuyển Luân của tất cả Như Lai cho nên dùng Thân, mao báu, tơ lụa của tất cả Như Lai để Quán Đỉnh. Đã quán đỉnh xong, rồi trao cho. Khi ấy các Như Lai dùng tên gọi của Cháp Kim Cương quán đỉnh cho nên liền có hiệu là **Cháp Kim Cương** (Vajra-dhāra)

Lúc đó **Chấp Kim Cương Bồ Tát** co cánh tay trái, hiện tướng lực sĩ uy mãnh, tay phải cầm **Bạt Chiết La** (chày Kim Cương) hướng ra ngoài, rút ném, đùa giỡn rồi cầm lấy, cao giọng nói lời này là:

"Bạt Chiết La này

Là các Như Lai

Vô Thượng Tất Địa

Ta là Kim Cương

Trao vào tay Ta

Dùng Kim Cương, Ta

Cầm giữ Kim Cương"

Đây là **Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa**, Trí thứ nhất *Tâm Bồ Đề* của tất cả Như Lai .

Bây giờ Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na lại nhập vào **Bất Không Vương Đại Bồ Tát Tam Ma Gia** sinh ra gia trì **Tất Đỏa Kim Cương Tam Ma Địa** xong, từ trái tim của mình hiện ra, thỉnh triệu Tam Ma Gia của tất cả Như Lai, gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm**. Liên nói Chú là:

"Bạt chiết la, la nhưng"

𑖀𑖄𑖂𑖄

VAJRA-RĀJA

Vừa mới nói Mật Ngữ này thời ở trong trái tim của Tất Cả Như lai dựa theo **Chấp Kim Cương Bồ Tát** ấy dùng làm móc câu lớn (đại câu) của tất cả Như Lai hiện ra xong, liền trụ ở trong lòng bàn tay của Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na.

Khi ấy từ trong thân móc câu lớn hiện ra Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới. Đã hiện ra xong, câu triệu thỉnh vào nhóm việc của tất cả Như Lai với Tần Biên của tất cả Phật. Làm xong, do **Bất Không Vương** (Amogha-rāja) với do sự bền chặt của **Kim Cương Tát Đỏa** (Vajra-satva) cho nên đồng một **Mật Thể** dùng làm thân của **Bất Không Vương Đại Bồ Tát** (Amogha-mahā-bodhi-satva). Thành tựu xong, trụ ở trái tim của Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na Phật rồi lớn tiếng nói lời : "**Lạ thay!**" là:

"Ta là Bất Không Vương

Từ Kim Cương ấy sinh

Dùng làm Đại Câu Triệu

Chư Phật thành tựu nên

Hay khắp tất cả chốn

Câu triệu các Như Lai"

Thời **Bất Không Vương Bồ Tát** từ trái tim của Đức Phật hiện ra xong, liền y nơi vành trăng bên phải của tất cả Như Lai, lại thỉnh Giáo Thị.

Bây giờ Đức Thế Tôn nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Câu Triệu Tam Ma Gia Tam Ma Địa** xong, làm **Câu Triệu Tam Ma Gia** (Amkuśa-samaya) của tất cả Như Lai tận khắp chúng sinh giới, tất cả nhiếp triệu. Tất cả Như Lai vì tất cả Thọ Dụng an vui thích ý cho đến vì được nơi cầm giữ (sở trì) **Tam Ma Gia Trí** của tất cả Như Lai, thành tựu **Tăng Thượng Tất Địa** cho nên liền đối với Bất Không Vương Đại Bồ Tát Ấy, như bên trên trao vào hai bàn tay. Khi ấy tất cả Như Lai dùng danh hiệu **Kim Cương Câu Triệu** (Vajra-amkuśa) để Quán Đỉnh.

Lúc đó **Kim Cương Câu Triệu Bồ Tát** dùng móc câu Kim Cương ấy câu triệu tất cả Như Lai xong, rồi cao giọng xướng lên lời này là:

"Ta là các Như Lai

Trí Kim Cương vô thượng

*Hay thành tựu Phật Sự
Việc cầu triệu tối thượng"*

Đây là **Bát Không Vương Đại Bồ Tát Tam Ma Gia**, Trí thứ hai *Câu Triệu* của tất cả Như Lai

Bây giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Ma La Đại Bồ Tát Tam Ma Gia** sinh ra gia trì **Tát Đỏa Kim Cương Tam Ma Địa** xong, liền từ thân của mình xuất ra **Phụng Sự Tam Ma Gia** của tất cả Như Lai, gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm**. Liền nói Mật Ngữ:

"Bạt chiết la, la già"

𑖀𑖄𑖂𑖆

VAJRA-RĀGA

Vừa mới nói Chú này thời từ trong trái tim của tất cả Như Lai, tức Đức Thế Tôn Chấp Kim Cương ấy dùng làm **Hoa Khí Trượng** của tất cả Như Lai. Đã hiện ra xong đồng một **Mật Thể** nhập vào trong trái tim của Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na Phật, ở đây liền dùng làm thân của **Kim Cương Cung Tiễn** rồi trụ ở trong lòng bàn tay. Liền từ thân của **Kim Cương Tiễn** ấy hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới. Hiện ra xong, vì làm tất cả nhóm phụng sự của tất cả Như Lai với Thần Biến của tất cả Như Lai. Làm xong, do đến giết trọn hết (cực sát), lại do Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa rất bền chặt cho nên đồng một **Mật Hợp** dùng làm thành tựu thân của **Ma La Đại Bồ Tát** (Māla-mahā-bodhi-satva) xong, liền trụ ở trái tim của Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na Phật. Trụ xong, rồi cao giọng xướng lên lời nói **"Lạ thay !"** ấy rằng:

*"Ta, Tự Tính thanh tịnh
Hay dùng việc nhiếp ái
Phụng sự nơi Như Lai
Dùng Ly Nhiễm Thanh Tịnh
Nhiễm nên hay điều phục"*

Lúc đó thân của **Ma La Đại Bồ Tát** liền từ trong trái tim của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na hạ xuống, ở trong vành trăng bên trái của tất cả Như Lai mà trụ. Xong rồi lại thỉnh Giáo Thị.

Bây giờ Đức Thế Tôn nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Ái Nhiễm Phụng Sự Tam Ma Địa** gia trì Kim Cương. Đã vào Định xong, dùng **Ma Lan Noa Kim Cương Tam Ma Gia** của tất cả Như Lai tận khắp chúng sinh giới, vui yêu tất cả thọ dụng an vui thích ý cho đến Nghiệp Ma La, Tát Địa tối thắng của tất cả Như Lai... đạt được Quả cho nên mũi tên Kim Cương (Kim Cương Tiễn) đó vì Ma La Đại Bồ Tát ấy, như bên trên trao vào hai tay. Lúc đó tất cả Như Lai đều có hiệu là **Kim Cương Cung** ấy dùng tên gọi Kim Cương Cung để Quán Đỉnh.

Khi ấy **Kim Cương Cung Bồ Tát Ma Ha Tát** dùng mũi tên Kim Cương ấy giết tất cả Như Lai thời liền cao giọng xướng lên lời như vậy là:

*"Đây là tất cả Phật
Trí là ái nhiếp đơ
Dùng nhiễm hại là nhiễm
Tất cả nhận an vui"*

Đây là **Kim Cương Cung Đại Bồ Tát Tam Ma Địa**, Trí thứ ba *Phụng Sự* tất cả Như Lai.

Bây giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Hoan Hỷ Vương Ma Ha Tát Đỏa Tam Ma Gia** sở Sinh Tát Đỏa Gia Trì Kim Cương Tam Ma Địa xong, từ thân tâm của mình

hiện ra **Hoan Hỷ** của tất cả Như Lai, gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm**. Liên nói Mật Ngữ:

"Bạt chiết la, sa độ"

𑖀𑖄𑖘𑖄𑖘

VAJRA-SĀDHU

Vừa mới nói Chú này thời từ trái tim của tất cả Như Lai, tức Cháp Kim Cương ấy dùng làm **Thiện Tai** (Sādhū: lành thay) của tất cả Như Lai, tưởng xong đồng một **Mật Hợp** liền nhập vào trái tim của Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai. Đã vào trái tim xong rồi làm **Thể Kim Cương Hoan Hỷ** trụ ở trong lòng hai bàn tay.

Khi ấy từ trong **Thể Kim Cương Hoan Hỷ** đó hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới. Đã xuất hiện xong, làm nhóm việc **Thiện Tai** của tất cả Như Lai với Thần Biến của tất cả Như Lai. Làm xong rồi, dùng sự rất vui mừng (cực hoan duyệt) lại dùng Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa rất bền chặt cho nên đồng một **Mật Hợp**, liền thành thân của **Hoan Hỷ Vương Ma Ha Tát** trụ ở trong trái tim của Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai, rồi cao giọng xưng lên lời "**Lạ Thay!**" như vậy là:

"Ta là tối thắng

Bậc Nhất Thiết Trí

Cùng chung xưng nói

Nếu các vọng tưởng

Phân biệt đoạn trừ

Nghe thường vui vẻ"

Lúc đó thân của **Hoan Hỷ Vương Ma Ha Tát** từ trái tim của Đức Phật hạ xuống, trụ ở trong vành trăng phía sau lưng của các Như Lai, lại thỉnh Giáo Thị.

Bây giờ Đức Thế Tôn nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Hoan Hỷ Kim Cương Tam Ma Địa** xong, dùng **Vô Thượng Cực Hoan Hỷ Trí Tam Ma Gia** của tất cả Như Lai làm cho tận khắp chúng sinh giới, tất cả vui vẻ, thọ dụng tất cả an vui thích ý cho đến sự mừng vui vô thượng của tất cả Như Lai, được địa vị tối thắng, quả của Tát Địa cho nên sự mừng vui của Kim Cương (Kim Cương Hoan Duyệt) ấy vì Hoan Hỷ Vương Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa, như bên trên trao vào hai tay. Khi ấy tất cả Như Lai đều có hiệu là **Kim Cương Dũng Dực** dùng tên gọi **Kim Cương Dũng Dực** ấy để Quán Đỉnh.

Lúc đó **Kim Cương Dũng Dực Bồ Tát Ma Ha Tát** dùng tướng mừng vui của Kim Cương, dùng tiếng **lành thay** khiến chư Phật vui vẻ xong, rồi cao giọng nói lời như vậy là:

"Đây là các Phật đấng

*Bậc **Thiện Tai** hay chuyên*

Kim Cương thù diệu này

Hay tăng ích, vui vẻ"

Đây là **Kim Cương Dũng Dực Ma Ha Tát Tam Ma Gia**, Trí thứ tư *Tác Thiện Tai* của tất cả Như Lai

Bốn vị Bồ Tát bên trên đều là quyến thuộc của Đức Phật **A Súc** trong Kim Cương Bộ, đều có hiệu là **Nhất Thiết Như Lai Ma Ha Tam Ma Gia Tát Đỏa**.

Bây giờ Đức Thế Tôn tiếp lại từ trái tim của **Hư Không Tạng** (Ākāśa-garbha) hiện ra **Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa Tam Ma Gia** (Mahā-bodhi-satva-samaya) sinh ra báu giá trị **Kim Cương Tam Ma Địa** (Vajra-samādhī) xong. **Quán Đỉnh Tam Ma Gia** (Abhiṣeka-samaya) của tất cả Như Lai này gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm** từ trái tim của mình hiện ra. Liên nói Mật Ngữ:

"**Bạt chiết la, a la đất na**"

ॐ ॐ ॐ

VAJRA-RATNA

Vừa mới phát ra Chú này thời từ hư không tràn đầy trong trái tim của tất cả Như Lai, **Bình Đẳng Trí** khéo quyết rõ hết cho nên Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa với sự bền chặt đồng một **Mật Hợp**, tức Cháp Kim Cương ấy dùng làm ánh sáng tuôn ra tận khắp hư không. Do ánh sáng chiếu diệu tận khắp hư không ấy cho nên dùng tận khắp làm hư không giới. Khi ấy dùng sức gia trì của chư Phật, tất cả hư không giới đều nhập vào trong trái tim của Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na. Khéo tu tập cho nên Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa dùng làm khắp **Hư Không Tạng** (Ākāśa-garbha) chảy vòng quanh tất cả Thế Giới ngang bằng thân do báu Đại Kim Cương tạo thành, an trụ trong lòng bàn tay của Đức Như Lai.

Lúc đó từ trong thân của báu Đại Kim Cương hiện ra số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới rồi làm nhóm việc Quán Đỉnh của tất cả Như Lai. Thần Biến của tất cả Như Lai ở tất cả Thế Gian làm xong, dùng tận khắp Thế Giới Tạng khéo sinh ra cho nên Dùng Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa rất bền chặt đồng một **Mật Hợp** thành tựu **Hư Không Tạng Đại Bồ Tát** (Ākāśa-garbha-mahā-bodhi-satva). Đã thành tựu xong, trụ ở trái tim của Đức Tỳ Lô Giá Na rồi cao giọng xưng lời như vậy là:

"Ta là Tụ Quán Đỉnh

Báu Kim Cương vô thượng

Tuy không có trụ đỉnh

Xong làm chủ ba cõi (Tam Giới Chủ)"

Thời **Hư Không Tạng Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** ấy từ trái tim của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na hạ xuống, hướng ở trước mặt tất cả Như Lai, y nơi vành trăng, lại thỉnh Giáo Thi.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nhập vào **Đại Ma Ni Bảo Kim Cương Tam Ma Địa** dùng tất cả Như Lai có sự vui cầu đều khiến cho viên mãn Tam ma Gia, tận khắp chúng sinh giới. Vì được tất cả lợi ích cho nên thọ dụng tất cả an vui thích ý cho đến được việc của tất cả Như Lai, thành tựu Tất Địa tối thượng. Kim Cương Ma Ni này vì Hư Không Tạng Đại Bồ Đề Tát Đỏa ấy dùng làm Kim Cương Bảo Chuyển Luân cho nên lại dùng tạng báu Kim Cương quán đỉnh. Đã quán đỉnh xong, rồi trao vào hai tay. Lúc đó tất cả Như Lai dùng hiệu của Quán Đỉnh có tên gọi là **Kim Cương Tạng**.

Khi ấy **Kim Cương Tạng Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** đem Kim Cương Ma Ni ấy đặt ở nơi Quán Đỉnh của mình xong rồi cao giọng nói lời này là:

"Đây, các Như Lai hứa

Hay rưới đỉnh chúng sinh

Ta là tay trao nhận

Với điều trao cho Ta

Dùng báu trang sức báu"

Đây là **Bảo Sinh Như Lai Bộ Kim Cương Tạng Đại Bồ Tát Tam Ma Địa**, Trí thứ nhất *Quán Đỉnh Bảo* của tất cả Như Lai.

Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Đại uy Quang Ma Ha Tát Đỏa Tam Ma Gia** sinh ra báu gia trì **Kim Cương Tam Ma Địa** xong. Điều ấy tự hiện ra **Quang Minh Tam Ma Gia** của tất cả Như Lai, gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm**, từ thân tâm của mình mà phát ra Mật Ngữ này:

"**Bạt chiết la, đế nhưõng**"

ॐ ॐ ॐ

VAJRA-TEJA

Vừa phát ra Mật Ngữ này thời từ trái tim của tất cả Như Lai, tức Bạc Già Phạm Cháp Kim Cương ấy dùng làm vành mặt trời lớn, đồng một **Mật Hợp** nhập vào trái tim của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na, liền thành thân của **Kim Cương Nhật** (Vajra-sūrya) trụ ở trong lòng bàn tay của Đức Như Lai.

Lúc đó từ trong thân của Kim Cương Nhật ấy hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới. Hiện ra xong, phóng nhóm việc ánh sáng của tất cả Như Lai, làm Thần Biến của tất cả Như Lai xong, dùng **uy quang** (teja) cực lớn, thành tựu thân của Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa xong, trụ ở trái tim của Đức Tỳ Lô Giá Na rồi cao giọng xướng lên lời "**Lạ thay !**" này là:

*"Uy quang lớn khôn sánh
Hay chiếu chúng sinh giới
Khiến chư Phật y hộ
Tuy lại Tịnh, tức là
Trong Tịnh hay tịnh nữa"*

Thời thân của **Vô Cấu Uy Quang Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** từ trái tim của Đức Phật hạ xuống xong, liền y trụ ở trong vành trăng bên phải của Đức Như Lai, lại thỉnh Giáo Thị.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Dĩ Viên Quang Gia Trì Kim Cương Tam Ma Địa** xong, dùng Quang Minh Tam Ma Gia của tất cả Như Lai tận khắp chúng sinh giới, Uy Quang không thể so sánh làm thọ dụng tất cả an vui, thích ý cho đến ánh sáng tự thân của tất cả Như Lai. Vì Tát Địa tối thượng thành tựu cho nên đem mặt trời Kim Cương (Kim Cương Nhật) ấy trao vào hai bàn tay của Đại Uy Quang Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa. Khi ấy tất cả Như Lai cùng có hiệu là **Kim Cương Quang Minh** dùng tên của Kim Cương để Quán Đỉnh.

Lúc đó **Kim Cương Chiếu Diệu Bồ Tát Ma Ha Tát** dùng mặt trời Kim Cương ấy chiếu diệu tất cả Như Lai xong, rồi cao giọng xướng lên lời này là:

*"Đây là Trí của Phật
Trừ diệt Vô Trí Ám (sự u tối không có Trí)
Ngang bằng số bụi nhỏ
Vượt hơn ánh mặt trời"*

Đây là **Kim Cương Quang Minh Đại Bồ Tát Tam Ma Địa**, Trí thứ hai *Viên Quang* của tất cả Như Lai.

Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Bảo Tràng Bồ Tát Tam Ma Gia** sinh ra báu gia trì **Kim Cương Tam Ma Địa** xong, hay đầy đủ Tam Ma Gia mong cầu của tất cả Như Lai, gọi là **Tâm của tất cả Như Lai**, từ trái tim của mình hiện ra. Liền nói Mật Ngữ:

"Bạt chiết la, kế đô"

𑖀𑖄𑖁𑖄

VAJRA-KETU

Vừa mới phát ra Mật Ngữ này thời từ trong trái tim của tất cả Như Lai, tức Bạc Già Phạm Cháp Kim Cương ấy đem mọi loại vật dụng thù diệu, đủ màu sắc trang nghiêm dùng làm cờ phướng báu. Hiện ra xong đồng một **Mật Hợp** nhập vào trái tim của Đức Tỳ Lô Giá Na, liền thành thân của **Kim Cương Tràng**. Đã thành tựu xong thì an trụ trong lòng bàn tay của Đức Phật.

Khi ấy trong thân của cờ phướng Kim Cương (Kim Cương Tràng) hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới. Hiện ra xong thì dựng lập nhóm

việc cờ phượng báu của tất cả Như Lai. Làm Thần Biến của tất cả Như Lai xong, dùng cờ phượng báu lớn, Kim Cương Tát Đồ Tam Ma Địa rất bền chặt cho nên đồng một **Mật Hợp** dùng làm thân của Ma Ha Bồ Đề Tát Đồ, liền trụ ở trong trái tim của Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na rồi cao giọng xưng lên lời "**Lạ thay!**" này là:

"Phượng nhiều khôn sánh

Ta hay trao cho

Tất cả lợi ích

Đầy đủ Tất Địa

Tất cả mong cầu

Tất cả hay đủ"

Thời **Bảo Tràng Ma Ha Bồ Đề Tát Đồ** ấy từ trái tim của Đức Phật hạ xuống xong, y trụ trong vành trăng bên trái của các Như Lai, lại thỉnh Giáo Thị.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Kiến Lập Gia Trì Kim Cương Tam Ma Địa** xong, hay tạo lập **Tư Duy Ma Ni Tràng Tam Ma Gia** của tất cả Như Lai. Vì tận khắp chúng sinh giới, hay viên mãn tất cả mong cầu, thọ dụng tất cả an vui thích ý cho đến đắc được lợi ích lớn của tất cả Như Lai, quả Tất Địa tối thượng. Cờ phượng báu ấy như bên trên trao vào trong hai lòng bàn tay. Lúc đó tất cả Như Lai dùng **Kim Cương Biểu Sát** làm danh hiệu, lại dùng danh hiệu của Kim Cương để Quán Định.

Khi ấy **Kim Cương Biểu sát Bồ Tát Ma Ha Tát** dùng cờ phượng Kim Cương ấy khiến tất cả Như Lai tương ứng với **Đàn Ba La Mật** (Dāna-pāramitā: Bồ Thí Ba La Mật) rồi cao giọng xưng lên lời là:

"Đây là các Như Lai

Mong cầu hay viên mãn

Tên là Như Ý Tràng

Đàn Ba La Mật Môn"

Đây là **Kim Cương Tràng Bồ Tát Tam Ma Địa**, Trí thứ ba **Đàn Ba La Mật** của tất cả Như Lai.

Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Thường Ái Hoan Hỷ Căn Ma Ha Bồ Đề Tát Đồ Tam Ma Gia** sinh ra báu gia trì **Kim Cương Tam Ma Địa** xong. Từ thân tâm của mình hiện ra **Ái Tam Ma Gia** của tất cả Như Lai, gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm** rồi nói Mật Ngữ:

"Bạt chiết la, ha bà"

𑖀𑖄𑖅𑖆

VAJRA-HĀSA

Vừa mới phát ra Mật Ngữ này thời từ trái tim của tất cả Như Lai, tức Bạc Già Phạm Cháp Kim Cương ấy dùng làm Vi Tiểu (mím cười) của tất cả Như Lai, đồng một **Mật Hợp** liền nhập vào trái tim của Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai rồi thành thân của **Kim Cương Vi Tiểu** trụ ở trong lòng bàn tay của Đức Như Lai.

Lúc đó từ thân của Kim Cương Vi Tiểu ấy hiện ra Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới. Làm xong nhóm việc hiêm có của tất cả Như Lai, Thần Biến Du Hý của tất cả Như Lai...Do thường yêu căn Hoan Hỷ, Kim Cương Tát Đồ Tam Ma Địa rất bền chặt cho nên dùng làm thân của Đại Bồ Tát. Đã thành tựu xong, trụ ở trong trái tim của Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na rồi cao giọng nói lên lời "**Lạ thay!**" này là:

"Ta đây là Đại Tiểu

Tất cả Thắng Trung Thượng

Luôn thường khéo trụ Định

Dùng để làm việc Phật"

Khi ấy thân của **Thường Ái Hoan Hỷ Căn Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** từ trái tim của Đức Phật hạ xuống, y trụ ở trong vành trăng phía sau lưng của tất cả Như Lai, lại thành Giáo Thị.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Hy Hữu Gia Trì Kim Cương Tam Ma Địa** xong, hiện ra Tam Ma Gia của tất cả Như Lai tận khắp chúng sinh giới, các Căn vô thượng thọ dụng an vui thích ý cho đến đắc được Căn Tịnh Trì Trí, quả thân thông của tất cả Như Lai cho nên Kim Cương Vi Tiểu ấy vì Thường Ái Căn Hoan Hỷ Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa đó, như bên trên trao vào trong hai lòng bàn tay. Khi ấy tất cả Như Lai dùng tên gọi **Kim Cương Ái** để làm Hiệu, liền dùng tên của Kim Cương để Quán Đỉnh.

Lúc đó **Kim Cương Ái Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** dùng Kim Cương Vi Tiểu ấy đối với tất cả Như Lai Vi Tiểu rồi cao giọng xướng lên lời này là:

"Đây là các Như Lai

Bày sinh hiện hiếm có

Đại Trí hay mừng rỡ

Nơi Nhị Thừa chẳng biết"

Đây là **Kim Cương Ái Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa**, Trí thứ tư *Vi Tiểu Hy Hữu* của tất cả Như Lai.

Phần trên là bốn vị Bồ Tát trong Bảo Bộ, là **Nhất Thiết Như Lai Đại Quán Đỉnh Tát Đỏa**.

Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Quán Tự Tại Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa Tam Ma Gia** sinh ra Pháp gia trì **Kim Cương Tam Ma Địa** xong. Từ thân tâm của mình hiện ra **Pháp Tam Ma Gia** của tất cả Như Lai, gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm**. Rồi nói Mật Ngữ là:

"Bạt chiết la, đạt ma"

𑖀𑖄𑖂𑖆

VAJRA-DHARMA

Vừa mới phát ra Mật Ngữ này thời, ở trong thân của tất cả Như Lai, tức Bạc Già Phạm Chấp Kim Cương ấy do Tự Tính thanh tịnh, Tính bình đẳng của tất cả Pháp, Trí khéo quyết định thấu tỏ cho nên Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Gia rất bền chặt dùng làm ánh sáng Pháp (Pháp Quang Minh). Do **anh sáng Pháp** ấy hiện ra chiếu diệu vòng khắp tất cả Thế Giới, liền thành Pháp Giới. Thời tất cả Pháp Giới ấy tràn khắp cõi hư không, đồng một **Mật Hợp** nhập vào trong trái tim của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na, lớn vòng khắp cõi hư không thành thân của hoa sen lớn trụ ở trong lòng bàn tay của Đức Thế Tôn.

Bấy giờ Đức Thế Tôn từ trong thân của hoa sen Kim Cương ấy hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới. Đã hiện ra xong, dùng nhóm Tam Ma Địa Trí Thần Thông của tất cả Như Lai, Thần Thông Du Hý của tất cả Như Lai ở tất cả Thế Giới làm xong. Vì Quán Tự Tại với Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa rất bền chặt cho nên đồng một **Mật Hợp** dùng làm thân của **Quán Tự Tại Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa**. Thành tựu xong, trụ ở trong trái tim của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na, rồi cao giọng xướng lên lời **"Lạ thay!"** này là:

"Ta là Đệ Nhất Nghĩa

Xưa nay tự thanh tịnh

Bè dụ cho các Pháp

Hay được Thắng Thanh Tịnh"

Thời thân của **Quán Tụ Tại Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** ấy từ trái tim của Đức Phật hạ xuống, y trụ ở trong vành trăng trước mặt của tất cả Như Lai, lại thỉnh Giáo Thị.

Bây giờ Đức Thế Tôn nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Tam Ma Địa Trí Tam Ma Gia** sinh ra **Kim Cương Tam Ma Địa** xong. Dùng Năng Thanh Tịnh Tam Ma Gia tận khắp chúng sinh giới, tự thân thanh tịnh vì thọ dụng tất cả an vui thích ý cho đến đắc được Quả Pháp Trí Thần Thông của tất cả Như Lai. Liền đem Kim Cương Đại Liên Hoa ấy như bên trên trao cho Quán Tụ Tại Bồ Tát Ma Ha Tát. Vì chuyển bánh xe Chính Pháp, vì Pháp Thân của tất cả Như Lai, quán đỉnh xong rồi trao vào hai bàn tay. Khi ấy tất cả Như Lai lại dùng danh hiệu **Kim Cương Nhãn** (Vajra-cakṣu) để làm Quán Đỉnh.

Lúc đó **Kim Cương Nhãn Bồ Tát Ma Ha Tát** bóc mở cánh hoa sen ấy cho nên Tụ Tính của Tham Ái lia thanh tịnh không có nhiễm ô. Tác quán sát đó xong, liền cao giọng xưng lên lời như vậy là:

"Đây là các Phật Tuệ

Hay hiểu thấu tham ái

Ta với điều được trao

Ở Pháp mà trụ Pháp"

Đây là **Liên Hoa Bộ Kim Cương Nhãn Đại Bồ Tát Tam Ma Gia**, Trí thứ nhất *Quán Sát* của tất cả Như Lai.

KINH NIỆM TỤNG ĐƯỢC LƯỢC RA TRONG KIM CƯƠNG ĐỈNH DU GIÀ
QUYỀN THỨ NHẤT (Hết)

Mật Tạng Bộ 1 _ No.866 (Tr.231 _ Tr.239)

KINH NIỆM TỤNG ĐƯỢC LƯỢC RA TRONG KIM CƯƠNG ĐỈNH DU GIÀ
QUYỂN THỨ HAI

Hán dịch: Đại Đường Nam Ấn Độ Tam Tạng KIM CƯƠNG TRÍ dịch
Phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Văn Thù Sư Lợi Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa Tam Ma Gia** sinh ra Pháp gia trì **Kim Cương Tam Ma Địa**. Từ trái tim của mình hiện ra **Đại Trí Tuệ Tam Ma Gia** của tất cả Như Lai, gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm**. Liền nói Mật Ngữ:

"**Bạt chiết la, đê-sát na**"

𑖀𑖄𑖔𑖀𑖄

*) VAJRA-TĪKṢNA

Vừa mới phát ra lời này thời ở trái tim của tất cả Như Lai, tức Bạc Già Phạm Cháp Kim Cương ấy dùng làm cây Kiếm Trí (Trí Kiếm). Hiện ra xong đồng một **mật Hợp** nhập vào trong trái tim của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na, liền làm vỏ kiếm. Đã thành tựu xong, trụ ở trong bàn tay của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na. Khi ấy từ trong thân của vỏ kiếm hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới. Nhóm Trí Tuệ của tất cả Như Lai với Thần Biến Du Hý của tất cả Như Lai. Do tốt lành rất màu nhiệm (cực diệu cát tường) với Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa rất bền chặt cho nên đồng một **Mật Hợp**, dùng làm thân của **Văn Thù Sư Lợi Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa**. Đã thành tựu xong, đi đến ở tại trái tim của Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na, rồi cao giọng nói lời "**Lạ thay!**" này là:

"Ta là các Phật Ngữ (lời của chư Phật)

Hiệu là Văn Thù Thanh (âm thanh của văn thù)

Nếu dùng không hình sắc

Âm thanh có thể biết"

Lúc đó **Văn Thù Sư Lợi Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** từ trái tim của Đức Thế Tôn hạ xuống xong, y trụ trong vành trăng bên phải của tất cả Như Lai, lại thành Giáo Thị.

Bấy giờ Đức Phật Tỳ Lô Giá Na nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Trí Tuệ Tam Ma Gia Kim Cương Tam Ma Địa** xong, hiện **Đoạn Trừ Phiền Não Tam Ma Gia** của tất cả Như Lai. Vì tận khắp chúng sinh giới đoạn trừ tất cả khổ với thọ dụng tất cả an vui thích ý cho đến thành tựu **Tuỳ Thuận Âm Thanh** của tất cả Như Lai, viên mãn Tuệ Tối Thượng Tất Địa cho nên Kim Cương Giác ấy đối với Văn Thù Sư Lợi Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa như bên trên trao vào hai bàn tay. Khi ấy tất cả Như Lai dùng **Kim Cương Giác** làm danh hiệu, lại dùng tên của Kim Cương trao cho Quán Đỉnh ấy.

Lúc đó **Kim Cương Giác Bồ Tát Ma Ha Tát** dùng cây kiếm Kim Cương ấy khua múa xong, rồi cao giọng xướng lên lời này là:

"Đây là các Như Lai

Bát Nhã Ba La Mật

Hay phá các oán địch

Trong diệt tội, tốt nhất"

Đây là **Kim Cương Giác Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa Tam Ma Địa**, Trí Tuệ thứ hai của tất cả Như Lai.

Bây giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Tài Phát Tâm Năng Chuyển Nhất Thiết Như Lai Pháp Luân Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả Tam Ma Gia** sinh ra Pháp gia trì **Kim Cương Tam Ma Địa**. Liên từ trái tim của mình hiện ra Pháp Luân Tam Ma Gia của tất cả Như Lai này, gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm**. Liên nói Mật Ngữ:

"Bạt chiết la, duệ đô"

𑖀𑖄𑖂𑖄

*) VAJRA-HETU

Vừa mới phát ra lời này thời từ trái tim của tất cả Như Lai, tức Bạc Già Phạm Chấp Kim Cương ấy dùng làm Kim Cương Giới Đại Đàn Trường. Hiện ra xong đồng một **Mật Hợp** nhập vào trong trái tim của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na, dùng làm thân của **Kim Cương Luân** liên trụ ở trong bàn tay của Đức Như Lai. Lúc đó từ thân của bánh xe Kim Cương (Kim Cương Luân) ấy hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới. Hiện ra xong, do vừa mới phát tâm hay chuyển bánh xe Pháp với Kim Cương Tát Đồả Tam Ma Địa rất bền chặt cho nên dùng làm thân của **Tài Phát Tâm Chuyển Pháp Luân Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả**. Thành tựu xong, trụ ở trong trái tim của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na, rồi cao giọng xướng lên lời nói **"Lạ thay!"** này là:

"Ở trong Chấp Kim Cương

Kim Cương Luân hơn hết

Dùng tâm mới phát ấy

Mà hay chuyển Pháp Luân"

Khi ấy thân của **Tài Phát Tâm Chuyển Pháp Luân Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả** từ trái tim của Đức Phật hạ xuống xong, y trụ trong vành trăng bên trái của tất cả Như Lai, lại thành Giáo Thị.

Bây giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Kim Cương Nhân Luân Tam Ma Địa** xong, dùng **Đại Đàn Trường Tam Ma Gia** của tất cả Như Lai vì tận khắp chúng sinh giới nhập vào Bất Thoái Chuyển Luân, thọ dụng tất cả an vui thích ý cho đến thành tựu Chuyển Chính Pháp Luân Tối Thượng Tát Đồả của tất cả Như Lai. Tức bánh xe Kim Cương ấy vì **Tài Phát Tâm Chuyển Pháp Luân Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả** như bên trên trao vào hai bàn tay. Khi ấy tất cả Như Lai dùng **Kim Cương Đạo Trường** làm tên hiệu, lại dùng tên của Kim Cương trao cho Quán Đỉnh ấy.

Lúc đó **Kim Cương Đạo Trường Bồ Tát** dùng bánh xe Kim Cương ấy, vì bất thoái chuyển của tất cả Như Lai an lập xong, lại cao giọng xướng lên lời này là:

"Đây là các Như Lai

Hay tịnh trị tất cả

Gọi là Bất Thoái Chuyển

Đạo Trường của Bồ Đề"

Đây là **Kim Cương Đạo Trường Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả**, Trí thứ ba *Vừa mới phát Tâm hay chuyển bánh xe Pháp* của tất cả Như Lai.

Bây giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Vô Ngôn Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả Tam Ma Gia** sinh ra Pháp gia trì **Kim Cương Tam Ma Địa** xong, liên từ trái tim của mình hiện ra **Niệm Tụng Tam Ma Gia** của tất cả Như Lai, gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm**. Liên nói Mật Ngữ:

"Bạt chiết la, bà sa"

𑖀𑖄𑖂𑖄𑖂

*) VAJRA-BHĀṢA

Vừa mới phát ra lời này thời từ trong trái tim của tất cả Như Lai liên dùng làm Pháp Văn Tự của tất cả Như Lai. Hiện ra xong đồng một **Mật Hợp** nhập vào trái tim

của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na, liền làm thân của **Kim Cương Niệm Tụng** trụ ở trong lòng bàn tay của Đức Thế Tôn. Khi ấy từ thân của Kim Cương Niệm Tụng hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới. Hiện ra xong rồi làm Pháp Giới Tính Đăng, tất cả Thần Biến Du Hý của tất cả Như Lai xong, rồi tự Ngữ Ngôn với Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa rất bền chặt cho nên đồng một **Mật Hợp** dùng làm thân của **Ngữ Ngôn Kim Cương Bồ Đề Tát Đỏa** xong, trụ ở trái tim của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na rồi cao giọng nói lời "**Lạ thay!**" này là:

*"Bí mật của tự nhiên
Ta là Mật Ngữ Ngôn
Nếu nói ở Chính Pháp
Xa lìa lời hý luận"*

Khi ấy thân của **Vô Ngôn Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** từ trái tim của Đức Phật hạ xuống, y trụ ở trong vành trăng phía sau lưng của các Như Lai, lại thỉnh Giáo Thị.

Bây giờ Đức Như Lai lại nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Bí Mật Ngữ Ngôn Tam Ma Gia Tam Ma Địa** làm **Ngữ Ngôn Trí Tam Ma Gia** của tất cả Như Lai tận khắp chúng sinh giới, thành tự Ngữ Ngôn Tát Địa, thọ dụng tất cả an vui thích ý cho đến đắc được Ngữ Ngôn Bí Mật Tính Thắng Thượng Tát Địa của tất cả Như Lai. Tức Kim Cương Niệm Tụng ấy vì Vô Ngôn Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa đó, như bên trên trao vào hai bàn tay. Khi ấy tất cả Như Lai dùng tên của **Kim Cương Ngữ Ngôn** để làm tên hiệu.

Lúc đó **Kim Cương Ngữ Ngôn Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** dùng Kim Cương Niệm Tụng ấy cùng với tất cả Như Lai đàm luận xong, rồi cao giọng xưng lên lời này là:

*"Đây là các Như Lai
Niệm tụng của Kim Cương
Bí mật của Như Lai
Hay làm, mau thành tựu"*

Đây là **Liên Hoa Bộ Kim Cương Ngữ Ngôn Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa Tam Ma Địa**, Trí thứ tư *Lìa Ngữ Ngôn Hý Luận* của tất cả Như Lai

Bốn vị Bồ Tát bên trên là **Nhất Thiết Như Lai Đại Trí Tam Ma Gia Tát Đỏa** của Liên Hoa Bộ.

Bây giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Tỳ Thủ Yết Ma Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa Tam Ma Gia** sinh ra Yết Ma gia trì **Kim Cương Tam Ma Địa** xong, liền từ trong thân tâm của mình hiện ra **Yết Ma Tam Ma Gia** của tất cả Như Lai, gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm**. Liền nói Mật Ngữ:

"Bạt chiết la, yết ma"

𑖀𑖄𑖁𑖄

*) VAJRA-KARMA

Vừa mới phát ra lời này thời từ trái tim của tất cả Như Lai, tức Bạc Già Phạm Chấp Kim Cương ấy dùng làm Bình Đăng Tính Trí của tất cả Yết Ma khéo hiểu thấu Kim Cương Tát Đỏa Tam Ma Địa rất bền chặt. Tức Bạc Già Phạm Chấp Kim Cương ấy hiện ra ánh sáng Yết Ma của tất cả Như Lai. Do ánh sáng Yết Ma của tất cả Như Lai ấy chiếu diệu cho nên các Thế Giới được thành tất cả Yết Ma Giới, đồng một **Mật Hợp**, liền nhập vào trái tim của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na lớn tràn đầy tận cõi hư không. Do Kim Cương Yết Ma Giới của tất cả Như Lai dùng làm thân của **Yết Ma Kim Cương** rồi trụ ở trong lòng bàn tay của Đức Thế Tôn. Khi ấy từ trong thân của Yết Ma Kim Cương hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới. Đã hiện ra xong, ở tất cả Thế Giới làm xong nhóm Yết Ma của tất cả Như Lai với Thần Biến Du Hý của tất cả Như Lai. Do Yết Ma vô biên của tất cả Như Lai, lại dùng Kim Cương

Tát Đũa Tam Ma Địa rất bền chặt cho nên dùng làm thân của **Nhất Thiết Như Lai Tỳ Thủ Yết Ma Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa**, liền trụ ở trái tim của Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na Phật, rồi cao giọng xưng lên lời nói "**Lạ thay!**" này là:

"Chư Phật Yết Ma chẳng giúp xuống (bất đường quyên)

Yết Ma Kim Cương hay vận chuyển

Chỉ Ta trụ đây, hay rộng làm

Dùng vô công dụng làm việc Phật"

Lúc đó thân của **Đại Tỳ Thủ Yết Ma Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** từ trái tim của Đức Phật hạ xuống xong, y trụ ở trong vành trăng trước mặt của tất cả Như Lai, lại thỉnh Giáo Thị.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Bất Không Kim Cương Tam Ma Địa** xong, vì tất cả Như Lai chuyển nhóm cúng dường vô lượng Bất Không, Nghi Thức Quảng Đại Tam Ma Gia của tất cả Yết Ma. Vì tận khắp chúng sinh giới, Tát Địa của tất cả Yết Ma với thọ dụng tất cả an vui thích ý cho đến đắc được Kim Cương Yết Ma Tính Trí, Thần Thông, Tát Địa Tối Thượng của tất cả Như Lai cho nên Yết Ma Kim Cương đó vì **Nhất Thiết Như Lai Yết Ma Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** làm Yết Ma Chuyển Luân của tất cả Như Lai. Lại dùng Kim Cương Yết Ma của tất cả Như Lai làm Quán Đỉnh ấy rồi trao vào hai bàn tay. Khi ấy tất cả Như Lai dùng tên gọi của **Kim Cương Tỳ Thủ** để làm tên hiệu. Lại dùng tên của Kim Cương để Quán Đỉnh.

Lúc đó **Kim Cương Tỳ Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát** liền đem Yết Ma Kim Cương ấy đặt ở trên trái tim, để khiến cho dùng làm **việc Yết Ma** của tất cả Như Lai xong, rồi cao giọng xưng lên lời này là:

"Đây là các Như Lai

Tối Thượng Tỳ Thủ Ma (Tỳ Thủ Yết Ma: Viśva-karma)

Ta với điều đã trao

Yết Ma, Năng Yết Ma"

Đây là **Kim Cương Tỳ Thủ Yết Ma Đại Bồ Tát Tam Ma Địa** trong Yết Ma Bộ, Trí thứ nhất *Sở Tác Nghiệp Dụng* của tất cả Như Lai.

Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Nan Thắng Đâu Chiến Dũng Kiện Tinh Tiến Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa Tam Ma Gia** sinh ra Yết Ma gia trì **Kim Cương Tam Ma Địa** xong, nhập vào **Ứng Hộ Tam Ma Gia** của tất cả Như Lai, gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm**. Từ thân tâm của mình hiện ra, liền nói Mật Ngữ là:

"Bạt chiết la, a-la khát-sa"

𑖀𑖄𑖅𑖆

*) VAJRA_RĀKṢA

Vừa mới nói lời này thời ở trái tim của tất cả Như Lai, tức Bạc Già Phạm Chấp Kim Cương ấy dùng làm giáp trụ bền chặt rồi hiện ra xong, đồng một **Mật Hợp** liền nhập vào trong trái tim của Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na Phật. Lại làm thân của **Đại Kim Cương Giáp Trụ** trụ ở trong bàn tay của Đức Như Lai. Khi ấy từ trong thân của Kim Cương Giáp Trụ hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới. Hiện ra rồi, làm xong nhóm **Nghi Thức Ứng Hộ, Yết Ma rộng lớn** của tất cả Như Lai với Thần Biến Du Hý của tất cả Như Lai. Do Nan Thắng Đâu Chiến Tinh Tiến cùng với Kim Cương Tát Đũa Tam Ma Địa rất bền chặt cho nên đồng một **Mật Hợp** dùng làm thân của **Nan Thắng Tinh Tiến Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa**. Thành tựu xong, trụ ở trong trái tim của Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn, rồi cao giọng xưng lên lời nói "**Lạ thay!**" này là:

"Tinh tiến tạo thành Giáp (áo giáp) bền chặt

*Bền chặt nơi điều bền chặt khác
Dùng bền chặt nên **Phi Sắc Thân** (chẳng phải sắc thân)
Hay làm thân Kim Cương tối thượng"*

Lúc đó thân của **Nan Thắng Tinh Tiến Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa** ấy từ trái tim của Đức Phật hạ xuống xong, y trụ ở trong vành trăng bên phải của các Như Lai, lại thành Giáo Thị.

Bấy giờ Đức Như Lai nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Kiên Cố Kim Cương Tam Ma Địa** xong, nhập vào **Tinh Tiến Tam Ma Địa** của tất cả Như Lai. Vì cứu hộ tận khắp chúng sinh giới, thọ dụng tất cả an vui thích ý cho đến đắc được thân Kim Cương, quả Tát Địa tối thượng của tất cả Như Lai. Kim Cương Giáp Trụ ấy vì Nan Thắng Tinh Tiến Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa, như bên trên trao vào hai bàn tay. Khi ấy tất cả Như Lai dùng tên gọi **Kim Cương Hữu** để làm tên hiệu, lại dùng danh hiệu của Kim Cương trao cho Quán Đỉnh ấy.

Lúc đó **Kim Cương Hữu Bồ Tát Ma Ha Tát** dùng giáp trụ Kim Cương ấy khoác mặc cho tất cả Như Lai xong, rồi cao giọng xưng lên lời này là:

*"Đây là các Như Lai
Giáp trụ **Tối Thượng Từ**
Bền chắc tinh tiến giúp
Gọi là **Đại Thân Hữu**"*

Đây là **Kim Cương Hữu Đại Bồ Tát Tam Ma Địa**, Trí thứ hai *Từ Hộ Giáp Trụ* của tất cả Như Lai.

Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Tội Nhất Thiết Ma Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa Tam Ma Địa** sinh ra Yết Ma gia trì **Kim Cương Tam Ma Địa** xong, nhập vào **Phương Tiện Tam Ma Địa** của tất cả Như Lai, gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm**. Từ thân tâm của mình hiện ra, liền nói Mật Ngữ là:

"Bạt chiết la, dược xoa"

𑖀𑖄𑖔𑖔𑖔

VAJRA-YAKṢA

Vừa mới nói lời này thời ở trái tim của tất cả Như Lai, tức Bạc Già Phạm Chấp Kim Cương ấy dùng làm Đại Nha Khí (răng nanh lớn) rồi hiện ra xong, đồng một **Mật Hợp** liền nhập vào trong trái tim của Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na Phật, liền thành thân của **Kim Cương Nha** xong, rồi trụ ở trong bàn tay của Đức Như Lai. Khi ấy từ trong thân của Kim Cương Nha ấy hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi như của tất cả Thế Giới xong. Làm Điều Phục Bạo ác của tất cả Như Lai với Thần Biến Du Hý của tất cả Như Lai xong. Do bề gãy hết tất cả Ma cùng với Kim Cương Tam Ma Địa rất bền chặt cho nên đồng một **Mật Hợp** dùng làm thân của **Tội Diệt Nhất Thiết Ma Bồ Tát**, liền trụ ở trong trái tim của Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn, rồi cao giọng xưng lên lời nói "**Lạ thay!**" này là:

*"Ta là phương tiện lớn của Phật
Có uy đức lớn nên điều phục
Nếu vì vắng lặng, lợi chúng sinh
Tội diệt Ma nên làm bạo ác"*

Thời thân của **Tội Diệt Ma Đại Bồ Đề Tát Đỏa** từ trái tim của Đức Phật hạ xuống, y trụ ở trong vành trăng bên trái của các Như Lai, lại thành Giáo Thị.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Bạo Ác Kim Cương Tam Ma Địa** xong, dùng **Ý Điều Phục Thô Ác Tam Ma Địa** của tất cả Như Lai vì tận

khắp chúng sinh giới không có sợ hãi, thọ dụng tất cả an vui thích ý cho đến đắc được Đại Phương Tiện Trí, Thần Thông, quả Tất Địa tối thượng của tất cả Như Lai cho nên dùng Kim Cương Nha Khí Trọng ấy vì **Tội Diệt Nhất Thiết Ma Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả** như bên trên trao vào hai bàn tay. Khi ấy tất cả Như Lai dùng tên của **Kim Cương Bạo Ác** để làm tên hiệu

Lúc đó **Kim Cương Bạo Ác Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả** đem Kim Cương Nha Khí Trọng ấy để ở trong miệng, khùng bố tất cả Như Lai xong, rồi cao giọng xướng lên lời này là:

*"Đây là chư Phật hiện
Việc giáng phục tối thượng
Kim Cương Nha Khí Trọng
Thương xót, phương tiện làm"*

Đây là **Kim Cương Bạo Ác Đại Bồ Tát Tam Ma Địa**, Trí thứ ba *Đại Phương Tiện* của tất cả Như Lai.

Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Quyền Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả Tam Ma Gia** sinh ra Yết Ma gia trì **Kim Cương Tam Ma Địa** nhập vào Thân Khẩu Ý Kim Cương Phục Tam Ma Gia của tất cả Như Lai, gọi là **Nhất Thiết Như Lai Tâm**. Từ trái tim của mình hiện ra xong, liền nói Mật Ngữ là:

"Bạt chiết la, tán địa"

𑖀𑖄𑖔𑖔𑖔

VAJRA-SAMDHI

Vừa mới nói lời này thời từ trái tim của tất cả Như Lai, tức Cháp Kim Cương ấy dùng làm Ấn Phục của tất cả Như Lai, hiện ra xong, đồng một **Mật Hợp** liền nhập vào trong trái tim của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na, làm thân của **Kim Cương Phục** xong, rồi trụ ở trong bàn tay của Đức Thế Tôn. Khi ấy từ trong thân của Kim Cương Phục ấy hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi như của tất cả Thế Giới. Hiện ra xong vì nhóm Ấn Phục của tất cả Như Lai ở hết thầy Thế Giới làm Thần Biến xong. Do tất cả Quyền Lao Phục với Kim Cương Tam Ma Địa rất bền chặt cho nên đồng một **Mật Hợp** dùng làm thân của **Kim Cương Quyền Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả**. Thành xong, trụ ở trong trái tim của Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na Phật, rồi cao giọng xướng lên lời nói **"Lạ thay!"** này là:

*"Ta là Tam Ma Gia
Bền chặt cột buộc thân
Các nguyện cầu thành tựu
Tuy giải thoát, bày buộc (Phục)"*

Lúc đó thân của **Nhất Thiết Như Lai Quyền Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả** từ trái tim của Đức Phật hạ xuống xong, y trụ ở trong vành trăng phía sau lưng của các Như Lai, lại thỉnh Giáo Thị.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Tam Ma Địa** xong, dùng **Ấn Phục Tam Ma Gia** của tất cả Như Lai tận khắp chúng sinh giới, làm công việc Đại Thân Lực Hiện Nghiệm của tất cả Như Lai, tất cả Tất Địa, thọ dụng các an vui thích ý cho đến **Nhất Thiết Trí Trí Ấn** của tất cả Như Lai để sinh quả Tất Địa tối thượng, cho nên Kim Cương Phục ấy vì Nhất Thiết Như Lai Kim Cương Quyền Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả, như bên trên trao vào hai bàn tay. Khi ấy tất cả Như Lai dùng tên của **Kim Cương Quyền** để làm tên hiệu, lại dùng tên của Kim Cương trao cho Quán Đỉnh ấy.

Lúc đó **Kim Cương Quyền Bồ Tát Ma Ha Tát** dùng Kim Cương Phục ấy cột buộc tất cả Như Lai xong, rồi cao giọng xướng lên lời này là:

*"Đây là các Như Lai
Kim Cương Phộc bền chặt
Nếu làm tất cả Ấn
Mau chóng thành tựu nên
Tam Ma Gia cực khó
Yết Ma hay siêu độ"*

Đây là **Kim Cương Quyền Đại Bồ Tát Ta Ma Địa**, Trí thứ tư *Cột buộc thân* *khẩu ý* của các Như Lai

Ở trong Yết Ma Bộ, bốn Bồ Tát Tam Ma Địa đều có tên gọi là **Nhất Thiết Như Lai Yết Ma Trí**.

Bấy giờ **A Súc Như Lai** vì Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Trí Ấn** cho nên **Kim Cương Ba La Mật Tam Ma Gia**, (sinh ra) Kim Cương gia trì **Kim Cương Tam Ma Địa** xong, liền từ trái tim của mình hiện ra **Kim Cương Tam Ma Gia** của tất cả Như Lai, gọi là **Nhất Thiết Như Lai Ấn**. Liền nói Mật Ngữ là:

"Tát đoả, bạt chiết lệ"

𑖀𑖄𑖅𑖇

SATVA-VAJRI

Vừa mới phát ra lời này thời ở trái tim của tất cả Như Lai hiện ra ánh sáng Kim Cương. Ở các Môn của ánh sáng Kim Cương ấy, tức Chấp Kim Cương đó, tất cả nhóm bụi nhỏ của tất cả Thế Giới dùng làm **Như Lai Thân Ấn**, tất cả Trí đồng một **Mật Hợp** lớn vòng khắp tất cả Thế Giới, dùng làm thân của **Đại Kim Cương** xong, ở trước mặt Đức Thế Tôn, y trụ ở vành trăng rồi cao giọng xướng lên lời nói **"Lạ thay!"** này là:

"Chư Phật cùng Tát Đoả

Kim Cương rất bền chặt

Nếu dùng bền chặt nên

Phi Thân (chẳng phải thân), thân Kim Cương"

Đây là **Kim Cương Ba La Mật** trong Như Lai Bộ, Trí thứ nhất *Kim Cương Tam Ma Gia* của tất cả Như Lai.

Bấy giờ **Bảo Sinh Như Lai** vì Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Trí Ấn** cho nên **Bảo Ba La Mật Tam Ma Gia** sinh ra **Bảo Kim Cương gia trì Tam Ma Địa** xong, liền từ trái tim hiện ra **Kim Cương Bảo Tam Ma Gia Thân Ấn**. Liền nói Mật Ngữ là:

"A-la đát-na, bạt chiết lệ"

𑖀𑖄𑖅𑖇

RATNA-VAJRI

Vừa mới phát ra lời này thời từ trong trái tim của tất cả Như Lai hiện ra ánh sáng báu. Ở ánh sáng báu ấy, tức Chấp Kim Cương đó, tất cả nhóm bụi nhỏ của tất cả Thế Giới dùng làm **Như Lai Thân Ấn**, các Trí của tất cả Như Lai đồng một **Mật Hợp** lớn vòng khắp tất cả Thế Giới, dùng làm thân của **Đại Kim Cương Bảo** xong, y trụ ở vành trăng bên phải của Đức Tỳ Lô Giá Na, rồi cao giọng xướng lên lời nói **"Lạ thay!"** này là:

"Chư Phật Kim Cương Khé

Ta là Bảo Kim Cương

Môn Quán Đỉnh bền chặt

Nói Như Lai Thân Ấn"

Đây là **Bảo Ba La Mật** trong Như Lai Bộ, Trí thứ hai *Kim Cương Bảo Quán Đỉnh Tam Ma Gia* của tất cả Như Lai.

Bấy giờ **Quán Tự Tại Vương Như Lai** vì Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn khế hợp với **Nhất Thiết Như Lai Trí** cho nên nhập vào **Pháp Ba La Mật Tam Ma Gia** sinh ra **Kim Cương gia trì Tam Ma Địa** xong, liền từ thân của mình hiện ra **Pháp Tam Ma Gia Thân Khế** này. Liền nói Mật Ngữ là:

"Đạt ma, bạt chiết la"

𑖀𑖩𑖫𑖛

DHARMA-VAJRI

Vừa mới phát ra lời này thời từ trái tim của tất cả Như Lai hiện ra ánh sáng hoa sen. Ở ánh sáng hoa sen ấy, tức Cháp Kim Cương đó, dùng làm thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới khế hợp với Trí của tất cả Như Lai xong, đồng một **Mật Hợp** lớn vòng khắp tất cả Thế Giới, dùng làm thân của **Kim Cương Liên Hoa** xong, y trụ ở vành trăng phía sau lưng của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na, rồi cao giọng xướng lên lời nói "**Lạ thay!**" này là:

"Tất cả Phật nói Ta

Pháp Kim Cương trong sạch

Nếu dùng Tính trong sạch

Tuy nhiễm mà thanh tịnh"

Đây là **Pháp Ba La Mật** trong Như Lai Bộ, Trí thứ ba *Tam Ma Gia sinh ra gia trì Kim Cương Tam Ma Gia* .

Bấy giờ **Bất Không Thành Tự Như Lai** vì Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn, khế hợp với **Nhất Thiết Như Lai Biến Trí** cho nên nhập vào **Nhất Thiết Ba La Mật Tam Ma Gia** sinh ra **Kim Cương gia trì Tam Ma Địa** xong. Tất cả Tam Ma Gia này, tự khế hợp xong, từ trái tim của mình hiện ra. Liền nói Mật Ngữ là:

"Yết ma, bạt chiết lý"

𑖀𑖩𑖫𑖛

KARMA-VAJRI

Vừa mới phát ra lời này thời từ trái tim của tất cả Như Lai hiện ra ánh sáng của tất cả Yết Ma. Ở ánh sáng của tất cả Như Lai ấy, tức Bạc Già Phạm Cháp Kim Cương đó, dùng làm thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới khế hợp với khắp cả Trí của tất cả Như Lai xong, lại đồng một **Mật Hợp** lớn tràn khắp tất cả Thế Giới, hướng mặt bốn phương, dùng làm thân của **Yết Ma Kim Cương** xong, y trụ ở vành trăng bên trái của Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na, rồi cao giọng xướng lên lời nói "**Lạ thay!**" này là:

"Tất cả Trí Như Lai

Ta, nhiều loại Yết Ma

Kim Cương, nếu duy nhất

Thuận sự nghiệp Yết Ma"

Đây là **Tam Ma Gia Yết Ma Ba La Mật** của tất cả Như Lai, Trí thứ tư *Làm sự nghiệp Phật* của tất cả Như Lai.

(Bốn Ba La Mật bên trên) đều có tên gọi là **Nhất Thiết Như Lai Ma Ha Ba La Mật**

Bây giờ Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn lại nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Ái Lạc Cúng Dường Tam Ma Gia** sinh ra **Kim Cương Tam Ma Địa** xong. Quyền thuộc của tất cả Như Lai này, Ma Ha Trì Minh Thiên Nữ từ trái tim của mình hiện ra. Liên nói Mật Ngữ là:

"Bạt chiết la, la té-tiết"

𑖀𑖄𑖔𑖔𑖔

VAJRA-LĀSYE

Vừa mới phát ra lời này thời từ trái tim của tất cả Như Lai hiện ra Kim Cương Ân. Ở **Kim Cương Ân Phong** ấy, tức Bạc Già Phạm Chấp Kim Cương đó, dùng làm thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới xong, đồng một **Mật Hợp**, làm **Kim Cương Hỷ Ma Ha Trì Minh Thiên Nữ**, biến thân tựa như **Kim Cương Tát Đỏa Nữ** với sắc tướng thù diệu, hình mạo uy nghi, tất cả vật trang nghiêm dùng để nghiêm sức. Chỗ nhiếp của tất cả Như Lai Bộ, đó là Kim Cương Tát Đỏa Nữ. Đã thành tựu xong, y trụ ở vành trăng bên trái của Đức A Súc Bệ Thế Tôn, rồi cao giọng xướng lên lời nói **"Lạ thay!"** này là:

"Ta, cúng dường khôn sánh

Còn lại, không làm nổi (vô hữu năng)

Nếu dùng Ái cúng dường

Hay thành các cúng dường"

Đây là **Hỷ Ái Mật Ngôn Cúng Dường Bồ Tát Tam Ma Địa** của tất cả Như Lai, Trí thứ nhất *An Vui Thích Ý* của tất cả Như Lai.

Bây giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Bảo Man Quán Đỉnh Tam Ma Gia** sinh ra **Kim Cương Tam Ma Địa** xong. Ma Ha Trì Minh Thiên Nữ của tất cả Như Lai Bộ này từ trái tim của mình hiện ra. Liên nói Mật Ngữ là:

"Bạt chiết la, ma lệ"

𑖀𑖄𑖔𑖔

VAJRA-MĀLE

Vừa mới phát ra lời này thời từ trái tim của tất cả Như Lai hiện ra Ma Ha Bảo Khế. Từ Bảo Khế ấy, tức Bạc Già Phạm Chấp Kim Cương đó, dùng làm thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới xong, đồng một **Mật Hợp**, lại làm **Kim Cương Man Ma Ha Thiên Nữ** xong, y trụ ở vành trăng bên trái của Đức Thế Tôn Bảo Sinh, rồi cao giọng xướng lên lời nói **"Lạ thay!"** này là:

"Ta là Vô Bảo

Tên Bảo Cúng Dường

Nếu ở ba cõi

Làm Thắng Đế Vương

Tức dùng cúng dường

Để làm Giáo Lệnh"

Đây là **Bảo Man Quán Đỉnh Cúng Dường** của tất cả Như Lai, Trí thứ hai *Giác Phần* của tất cả Như Lai

Bây giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Ca Vịnh Tam Ma Gia** sinh ra **Kim Cương Tam Ma Địa** xong, từ trái tim của mình hiện ra Ma Ha Thiên Nữ của tất cả Như Lai Bộ. Liên nói Mật Ngữ là:

"Bạt chiết la, nghệ chì"

𑖀𑖄𑖔𑖔

VAJRA-GĪTE

Vừa mới phát ra lời này thời từ trái tim của tất cả Như Lai hiện ra Pháp Khế của tất cả Như Lai. Từ Pháp Khế ấy, tức Bạc Già Phạm Chấp Kim Cương đó, dùng làm thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới, đồng một **Mật Hợp**, lại làm **Kim Cương Ca Vịnh Ma Ha Thiên Nữ**, y trụ ở vành trăng tròn đầy bên trái của Đức Quán Tự Tại Vương Phật, rồi cao giọng xướng lên lời nói "**Lạ thay!**" này là:

"Ta là các cúng dường

Dùng làm điều ca vịnh

Tuy hay khiến vui vẻ

*Giả lập như **Không Hưởng** (tiếng vang vọng trong hư không)"*

Đây là **Ca Vịnh Cúng Dường Bồ Tát Tam Ma Địa** của tất cả Như Lai, Trí thứ ba **Kệ tụng Tam Ma Gia** của tất cả Như Lai

Bấy giờ Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na lại nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Tác Vũ Cúng Dường Tam Ma Gia** sinh ra Đại Thiên Nữ của tất cả Như Lai Bộ, từ trái tim của mình hiện ra. Liền nói Mật Ngữ:

"Bạt chiết la, niết-ly đê-duệ"

𑖀𑖩𑖫𑖬

VAJRA-NRTYE

Vừa mới phát ra lời này thời từ trái tim của tất cả Như Lai, vì tất cả Như Lai thực hiện mọi loại Nghi Thức cúng dường rộng lớn. Hiện ra xong, từ **Nhất Thiết Như Lai Vũ Cúng Dường Quảng Đại Nghi Thức** ấy, tức Bạc Già Phạm Chấp Kim Cương đó, dùng làm thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới, y trụ ở vành trăng tròn đầy bên trái của Đức Thế Tôn Bất Không Thành Tựu Như Lai, rồi cao giọng xướng lên lời nói "**Lạ thay!**" này là:

*"Một **cúng** rộng lớn, tất cả **cúng***

Hay làm lợi ích khắp Thế Gian

*Nếu dùng Nghi Thức **Kim Cương Vũ***

Sẽ hay thành tựu Phật Cúng Dường"

Đây là **Vũ Cúng Dường** của tất cả Như Lai, Trí thứ tư **Vô Thượng Cúng Dường Yết Ma** của tất cả Như Lai

Bốn Bộ bên trên là **Mật Pháp Cúng Dường** của tất cả các Như Lai.

Bấy giờ Đức A Súc Bệ Thế Tôn lại vì cúng dường Đức Tỳ Lô Giá La Như Lai, tùy theo **Ngoại Cúng Cường** cho nên nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Năng Vi Tư Mậu Tam Ma Gia** sinh ra Kim Cương, gọi là **Nhất Thiết Chư Lai Chủ Hương Cung Nữ**, từ trái tim của mình hiện ra. Liền nói Mật Ngữ là:

"Bạt chiết la, độ bệ"

𑖀𑖩𑖫𑖬

VAJRA-DHUPE

Vừa mới phát ra lời này thời, lại từ trái tim của tất cả Như Lai, tức Bạc Già Phạm Chấp Kim Cương đó, dùng làm vô lượng mọi loại cúng dường trang nghiêm vân tập. Dùng vô lượng đám mây hương, mây Khí Nghiêm này tràn khắp tất cả Kim Cương Giới xong. Lại từ trong mọi biên mây **Chúng Hương Cúng Dường Nghiêm** ấy hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới xong, đồng một **Mật Hợp** dùng làm thân của **Kim Cương Hương Thiên**, y trụ ở vành trăng bên góc trái lầu gác **Kim Cương Ma Ni Phong** của Đức Thế Tôn A Súc Phật, rồi cao giọng xướng lên lời nói "**Lạ thay!**" này là:

"Ta là Thiên Cúng Dường

*Hay khiến khéo tươi tốt
Nếu vào các chúng sinh
Mau được chứng Bồ Đề"*

Đây là **Hương Cúng Đường Năng Lệnh Tư Mậu Bồ Tát Tam Ma Địa** của tất cả Như Lai, Trí thứ nhất *sinh ra Kim Cương Nhiếp*.

Bấy giờ Đức Bảo Sinh Như Lai Thế Tôn lại vì cúng dường Đức Tỳ Lô Gia La Như Lai, tùy theo **Ngoại Cúng Cường** cho nên nhập vào **Bảo Trang Nghiêm Cú Cúng Đường Tam Ma Gia** sinh ra **Kim Cương Tam Ma Địa** xong, từ trái tim của mình hiện ra **Nhất Thiết Như Lai Thừa Chỉ Thiên Nữ**. Liên nói Mật Ngữ là:

"**Bạt chiết la, bồ sát-tỳ**"

𑖀𑖄𑖔𑖕

VAJRA-PUṢPE

Vừa mới phát ra lời này thời, từ trái tim của tất cả Như Lai, tức Bạc Già Phạm Cháp Kim Cương đó, dùng làm tất cả Hoa cúng dường trang nghiêm. Hiện ra tràn đầy hư không xong, lại từ trong tất cả hoa cúng dường trang nghiêm hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới, đồng một **Mật Hợp** dùng làm thân của **Kim Cương Thừa Chỉ Thiên Nữ**, y trụ ở vành trăng bên góc trái lầu gác **Kim Cương Ma Ni Phong** của Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn, rồi cao giọng xướng lên lời nói "**Lạ thay !**" này là:

*"Ta là Hoa Cúng Đường
Hay làm vật trang nghiêm
Cúng dường **Tính báu** xong
Mau được nơi Bồ Đề"*

Đây là **Hoa Cúng Đường Bồ Tát Tam Ma Địa** của tất cả Như Lai, Trí thứ hai *Bảo Trang Nghiêm Cú Cúng Đường Tam Ma Gia* của tất cả Như Lai.

Bấy giờ Đức Quán Tự Tại Vương Như Lai Thế Tôn vì cúng dường Đức Tỳ Lô Gia La Như Lai, tùy theo **Ngoại Cúng Cường** cho nên nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Quang Minh Cúng Đường Tam Ma Gia** sinh ra **Kim Cương Tam Ma Địa** xong, đây là **Nhất Thiết Như Lai Nữ Sư**, từ trái tim của mình hiện ra. Liên nói Mật Ngữ là:

"**Bạt chiết la, lỗ kế**"

𑖀𑖄𑖔𑖕𑖔𑖕

VAJRA-ĀLOKE

Vừa mới phát ra lời này thời, từ trái tim của tất cả Như Lai, tức Bạc Già Phạm Cháp Kim Cương đó, dùng làm ánh sáng cúng dường trang nghiêm của tất cả Thế Giới, tràn đầy Pháp Giới. Hiện ra xong, từ trong tất cả ánh sáng cúng dường trang nghiêm ấy lại hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới, đồng một **Mật Hợp** dùng làm thân của **Kim Cương Quang Minh Thiên**, trụ ở vành trăng bên góc trái lầu gác **Kim Cương Ma Ni Phong** của Đức Thế Tôn, rồi cao giọng xướng lên lời nói "**Lạ thay !**" này là:

*"Ta là Đại Cúng Đường
Dùng làm đèn thanh tịnh
Nếu đủ ánh sáng Pháp
Mau được các mắt Phật"*

Đây là **Đẳng Quang Minh Cúng Đường Trang Nghiêm Bồ Tát Tam Ma Địa** của tất cả Như Lai, một tên gọi là Trí thứ ba *Quang Minh Biến Pháp Giới* của Như Lai

Bấy giờ Đức Bất Không Thành Tựu Như Lai Thế Tôn vì cúng dường Đức Tỳ Lô Gia La Thế Tôn, tùy theo **Ngoại Cúng Cường** cho nên nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Đồ Hương Cúng Dường Tam Ma Gia** sinh ra **Kim Cương Tam Ma Địa** xong, từ trái tim của mình hiện ra **Nhất Thiết Như Lai Tỳ Sứ**. Liên nói Mật Ngữ là:

"Bạt chiết la, kiển đề"

𑖀𑖄𑖆𑖅𑖁

VAJRA-GANDHE

Vừa mới phát ra lời này thời, từ trái tim của tất cả Như Lai, tức Bạc Già Phạm Chấp Kim Cương đó, dùng làm hương xoa bôi (đồ hương) cúng dường trang nghiêm của tất cả Như Lai. Hiện ra xong, từ trong tất cả hương xoa bôi cúng dường trang nghiêm ấy lại hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới, đồng một **Mật Hợp** dùng làm thân của **Kim Cương Đồ Hương Thiên**, y trụ ở vành trăng bên góc trái lầu gác **Kim Cương Ma Ni Phong** của Đức Thế Tôn, rồi cao giọng xướng lên lời nói **"Lạ thay!"** này là:

"Ta, Đồ Hương Cúng Dường

Là ý thích thù diệu

Nếu dùng hương Như Lai

Trao khắp tất cả Thân"

Đây là **Đồ Hương Cúng Dường Tam Ma Gia Bồ Tát Tam Ma Địa** của tất cả Như Lai, là Trí thứ tư *nhóm hương: Giới, Tam Ma Địa, Tuệ, Giải Thoát, Giải Thoát Tri Kiến* của tất cả Như Lai.

(Bốn Tam Ma Địa bên trên) đều có tên gọi là **Nhất Thiết Như Lai Giáo Giả Thiên Nữ**

Bấy giờ Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na Như Lai lại nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Tam Ma Gia Câu Tam Ma Gia** sinh ra **Tát Đồả Kim Cương Tam Ma Địa** xong. Từ trái tim của mình hiện ra **Nhất Thiết Quân Chúng Ấn Chủ** của tất cả Như Lai. Liên nói Mật Ngữ:

"Bạt chiết la, câu xá"

𑖀𑖄𑖆𑖅𑖁𑖄𑖆𑖅𑖁

VAJRA-AMKUSA

Vừa mới phát ra lời này thời, từ trái tim của tất cả Như Lai, tức Bạc Già Phạm Chấp Kim Cương đó, dùng làm tất cả Quân Ấn của tất cả Như Lai. Hiện ra xong, từ các Như Lai ấy, hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới xong, đồng một **Mật Hợp**, lại làm thân của **Kim Cương Câu Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả**, y trụ ở vành trăng khoảng giữa cửa Kim Cương thuộc lầu gác **Kim Cương Ma Ni Phong** của Đức Thế Tôn, câu triệu Tam Ma Gia của tất cả Như Lai, rồi cao giọng xướng lên lời nói **"Lạ thay!"** này là:

"Ta là các Như Lai

Tam Ma Gia bền chắc

Nếu Ta câu triệu xong

Kính phụng tất cả Đàn"

Đây là **Câu Bồ Tát Tam Ma Địa** của tất cả Như Lai, Trí thứ nhất *Tam Ma Gia Câu Triệu* của tất cả Như Lai.

Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Tam Ma Gia Dẫn Nhập Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả Tam Ma Gia** sinh ra **Tam Ma Địa** xong. Từ trái tim của mình hiện ra **Đạo Dẫn Nhất Thiết Như Lai Nhập Ấn Sứ Giả**. Liên nói Mật Ngữ:

"Bạt chiết la, ba xá"

𑖀𑖩𑖫𑖬

VAJRA-PĀŚA

Vừa mới phát ra lời này thời, từ trái tim của tất cả Như Lai, tức Bạc Già Phạm Chấp Kim Cương đó, dùng làm Dẫn Nhập Quần Ấn của tất cả Như Lai xong. Liền từ Dẫn Nhập Quần Ấn của tất cả Như Lai hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới xong, đồng một **Mật Hợp**, lại làm thân của **Kim Cương Quyển Sách Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả**, y trụ ở vành trăng khoảng giữa cửa báu thuộc lầu gác **Kim Cương Ma Ni Phong** của Đức Thế Tôn, dẫn vào tất cả Như Lai xong, rồi cao giọng xướng lên lời nói "**Lạ thay!**" này là:

"Ta là các Như Lai

Dây Kim Cương bền chắc

Bày vào các bụi nhỏ

Lại khiến chúng dẫn vào"

Đây là **Kim Cương Quyển Sách Đại Bồ Tát Tam Ma Địa** của tất cả Như Lai, Trí thứ hai Dẫn vào tất cả Như Lai

Bây giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Tam Ma Gia Câu Toả Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả Tam Ma Gia** sinh ra **Tát Đồả Kim Cương Tam Ma Địa** xong. Từ trái tim của mình hiện ra **Sứ Giả cột buộc các tâm Như Lai** (Phộc chư Như Lai Tâm Sứ Giả) của tất cả Như Lai. Liền nói Mật Ngữ:

"Bạt chiết la, sa-bố tra"

𑖀𑖩𑖫𑖬

VAJRA-SPHOTA

Vừa mới phát ra lời này thời, từ trái tim của tất cả Như Lai, tức Bạc Già Phạm Chấp Kim Cương đó, dùng làm Tam Ma Gia Phộc Chúng Ấn của tất cả Như Lai. Hiện ra xong, lại từ Tam Ma Gia Phộc Chúng Ấn của tất cả Như Lai ấy, hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới, đồng một **Mật Hợp**, dùng làm thân của **Kim Cương Câu Toả Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả**, y trụ ở vành trăng khoảng giữa cửa Pháp thuộc lầu gác **Kim Cương Ma Ni Bảo Phong** của Đức Như Lai, rồi cao giọng xướng lên lời nói "**Lạ thay!**" này là:

"Ta là các Như Lai

Kim Cương móc khoá bền

Tuy cột các trời buộc

Vì Sinh nên nhận buộc (thọ Phộc)

Buộc (Phộc) trụ trong Pháp Tính"

Đây là **Câu Toả Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả Tam Ma Địa** của tất cả Như Lai Tam Ma Gia, Trí thứ ba **Tam Ma Gia Phộc** của tất cả Như Lai

Bây giờ Đức Thế Tôn lại nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Nhiếp Nhập Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả Tam Ma Gia** sinh ra **Tát Đồả Kim Cương Tam Ma Địa** xong. Liền từ trái tim của mình hiện ra **Chư Ấn Đồng Bộc** của tất cả Như Lai này. Liền nói Mật Ngữ:

"Bạt chiết la, phệ xá"

𑖀𑖩𑖫𑖬

VAJRA-AVIŚA

Vừa mới phát ra lời này thời, từ trái tim của tất cả Như Lai, tức Bạc Già Phạm Chấp Kim Cương đó, dùng làm Chư Chú Quần Chúng của tất cả Như Lai. Hiện ra

xong, liền ở trong Chư Chú Quán Chúng của tất cả Như Lai, hiện ra thân Như Lai nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới, đồng một **Mật Hợp**, dùng làm thân của **Kim Cương Nhiếp Nhập**, y trụ ở vành trăng khoảng giữa cửa Yết Ma thuộc lầu gác **Kim Cương Ma Ni Bảo Phong** của Đức Thế Tôn, rồi cao giọng xướng lên lời nói "**Lạ thay!**" này là:

*"Ta là các Như Lai
Kim Cương nhiếp bèn chặt
Hay làm tất cả Chủ
Cũng lại làm đầy tớ (đồng bộc)"*

Đây là **Nhiếp Nhập Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả Tam Ma Gia** sinh ra **Kim Cương Tam Ma Địa** của tất cả Như Lai, Trí thứ tư *Kim Cương Nhiếp Nhập* của tất cả Như Lai Phần bên trên đều có tên gọi là **Nhất Thiết Như Lai Thọ Giáo Giả**.

Thứ tự như trên, tận Quyền Thuộc của các Bộ, Đàn Trường Chủ với Kim Cương Tát Đồả là đầu, tất cả Bồ Tát... mỗi mỗi đều suy tư Bản Tam Ma Địa, từ hình trạng phục sức, Ký Ấn đã cầm. Sau đó nên suy tư sắc tướng Minh Chủ Bồ Tát đã trì của chính mình. Lại tưởng chư Phật Thế Tôn tràn đầy cõi hư không nhiều như hạt mè

Nếu tự thân của mình ngồi Kiết Già, để bàn tay phải ở trên bàn tay trái, lưỡi trụ trên vòm họng, trụ ý ở đầu mũi, Vi Tế Kim Cương Đại Trụ. Dùng niệm ràng buộc ý, khiến làm nhận chịu (kham nhận) như điều luyện mũi nhọn trong sạch. Tâm ấy tùy sắp xếp mọi loại nhận dùng.

Lại như bản tính của nhóm thủy tinh, đá, Vân Mẫu...trong suốt, tùy theo sắc ảnh ấy mà biến hiện. Tâm đó cũng vậy, bản tính thanh tịnh chỉ do vọng nghiệp, đả trước kỹ nghệ, công xảo của Thế Gian, tùy theo việc ấy chuyển biến tất cả vọng tưởng làm nơi trang sức.

Thuận theo **lật vọng quy chân** tu tập Thật Tướng, Nhất Thiết Trí Trí, Công Đức vô thượng, phân biệt Đạo Dụng... như vậy dùng quyết định Tuệ Vị.

Ý vui khéo léo, uy đức dũng mãnh, quán sát tâm của mình bị tán loạn phiền não xông ướp nhóm **Uẩn, Giới, Nhập** ...

Xa lìa **Nhiếp, Sở Nhiếp**, tương ứng Pháp **Vô Ngã**, bắt đầu sinh giống như sức nóng của mặt trời (dương diễm) huyền hoá tạo ra **thành Càn Thát Bà**, như tiếng vang vọng trong hư không, như vòng lửa xoay chuyển, giác mộng sáng bầy....Xa lìa lỗi lầm nơi 160 tâm của Thế Gian.

Tác suy tư đó xong, nơi thân tâm của mình, tự biết có thể nghiệm. Ấy là người biết Đạo.

Bậc Kiến Đạo chân thật đã nói: "*Người ngu cột dính vào tướng, cuối cùng chẳng biết rõ*"

Tiếp nên vào **Quán Chỉ Xuất Nhập Tức** (hơi thở ra vào). Bắt đầu y theo **Du Già An Na Bát Na** cột niệm tu tập, chẳng động thân thể cũng chẳng động chi phần, gọi là Pháp **A Sa Pha Na Già**. Người tu hành lâu dài, suy tư như vậy thời nhập vào, tướng thân của mình trụ tại hư không, tất cả chư Phật tràn đầy Pháp Giới, dùng Đàn Chỉ Ấn khiến từ chỗ ngồi đứng dậy.

Người trì tụng nên suy tư, lắng nghe chư Phật bảo rằng: "*Này Thiện Nam Tử! Vô Thượng Bồ Đề mau nên hiện chứng! Ngươi, nếu chưa thể hiểu rõ Vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề thời làm sao kham nhận thuận tu tất cả Khổ Hạnh?*"

Khi lắng nghe lời dạy của tất cả Phật xong, tức y theo Nghi Thức, từ Định xuất ra, liền kết **Tùng Toạ Khởi Ấn**. Ấn Pháp ấy là: Hai tay kết Kim Cương Quyền xong,

độ Đàn Tuệ (2 ngón út) trợ móc nhau, ngửa độ Tiến Lực (2 ngón trỏ) cùng trợ nhau.
Liên nói Mật Ngữ:

"**Án, bạt chiết la, để sát tra**"

ॐ वज्र त्रिंशत्

*)OM VAJRA TIṢṬA

Dùng Án này, khởi xong, nên quán biển Phật ở mười phương, trước mặt mỗi một Đức Phật có thân của mình trụ ngay bên dưới bàn chân, đỉnh lễ tất cả Như Lai.

Lễ xong, dùng Mật Ngữ này, cần phải biểu bạch là:

"**Án, tát bà đát tha ca gia, phộc-khur, chất đa, bát-la na mạc, bạt chiết la, bà-na, ca a lô mê**"

ॐ स्र्वा तथगत कया वाकचित्ता पादा वन्दानाम्

OM- SARVA TATHĀGATA KĀYA VĀK-CITTA PĀDA VANDANĀM KARA-UMI.

Tiếng Phạn lưu lại chữ đầu tiên. **Luận** ghi rằng: "*Thân Khẩu Ý của tất cả Như Lai. Như vậy nay con kính lễ*"

Thứ tự kính lễ tất cả Như Lai xong, nói lời như vậy: "*Nguyện xin Đức Thế Tôn dạy bảo cho con! Thế nào là Pháp chân thật? Làm sao an trụ phụng hành?*"

Lại nên suy tư tất cả Như Lai đều ở trước mặt bảo lời như vậy: "*Thiện Nam Tử nên dùng Bản Tính của Tam Ma Địa để thành tựu. Tùy ý niệm tụng, nên quán sát tâm của mình*"

"**Án, chất đa, bát lạt để mê đàm, yết lô nhĩ**"

ॐ श्र्वा वज्र त्रिंशत्

OM_ CITTA PRATIVEDHAM KARA-UMI

Lúc tụng Mật Ngữ này thời, quán ở trái tim của mình có dạng như vành trăng xong. Lại bạch với tất cả Như Lai: "*Thế Tôn! Nguyện dạy bảo cho, con muốn thấy tướng của vành trăng*"

Tất cả Như Lai lại bảo rằng: "*Thiện Nam Tử ! Bản Tính của tâm này vốn thanh tịnh, tùy theo chỗ dùng ấy, tùy ý nhận chịu. Ví như cái áo trắng nõn dễ nhận nhiễm màu sắc. Tâm thanh tịnh của Bản Tính tăng trưởng Trí cho nên dùng Bản Tính thành tựu Mật Ngữ, nên phát Tâm Bồ Đề*"

Liên nói Mật Ngữ:

"**Án, bồ đề chất đàm, uát ba đà gia nhĩ**"

ॐ बोधिचित्तम उत्पदा यामि

OM_ BODHI-CITTAM UTPĀDA YĀMI

Lúc tụng Mật Ngữ này thời nên kết **Kim Cương Phộc Khê**. Dùng Mật Ngữ này, liền tướng vành trăng ấy rất trong sạch bền chặt do Phước Đức lớn tạo thành. Nơi Phật Tính Bồ Đề từ hình trạng đã sinh, như vành trăng lẳng trong, trong sạch không có dơ uế. Chư Phật với Phật Tử xung tên gọi là **Tâm Bồ Đề**.

Đã thấy Trí tạo thành mặt trăng, liền dùng tâm khái cáo, hiển phát nơi các Như Lai: "*Thế Tôn! Con thấy vành trăng ấy rất trong sạch*"

Bây giờ tất cả Như Lai bảo rằng: "*Ngươi nên gìn giữ Tâm Phổ Hiền của tất cả Như Lai. Ngươi nên khéo tu tập Tâm Phổ Hiền của tất cả Như Lai này thật bền chặt. Trong vành trăng ở trái tim của mình, tướng hình tượng cái chày Kim Cương thuần*"

màu vàng rờng phóng toả lửa sáng, tức là **Vô Cấu Thanh Tịnh Phật Trí**. Lại tưởng cái chày ấy có đủ năm châu (Ngũ Xoa Cổ)"

Trì tụng Sư vâng theo sắc chỉ của tất cả Phật, dùng **Ngũ Xoa Cổ Khế**, tưởng để trong cái chày ấy, rồi tụng Mật Ngữ:

ॐ ह्रि वज्र

*) TIṢṬA VAJRA

Tiếp nói Pháp **Kết Khế**. Trước tiên tác Kim Cương Phộc xong, dựng độ Nhân Nguyệt (2 ngón giữa) cùng dính nhau, đem độ Tiến Lực (2 ngón trở) để bên cạnh Nhân Nguyệt (2 ngón giữa) như Khúc Xoa cách khoảng hai hạt Đại Mạch. Lại đem độ Trí Định (2 ngón cái) với độ Đàn Tuệ (2 ngón út) cùng hợp nhau, dựng như Xoa Cổ. Đây gọi là **Ngũ Kim Cương Khế**.

Tiếp người tu Du Già lại dùng **Kim Cương Yết Ma Khế Ân**, tâm tưởng mở rộng Ân Kim Cương này. Liền nói Mật Ngữ:

"Sa bà la, bạt chiết la"

ॐ र्ज वज्र

*) SPHARA VAJRA

Nói **Phát Kết Yết Ma Ân**. Đem độ Trí Định (2 ngón cái) đều vịn độ Đàn Tuệ (2 ngón út) duỗi ba độ (ba ngón tay) còn lại như Tam Cổ Bạt Chiết La, ngựa bên trái che bên phải, bên phải ngay bên trên xong để bên trên trái tim, xoa chuyển như bánh xe.

Tiếp tưởng Tâm của mình là tâm Bồ Đề, Thân là Kim Cương tạo thành, dùng ý niệm tụng Mật Ngữ lúc trước, liền tự cảnh giới tùy ý rồi mở rộng hết Thân Kim Cương tràn đầy tất cả hư không Thế Giới

Tiếp dùng Mật Ngữ này thu nhiếp Kim Cương ấy ấy. Liền nói Mật Ngữ là:

"Án, tăng hát la, bạt chiết la"

ॐ संह्रि वज्र

OM_ SAMHĀRA VAJRA

Tiếp Kim Cương ấy dùng Mật Ngữ này mà bền chặt. Lại nói Mật Ngữ:

"Án, niết lý trà, để sắt tra, bạt chiết la"

ॐ ह्रि वज्र

*) OM_ DRDHA TIṢṬA VAJRA

Dùng Chú này, bền chặt xong, cầm giữ Thân như cũ.

Tiếp suy tư ở tất cả cõi hư không, hết thấy thân khẩu ý Kim Cương Giới của tất cả Như Lai đều dùng thần lực của chư Phật gia trì nhập vào trong Kim Cương của thân mình. Lúc tác niệm này thời, nên tụng Mật Ngữ:

"Án, bạt chiết la đấ-ma câu hàm, tam ma đũ hàm, ma ha tam ma đũ hàm, tát bà đát tha yết đa, a tỳ tam bồ đề, bạt chiết la, đấ-ma câu hàm"

ॐ वज्र अहं सम्यक् सम्यक् अहं महं सम्यक् महं अहं गणगणहंसवत् वज्र अहं

OM_ VAJRA-ATMAKA-UHAM_ SAMAYA-UHAM_ MAHĀ-SAMAYA-UHAM_ SARVA TATHĀGATA ABHISAMBODHI VAJRA-ATMAKA-UHAM

Tiếng Phạn lưu lại chữ đầu tiên. **Luận** ghi là: "*Ta là thân Kim Cương, thân Tam Ma Gia, thân Ma Ha Tam Ma Gia. Tất cả Như Lai hiện chứng Bồ Đề làm thân Kim Cương*"

Tiếp dùng Tâm chuyên định, tướng thân của mình tùy theo tất cả tướng tốt, quần áo trang nghiêm, tơ lụa giao chéo, dùng mào của tất cả Phật để nhận Quán Đỉnh. Dùng thân của Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa mà tướng thân của mình.

Tiếp vì muốn vượt qua chư Thiên, sắc tướng bền chặt cho nên ngay chỗ niệm của mình, tụng **Thiên Tam Ma Địa** gia trì Quán Đỉnh. Dùng Nghi Thức này nên khéo suy tư.

Tiếp Pháp **kết Ấn**. Kim Cương Phộc cột buộc chặt xong, duỗi thẳng độ Nhẫn Nguyện (2 ngón giữa) làm Du Già gia trì. Nên để Ấn này ở trái tim, tiếp ở vàng trán, cổ họng, trên đỉnh đầu rồi nói Mật Ngữ:

"Ấn, bạt chiết la tát đoả, a địa sắt tra, tát phộc ma-hàm"

ॐ वज्रसत्त्वस्य मम

*) OM_VAJRA-SATVA ADHIṢṬA SVĀMAM

Dùng Du Già này gia trì thân mình làm Kim Cương.

Phàm **Gia Trì Khế** đều tùy theo Bản Bộ, để chỗ ấy xong, ở trên đỉnh đầu bung mở

_ Lại nói chỗ niệm tụng của mình **Thiên Quán Đỉnh** là từ Tâm đã khởi Kim Cương Bảo ấn, để ở trên trán rồi Quán Đỉnh.

Pháp **Kết Quán Đỉnh Ấn**, là kết Kim Cương Phộc xong, dựng độ Trí Định (2 ngón cái), hai độ Tiến Lực (2 ngón trỏ) cùng trụ nhau, co phần giữa của ngón như dạng bấu Ma Ni. Đây gọi là **Thọ Quán Đỉnh Ấn**. Rồi nói Mật Ngữ:

"Ấn, bạt chiết la, a-la đát-na, a tỳ sẩn già ma-hàm"

ॐ वज्ररत्नस्य मम

*)OM_VAJRA-RATNA ABHIṢIṂCA MĀM

Tiếp nên suy tư nơi niệm tụng của mình, Chú hàng Trời khiến nhập vào thân mình, rồi tụng Mật Ngữ bốn Chữ :

"Nhuống nhi, hồng, tông, hộ"

ॐ हूं वं हूं

*) JAḤ HŪM VAḤ HOḤ

Dùng Du Già này gia trì, tất cả Chú Ấn mau được thành tựu

Tiếp Chấp Kim Cương Bồ Tát đã nói **Quán Đỉnh Ấn** ấy, chia bỏ ra xong đều lưu giữ Bản Thế. Ở trước trán, đem độ Tiến Lực (2 ngón trỏ) trợ nhau quấn quanh ba lần như Pháp cột buộc vòng hoa. Sau đỉnh đầu cũng vậy, Kết xong từ hai bên trên đỉnh đầu đến dạ dày, khởi ở độ Đàn Tuệ (2 ngón út) theo thứ tự bung mở. Tụng Mật Ngữ này:

"Ấn, bạt chiết la, a-la đát-na, ma lệ, a tỳ sẩn già, tát bà mộ na-la minh, niết lý trì hứ, cú lô, mặt la, ca bà chế na, tông"

ॐ वज्ररत्नस्य मम सर्वस्य मुक्तये वज्रकराय नमः

*)OM_VAJRA-RATNA-MĀLE ABHIṢIṂCA MĀM_SARVA MUDRA ME DRDHA KURU_VARA-KAVĀCENA_VAM

Quán Đỉnh Khế khác, đều dùng Pháp này bung tán

Tiếp kết **Kim Cương Phộc Phách Thủ Ấn** để khiến cho vui vẻ. Liên nói Mật Ngữ:

"Ấn, bạt chiết la, đô tĩ hũ"

ॐ वज्रस्य हूं

*)OM_VAJRA TUṢYA HOḤ

Dùng Ngũ Pháp này giải kết Khế khiến được vui vẻ, sẽ làm Thẻ Tính của Kim Cương hoặc làm Kim Cương Tát Đỏa.

Phương tiện Du Già này nơi 16 vị Ma Ha Tát với hàng Di Lạc, các bậc được tự tại thuộc mười Địa khác. Đại Bồ Tát ấy, mỗi một vị đều tự đem Tam Ma Gia Ấn của mình, nơi gia trì Quán Đỉnh của Tam Ma Địa mà dùng như Pháp bên trên. Cần phải suy tư tu tập thứ tự.

_ Nếu lại niệm tụng Chú của Như Lai Bộ hoặc tụng Chuyển Luân. Liên dùng Pháp được nói như sau:

Nên gia trì Quán Đỉnh. Trong đó tu **Du Già Gia Trì** của tất cả Bộ, là kết Tát Đỏa Kim Cương Ấn xong để ở trên trái tim. Pháp kết Ấn là: Kết Kim Cương Phộc xong, dựng độ Nhãn Nguyên (2 ngón giữa) như cây kim, rồi nói Chú là:

"Án, bạt chiết la tát đỏa, a địa sắt tra, sa bà ma hàm, hồng"

ॐ वज्रसत्त्वधृष्टं स्वामं हूं

*)OM- VAJRA-SATVA ADHIṢṬA SVĀMAM_ HŪM

Đây gọi là **Kim Cương Bộ Gia Trì Ngũ Khế**.

Tiếp lại, nếu Bảo Bộ thì kết **Kim Cương Bảo Khế**. Pháp kết **Khế** là: Kết Kim Cương Phộc xong, đem mặt độ Trí Đỉnh (2 ngón cái) vịn nhau khiến hơi co gập, đem mặt phân giữa của độ Nhãn Nguyên (2 ngón giữa) vịn nhau, nếp cong như bầu. Để ở trên trán, liên tụng Mật Ngữ:

"Án, bạt chiết la, a-la đát-na, a địa sắt tra, sa bà ma hàm, đát la"

ॐ वज्ररत्नधृष्टं स्वामं हूं

*)OM- VAJRA-RATNA ADHIṢṬA SVĀMAM_ TRĀḤ

Đây gọi là **Bảo Bộ Kim Cương Bảo Gia Trì Ngũ Khế**.

Tiếp kết **Liên Hoa Bộ Tam Ma Gia Ấn**. Pháp kết Ấn ấy là: Kết Kim Cương Phộc xong, dựng độ Nhãn Nguyên (2 ngón giữa) hơi cong cùng vịn nhau như cánh hoa sen, để ở bên dưới **Ngọc Châm** mà gia trì. Liên nói Chú là:

"Án, bạt chiết la, ba đầu-ma, a địa sắt tra, sa bà ma hàm, hiệt lợi"

ॐ वज्रपद्मधृष्टं स्वामं ह्रीं

*)OM- VAJRA-PADMA ADHIṢṬA SVĀMAM_ HRĪḤ

Đây gọi là **Liên Hoa Bộ Gia Trì Ngũ Khế**.

Tiếp kết **Yết Ma Bộ Tam Ma Gia Ấn**. Pháp kết Ấn ấy là: Kết Kim Cương Phộc xong, co độ Nhãn Nguyên (2 ngón giữa) vào trong lòng bàn tay, nhóm độ Đản Tuệ (2 ngón út), Trí Đỉnh (2 ngón cái) dựng thẳng như cây kim, để ở trên đỉnh đầu mà gia trì. Liên nói Mật Ngữ:

"Án, bạt chiết la, yết ma, a địa sắt tra, tát võng ma-hàm, a"

ॐ वज्रकर्णधृष्टं स्वामं हूं

*)OM- VAJRA-KARMA ADHIṢṬA SVĀMAM_ AḤ

Đây gọi là **Yết Ma Bộ Gia Trì Ngũ Khế**.

Tiếp lại nói thứ tự Pháp Quán Đỉnh của tất cả Bộ.

_ Kim Cương Bộ như bên trên nói. Kết Kim Cương Tát Đỏa Phộc xong, để ở phía trước đỉnh đầu dùng tự Quán Đỉnh, rồi tụng Mật Ngữ này:

"Án, bạt chiết la, a tỳ sản giả, ma-hàm, hồng"

ॐ वज्रसत्त्वधृष्टं स्वामं हूं

*)OM- VAJRA-SATVA ABHIṢIMCA MĀM_ HŪM

_ Bảo Bộ kết **Bảo Tam Ma Gia Án** như bên trên nói, để ở bên phải đỉnh đầu dùng tự Quán Đỉnh, rồi tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, a la đất na, a tỳ sẩn giả, ma-hàm, đất la**"

ॐ वज्रस्रज्जल (ॐ व म्र ञ्)

*)OM – VAJRA-RATNA ABHIṢIMCA MĀM_ TRĀH

_ Liên Hoa Bộ kết **Liên Hoa Tam Ma Gia Án** như bên trên nói, để ở phía sau đỉnh đầu dùng tự Quán Đỉnh, rồi tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, bát đầu ma, a tỳ sẩn giả, ma hàm, hiệt-lợi**"

ॐ वज्रपद्म (ॐ व म्र ञ्)

*)OM- VAJRA-PADMA ABHIṢIMCA MĀM_ HRĪH

_ Yết Ma Bộ kết **Yết Ma Tam Ma Gia Án** như bên trên nói, để ở bên phải đỉnh đầu dùng tự Quán Đỉnh, rồi tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, yết ma, a tỳ sẩn giả, ma-hàm, ná**"

ॐ वज्रमृत्पद्म (ॐ व म्र ञ्)

*)OM- VAJRA-KARMA ABHIṢIMCA MĀM_ AH

Đã Quán Đỉnh như bên trên xong, dựa theo lúc trước tụng Mật Ngữ bốn chữ bên trên, khiến nhập vào thân của mình.

Lại nữa, như bên trên nói bốn Án. Ở ngay trên đầu, cột buộc vòng hoa Quán Đỉnh (Quán Đỉnh Man). Thứ tự nên trụ ở Du Già đều y theo Khế của Bản Bộ, như bên trên chia Chỉ Quán Vũ (2 bản tay) lưu giữ thế của Bản Khế, ở trên đỉnh đầu của mình cột buộc vòng hoa Quán Đỉnh trên trán, sau đỉnh đầu như trước quán quanh ba lần. Chỗ khác đều phỏng theo điều này.

Kim Cương Bộ kết **Tát Đỏa Kim Cương Khế** xong, chia làm hai, nên dùng vòng hoa do Kim Cương thuần báu tạo thành, cột buộc trên đầu của mình, rồi tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, ma la, a tỳ sẩn giả, ma-hàm, tông**"

ॐ वज्रमृत्पद्म (ॐ व म्र ञ्)

*)OM_ VAJRA-SATVA MĀLA ABHIṢIMCA MĀM_ VAM

Bảo Bộ kết **Bảo Kim Cương Khế** xong, chia làm hai, nên dùng vòng hoa do các báu tạo thành, cột buộc trên đầu của mình, rồi tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, a la đất na, ma lệ, a tỳ sẩn giả, ma-hàm, tông**"

ॐ वज्रस्रज्जल (ॐ व म्र ञ्)

*)OM_ VAJRA-RATNA MĀLE ABHIṢIMCA MĀM_ VAM

Liên Hoa Bộ kết **Pháp Kim Cương Khế** xong, chia làm hai, nên dùng vòng hoa do tất cả Pháp tạo thành, cột buộc trên đầu của mình, rồi tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, đạt ma, ma lệ, a tỳ sẩn giả, ma-hàm, tông**"

ॐ वज्रपद्म (ॐ व म्र ञ्)

*)OM_ VAJRA-DHARMA MĀLE ABHIṢIMCA MĀM_ VAM

Yết Ma Bộ kết **Yết Ma Kim Cương Khế** xong, chia làm hai, nên dùng vòng hoa do tất cả Yết Ma tạo thành, cột buộc trên đầu của mình, rồi tụng Mật Ngữ này:

BHAVA- SUPUṢYO ME BHAVA SARVA SIDDHIM ME PRAYACCHA
SARVA KARMAṢU CA ME CITTA ŚRĪYAM KURU HŪM HA HA HA HOḤ
– BHAGAVAM– SARVA TATHĀGATA VAJRA, MĀ ME MUṢCA VAJRĪ
BHAVA MAHĀ-SAMAYA-SATVA ĀḤ.

Như vậy, bền chặt dùng Thân Khẩu Ý Kim Cương của tất cả Như Lai gia trì để quán thân của mình thành Đẳng Chính Giác.

Tiếp lại ở trước mặt tất cả Như Lai, dâng hiến thân của mình. Tụng Mật Ngữ này:

"Án, dạ tha, tát bà đát tha yết đa, đát tha hàm (Như tất cả Như Lai, nay con cũng lại như vậy)"

ॐ दध्ना तथ दध्ना तथ दध्ना

*)OM– YATHA SARVA TATHĀGATA STATHĀHAM

Tiếp lại dùng Tâm Chính Định theo bên trên đã nói, quán sát thân tâm của Tự Ngã, tất cả Tâm Đại Bồ Đề chân thật... là sắc loại do mọi loại công đức trang nghiêm sinh ra, nơi tạo lập của phương tiện khéo léo, ý vui cứu bạt tận khắp Thế Giới để làm trang nghiêm, vĩnh viễn xa lìa hết tất cả phân biệt.

Như bên trên, Quán xong liền tụng Mật Ngữ này:

"Án, đát tha yết đô hàm (Ta là Như Lai)"

ॐ दध्ना तथ दध्ना

*)OM– TATHĀGATA-UHAM

Lại nữa này Ta đã nhập vào Hạnh Vị của **Phổ Hiền Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả**, chứng được **Vô Trụ Niết Bàn**, thành tựu hiếm có, tự thân thắng giải chẳng thể nói bày. Đối với tất cả Như Lai, nay Ta kính lễ rồi bạch rằng: *"Thế Tôn! Nguyện gia trì cho con, hiện chứng Đẳng Giác, nguyện làm bền chặt"*

Làm **câu thỉnh** này xong, liền tưởng tất cả Như Lai nhập vào trong **Tát Đồả Kim Cương** (Satva-vajra) ở trái tim của mình, rồi tụng Mật Ngữ này:

"Án, tát bà đát tha yết đa, a tỳ tam bồ đề, niết lý trà (Kiên lao) **bạt chiết la, để sắt tra** (Tất cả Như Lai Chính Đẳng Bồ Đề Kim Cương Kiên Lao an ổn)"

ॐ दध्ना तथ दध्ना तथ दध्ना तथ दध्ना तथ दध्ना तथ दध्ना तथ दध्ना

*)OM – SARVA TATHĀGATA ABHISAMBODHI DRḌHA VAJRA TIṢṬA.

KINH NIỆM TỤNG ĐƯỢC LƯỢC RA TRONG KIM CƯƠNG ĐỈNH DU GIÀ
QUYỀN THỨ HAI (Hết)

KINH NIỆM TỤNG ĐƯỢC LƯỢC RA TRONG KIM CƯƠNG ĐỈNH DU GIÀ
QUYỀN THỨ BA

Hán dịch: Đại Đường Nam Ấn Độ Tam Tạng KIM CƯƠNG TRÍ dịch
Phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Tiếp lại suy tư như vậy: "*Ta thành Đẳng Chính Giác chưa lâu, Tâm Phổ Hiền của tất cả Như Lai, Hư không sinh ra báu Đại Ma Ni để Quán Đỉnh của tất cả Như Lai, được Quán Tự Tại Pháp Trí Ba La Mật của tất cả Như Lai, Tính Tỳ Thủ Yết Ma của tất cả Như Lai, Giáo Lệnh không có chướng ngại của Bất Không...thầy đều thành tựu nơi nương dựa mong cầu. Nay Ta cần phải đối với Bình Đẳng Tính Trí, các Thần Thông của tất cả Như Lai trong khắp biển mây của tất cả Thế Giới tận cõi hư không, vòng quanh tất cả Pháp Giới, vì Hiện Chứng cho nên ở chốn an lập của tất cả Thế Gian, vì tất cả chúng sinh nên phát Tâm Đại Bồ Đề của tất cả Như Lai, thành tựu Phổ Hiền, mọi loại phụng sự chúng tộc của tất cả Như Lai, đến Đại Bồ Đề Đạo Trường, cần phải thị hiện giảng phục tất cả quân Ma, chứng Bình Đẳng Tính Trí, Ma Ha Bồ Đề của tất cả Như Lai, nên chuyển bánh xe Pháp giảng phục tất cả Ngoại Đạo cho đến cứu hộ tận hết tất cả chúng sinh, nên trao truyền mọi thứ an vui thích ý của nhóm ấy. Cần phải thành tựu Thần Thông Chứng Trí, Tắt Địa tối thượng của tất cả Như Lai với điều khác để dẫn dụ tất cả chúng sinh, thị hiện đồng tử, vui trụ cung vua, dạo chơi ngoài thành rồi xuất gia, hiện tu khổ hạnh, Ngoại Đạo đi đến chỗ của Ta"*

Lại nên suy tư Thần Biến của tất cả Như Lai, lại nên thị hiện : "*Ta cũng chưa được một hướng lìa nơi hý luận. Ta sẽ quyết định dùng Tam Ma Địa đã sinh của tất cả Như Lai hay hiện tất cả thanh tịnh, tất cả hý luận của Thế Gian làm tất cả Thế Giới thanh tịnh"*

Nên dùng Pháp này quán sát tất cả Như Lai Bộ Mạn Trà La, chỗ nên làm **Mạn Trà La** (Maṇḍala), ở trong như Pháp Thức, ngồi tu tập gia trì thân của mình xong, làm kết **Ma Ha Bồ Đề Tát Đồả Tam Ma Gia Khế** (ây là Kim Cương Tát Đồả Khế). Đủ Khế Pháp gia trì xong rồi đứng dậy, dùng Chỉ Vũ (bàn tay trái) làm Kim Cương Quyền, Quán Vũ (bàn tay phải) cầm **Bạt Chiết La** (Vajra: chày Kim Cương), tướng uy mãnh, quán sát khắp cả nơi đặt dựng; xưng Ta: **Bạt Chiết La Tát Đồả** rồi lần lượt hành.

Chỗ làm Đàn ấy, hoặc làm riêng Tịnh Thất, hoặc Tịnh Thất xưa cũ. Pháp của nhóm **chọn lựa đất** chẳng khác **Tô Tát Địa** (Susiddhi-kara) nói, với **Trị Địa** dùng Cồ Ma (phân bò) xoa tô sạch sẽ, dựa theo lệ thường.

Tiếp dùng tay chà sát, cột buộc hợp làm sợi dây tạp, đầy đủ trang nghiêm xứng với lượng khuỷu tay. Bậc Trí tùy theo sức của mình, dùng dây giăng mắc Đàn ấy.

Đàn vuông vức bốn phương, bốn cửa dùng bốn Cát Tường trang sức đủ dùng cho dây ở bốn lối đi. Treo tơ lụa, phan, lọng dùng trang nghiêm các góc. Chia riêng cửa ngõ lộ ra khoảng cách, dùng báu Kim Cương xếp xen kẽ rồi giăng mắc bên ngoài Đàn Trường.

Nếu vì **Diêm Phù Đề Tự Tại Vương**, hoặc vì **Chuyển Luân Vương** ...nên vẽ Đàn Trường có chu vi hơn một do tuần. Đại Uy Đức A Xà Lê nhỏ dần cũng nên làm cho đến khoảng bốn khuỷu tay. Bậc Trí quán sát nên có thể bày điều cảm hoá nào, tùy ý so lường.

Kết Đàn Trường ấy cũng không có lỗi lầm, vì muốn lợi ích nên làm điều cảm hoá. Kim Cương Tát Đồả đặt dựng Đàn Trường hiệu là **Kim Cương Giới** (Vajra-dhātu) như Kinh đã nói, đặt bày ở trong lòng bàn tay, tùy ý làm tất cả Đàn Trường của nhóm ấy còn hay làm lợi ích, huông chi là làm trên mặt đất....Ấy là Đàn Pháp rộng bốn khuỷu tay, bốn bên có đòn tay đều rộng 12 ngón tay. Ở trong ấy nên bày màu sắc, vẽ Bồ Tát của nhóm Hiền Kiếp gọi là hàng **Từ Thị** (Maitreya) **A Thời Đa** (Ajita)... với các vị Thủ Môn Cúng

Dường. Hoặ rộng mười chỉ rưỡi (10,5 ngón tay) một hạt lúa, lại gia thêm một nửa. Lượng của các cửa ấy, chọn lấy một trong chín phần (1/9) của bốn khuỷu tay, cửa vào hơi rộng.

Nếu Hoạ Đàn Sư (thầy vẽ Đàn) y như Pháp này vẽ sẽ khiến cho Ma Ha Tát Đỏa đều vui vẻ

Bên ngoài cửa ấy, nên căn cứ vào sự rộng hẹp của cửa, chọn một nửa, dẫn ra ngoài chiếm lấy gấp đôi, mỗi mỗi đều cong ngang. Dựa theo số lượng ngang bằng trên, mỗi mỗi đều vẽ. Hai bên đối nhau, vẽ cho hợp. Chọn vòng bên ngoài ấy, một mặt là một phần ba (1/3) từ tâm nhiều quanh làm **Luân** (cakra). Lại lấy một phần ba bên trong ấy, từ tâm như trên nhiều quanh làm Luân.

Cửa chính giữa của Đàn ấy, Tử Luân: dọc, ngang, bên dưới có tám Tuyến Đạo (lối đi có giăng dây), Bạt Chiết La như cây cột của điện (diện trụ), tường xong thành tám cây cột trang nghiêm. Đại Viên Luân ấy cũng như tượng của Bạt Chiết La, từ cửa vào đến góc Đông Bắc, dựng cột của cửa Cát Tường. **Ngoại Đàn** như vậy.

Bậc Trí dùng Pháp này vẽ xong. Ở nơi ấy tựa như vành trăng, vào Trung Cung ấy bố trí Kim Cương Tuyến Đạo (lối đi có giăng dây Kim Cương), dùng tám cây cột để làm nghiêm sức, dựng ở trên cây cột Kim Cương đều dùng năm vành trăng

Ở **Nội Đàn**, chính giữa đều để tượng Phật, ở bốn mặt của Đức Phật với trung tâm của các Đàn đều theo thứ tự vẽ bốn vị **Tam Ma Gia Tôn Thắng**. Lại dùng thể Kim Cương, vỗ qua, nhập vào bốn Đàn

Thể Kim Cương là dùng ý nâng cao điều đã vẽ với ở dây Kim Cương. Hoặ vào hoặ ra, người vẽ Đàn chẳng được leo cỡi lên Kim Cương Tuyến Đạo. Nên tụng Mật Ngữ nâng lên rồi từ bên dưới đi qua, chẳng lỗi làm nơi Tam Ma Gia. Liền nói Mật Ngữ:

"**Án, bạt chiết la, tỳ già** (vốn không có) **yết-la ma, hồng**"

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

*)OM_VAJRA VEGA KRAMA HŪM

Bốn vị Phật thuộc nhóm A Súc đều nên bố trí. Bắt đầu từ phương Kim Cương (phương Đông) vẽ **A Súc Bệ Đàn** có đủ Bốn vị **Tam Ma Gia Tôn Thắng** của nhóm **Chấp Kim Cương** (Vajra-dhāra). Tường mặt Đức Phật của bốn phương đều hướng về toà của Đức Tỳ Lô Giá Na. Trước tiên vẽ Chấp Kim Cương ngay trước mặt Đức A Súc, tiếp vẽ bên phải, tiếp bên trái, tiếp phía sau. Các Bộ đều dựa theo đây.

Tiếp đến phương Báu (phương Nam) là **Bảo Sinh Đàn**, nhóm của Viên Mãn Kim Cương Tạng (Vajra-garbha)

Tiếp phương Hoa (phương Tây) là **A Di Đà Đàn**, nhóm của Thanh Tịnh Kim Cương Nhãn (Vajra-cakṣu)

Phương Nghiệp (phương Bắc) là **Bát Không Tất Địa Đàn**, nhóm của Kim Cương Tỳ Thủ (Vajra-viśva)

Ở trong **Tông Bộ** đều y theo bản phương, để bốn vị **Ba La Mật** (Pāramitā)

Bốn góc bên trong Luân, để bốn **Nội Cúng Đường**. Bắt đầu từ phương Hoả Thiên (Đông Nam) thuận xoay vòng mà làm, kết thúc ở phương Tụ Tại (Đông Bắc)

Bốn góc của Ngoại Đàn, trong Tuyến Đạo (lối đi có giăng dây), để **Ngoại Cúng Đường**, làm Pháp đồng với lúc trước.

Lại bên ngoài bốn góc, làm nửa Bạt Chiết La

Ở giữa bốn cửa, vẽ bốn vị **Nhiếp Thủ Môn**

Ở trong **Ngoại Đàn Trường** nên để Ma Ha Tát Đỏa đầy đủ tất cả tướng, hay làm tất cả lợi ích.

Biết đủ Pháp Thức, Kim Cương A Xà Lê dùng tâm không có mê loạn nên vẽ các vị **Tôn Thủ**. Nếu không có sức để vẽ, liền dùng mọi loại màu sắc, mỗi mỗi đều vẽ Ấn, Thẳng Cự, bậc có Công Đức, Tôn Thủ của Bộ ấy thay đều bố trí.

Dùng bột của tất cả báu làm phấn, hoặc dùng mọi loại phấn **Đà Đổ** (Chu Sa, Thạch Lục, Không Thanh...), hoặc lại dùng năm màu sắc thù diệu nhuộm phấn gạo.

Nên từ bên trong, trước tiên nhuộm màu. Bắt đầu nhuộm màu trắng, tiếp màu đỏ, tiếp màu vàng, màu xanh lục đều ở **Nội Viện**. Tiếp **Ngoại Viện** ấy thì dùng màu đen

Ở trong năm màu đều tưởng **Chữ** gia thêm. Trong màu trắng tưởng dính chữ **Tông** (𑖀_VAM), trong màu đỏ tưởng để chữ **Diễm** (𑖂-YAM) [?chữ **Lãm** (𑖃 - RAM)], ở trong màu vàng tưởng chữ **A Lam** (𑖄_LAM), ở trong màu xanh lục tưởng chữ **Lãm** (𑖃 - RAM)[? chữ **Diễm** (𑖂-YAM)], ở trong màu đen tưởng chữ **Hạam** (𑖅_HAM).

Năm chữ như vậy đều để ở trong màu sắc xong. Ở đây suy tư năm **Chủng Trí** của Như Lai (Một là **Pháp Giới Thể Tính Trí**) dùng ý Đại Bi vì tất cả Thế Gian bị chìm trong bùn phiền não, đắm đuối năm Dục Lạc khiến họ bị thoái chuyển cho nên dùng Du Già suy tư nơi năm **Chủng Trí** của Như Lai mỗi mỗi đều dùng Ấn tiếp chạm.

Pháp **kết Ấn** ấy là dùng hai Kim Cương Quyền, hai độ Tiến Lực (2 ngón trỏ) ngửa bên cạnh như cây kim cùng trụ nhau. Liền nói Mật Ngữ:

"**Án, bạt chiết la, chất đa-la, sa ma gia**"

𑖀 𑖂𑖃 𑖅𑖆 𑖇𑖈𑖉

*)OM_VAJRA CITRA-SAMAYA

Lúc tụng Mật Ngữ này thời dùng mắt sáng nhìn, muốn khiến cho màu sắc ấy hiển hiện lửa rực rỡ. Nên thành thật phát lời Thề gia trì là: "*Các chúng sinh, phần lớn yêu nhiễm màu sắc. Chư Phật lại vì lợi ích cho chúng sinh, nên tùy theo nhiễm ái ấy dùng thành lời Nguyện, nhóm màu sắc này đều phát lửa rực rỡ*"

Pháp **kết Đàn** này dùng phấn làm là tốt nhất. Muốn được lâu bền thì vẽ làm cũng được.

Tiếp nói Pháp vẽ **Ấn**.

Ở trong **Tông Luân Đàn** vẽ đài hoa sen, trên toà để **Tốt Đồ Ba** (Stūpa: Tháp nhiều tầng). Đây gọi là **Kim Cương Giới Tự Tại Ấn**

Luân Đàn ở phương Đế Thích (phương Đông): Trên toà hoa sen, vẽ hình chày Kim Cương nằm ngang, ở trên chày nằm ngang có Bạt Chiết La dựng đứng. Đây gọi là **Kim Cương Tâm Ấn**.

Luân Đàn ở phương Diêm La (phương Nam): Trên toà hoa, để viên ngọc báu. Đây gọi là **Kỷ Thân Quán Đỉnh Ấn**

Trong Luân Đàn ở phương Rong (phương Tây): Vẽ Bạt Chiết La nằm ngang, bên trên vẽ hoa sen. Đây là **Hoa Pháp Khí Trượng Ấn**.

Luân Đàn ở phương Dạ Xoa (phương Bắc) :Trên toà hoa vẽ Yết Ma Bạt Chiết La (hình như chữ Thập, đều có mũi nhọn bén). Đây gọi là **Nhất Thiết Kim Cương Ấn**

Phạm Ấn đã vẽ, có đủ hào quang tròn, để ở trên hoa sen.

Lại ở Bản Vị của Kim Cương Bộ, vẽ **Kim Cương Tát Đồ Ấn**, vẽ hai Bạt Chiết La dựng đứng kèm nhau, trên dưới có một châu (Nhất Cổ) trợ nhau móc chéo

Tiếp lại vẽ hai Bạt Chiết La, hình ấy như mũi tên.

Tiếp vẽ **Xưng Thiện Tai**, nắm quyền như tượng búng ngón tay

Tiếp vẽ viên ngọc báu trong lòng bàn tay có đủ lửa rực sáng.

Tiếp vẽ **Kim Cương Nhật Luân Ấn**. Như lửa rực sáng bên trên.

Tiếp vẽ cây phượng báu, bên trên vẽ ánh sáng rực lửa.

Tiếp chiều ngang vẽ hai Bạt Chiết La, khoảng giữa vẽ tượng lộ răng.
Tiếp vẽ Bạt Chiết La, eo có hoa sen với vẽ đao kiếm Kim Cương đủ ánh sáng rực
lửa.

Tiếp vẽ bánh xe Kim Cương có Kim Cương làm căm.
Tiếp vẽ cái lưới có đủ ánh sáng hách dịch
Tiếp vẽ Yết Ma Kim Cương, vòng khắp đều có đầu mặt, chiều ngang vẽ Bạt Chiết
La, bên trên có nửa Bạt Chiết La

Tiếp tượng Giáp Trụ: cổ áo tay áo có hình nửa cái chày
Tiếp vẽ cái chày nằm ngang, bên trên có hai răng nanh
Tiếp vẽ cái chày nằm ngang, bên trên có hai Kim Cương Quyền
Tiếp vẽ Ấn đã nghiệm của nhóm Tát Đỏa Kim Cương. Nên vẽ nhóm Kim Cương
Hỷ Hý. Lại ở bên ngoài, tùy y Nghi Thức đều vẽ Tự Ấn Ký

Lại ở khoảng giữa cửa ấy, vẽ Ấn Ký của các vị Thủ Môn.
Như trên đã vẽ nhóm Ấn, Tượng ...bên dưới đều có hoa sen, bên trên có lửa sáng.
Tiếp vẽ Tự Ấn Ký của nhóm Di Lạc, vật cần vẽ đều tùy ý vẽ
Lại tượng một ngàn vị Bồ Tát đều ở tại các Phương đầy đủ nghiêm sức, dùng Tự
Ngữ Ngôn Ấn để an lập.

Sau đó trụ ở trước của Đàn, khéo quán sát khắp xong, ở bên ngoài Không Xứ Giới
của Đàn ấy, nên dùng hương xoa bôi thù diệu mà xoa bôi

Ở bên ngoài của **Ngoại Đàn**, chu vi đều rộng một khuỷu tay, hoặc hai khuỷu tay.
Dùng mọi hương hoa bôi thù diệu, nhỏ mịn xoa bôi. Tiếp vì tất cả Kiến Nghiệm nên đều
để Tự Ngữ Ngôn Ấn.

Đàn Sư ấy, bậc có uy đức lớn muốn khiến cho đệ tử của mình, rất ráo an trụ ở địa vị
của Như Lai, cần phải quyết định sao vẽ Kim Cương Giới, Chủ của nhóm Ma Ha Tát Đỏa
đều để trên Bản Vị. Nhóm này là **Tự Ngữ Ngôn Ấn** đều sinh từ cửa của Kim Cương Giới.
Tuỳ theo Tự Yết Ma tương ứng có đủ uy lực lớn.

Thứ tự nói Mật Ngữ này là:

1_ Bạt chiết la, đà đô

𑖀𑖄𑖂𑖄

*) VAJRA-DHĀTU

2_ A súc bệ

𑖀𑖄𑖂𑖄

*) AKṢOBHYA

3_ A-la dát-na, tam bà phả

𑖀𑖄𑖂𑖄

*) RATNA-SAMBHAVA

4_ Lô kế nhiếp phạt la a-la nương

𑖀𑖄𑖂𑖄

*) LOKEŚVARA-RĀJA

5_ A mục già tất địa

𑖀𑖄𑖂𑖄

*) AMOGHA-SIDDHI

6_ Bạt chiết la tát đỏa

𑖀𑖄𑖂𑖄

*) VAJRA-SATVA

7_ Bạt chiết la, a-la nương

𑖀𑖄𑖂𑖄

*) VAJRA-RĀJA

- 8) **Bạt chiết la, a-la già**
 वज्ररत्न
 *) VAJRA-RĀGA
- 9) **Bạt chiết la, sa độ**
 वज्रस्र
 *) VAJRA-SĀDHU
- 10) **Bạt chiết la, a-la đát-na**
 वज्ररत्न
 *) VAJRA-RATNA
- 11) **Bạt chiết la, để nương**
 वज्रजल
 *) VAJRA-TEJA
- 12) **Bạt chiết la, kế đồ**
 वज्रकेतु
 *) VAJRA KETU
- 13) **Bạt chiết la, hạ sa**
 वज्रस्र
 *) VAJRA-HĀSA
- 14) **Bạt chiết la, đạt ma**
 वज्रधर्म
 *) VAJRA-DHARMA
- 15) **Bạt chiết la, để khất sắt na**
 वज्रगिष्णु
 *) VAJRA-TĪKṢṆA
- 16) **Bạt chiết la, hệ đồ**
 वज्रकेतु
 *) VAJRA-HETU
- 17) **Bạt chiết la, bà sa**
 वज्रस्र
 *) VAJRA BHĀṢA
- 18) **Bạt chiết la, yết ma**
 वज्रकर्म
 *) VAJRA-KARMA
- 19) **Bạt chiết la, a la khất sa**
 वज्ररक्ष
 *) VAJRA-RĀKṢA
- 20) **Bạt chiết la, dược xoa**
 वज्रयक्ष
 *) VAJRA-YAKṢA
- 21) **Bạt chiết la, tán địa**
 वज्रस्र
 *) VAJRA-SAMDHĪ
- 22) **Tát đoả, bạt chiết lệ**
 स्र वज्र
 *) SATVA-VAJRI
- 23) **A la đát na, bạt chiết lệ**

- ॠ व वज्र
 *) RATNA-VAJRI
 24_ Đạt ma, bặt chiết lệ
 व म वज्र
 *) DHARMA-VAJRI
 25_ Yết ma, bặt chiết lệ
 ऀ म वज्र
 *) KARMA-VAJRI
 26_ Bạt chiết la, la tư
 व ञ वज्र
 *) VAJRA-LĀSYE
 27_ Bạt chiết la, ma lê
 व ञ म व
 *) VAJRA-MĀLE
 28_ Bạt chiết la, nghĩ đề
 व ञ नी ग
 *) VAJRA-GĪTE
 29_ Bạt chiết la, niết lý đề
 व ञ वृ त्त
 *) VAJRA-NṚTYE
 30_ Bạt chiết la, đố tỳ
 व ञ दु प
 *) VAJRA-DHŪPE
 31_ Bạt chiết la, bỗ sắt bệ
 व ञ पु च्य
 *) VAJRA-PUṢPE
 32_ Bạt chiết la, lô kế
 व ञ ष व्र ण
 *) VAJRA-ĀLOKE
 33_ Bạt chiết la, kiến đề
 व ञ ग व्र
 *) VAJRA-GANDHE
 34_ Bạt chiết la, câu xá, nương
 व ञ कु रि ण
 *) VAJRA-AMKUŚA – JAḤ
 35_ Bạt chiết la, bả xa, hồng
 व ञ प रि ण
 *) VAJRA-PĀŚA – HŪM
 36_ Bạt chiết la, tát phổ tra, tông
 व ञ ष्ट व
 *) VAJRA-SPHOṬA – VAM
 37_ Bạt chiết la, vĩ xa, hộ
 व ञ व रि ण
 *) VAJRA-AVIŚA_ HOḤ

Đối với tất cả Bồ Tát của nhóm Di Lạc, chỉ thuần sao chép một chữ **A** (ॐ) màu trắng như tuyết hoặc như vàng sáng của mặt trăng, màu Đà Hoa. Hoặc ở vị trí của nhóm ấy, chỉ sao chép chữ của Kim Cương Tát Đồ, hoặc sao chép tên gọi của nhóm ấy

Mười sáu vị Bồ Tát. Thứ nhất vẽ **Di Lạc** (Maitreya), tiếp đến **Bất Không Kiến** Amogha-darsin), tiếp vẽ **Năng xả Nhất Thiết Ác Thú** (Sarva-apāya-jaha). Lại vẽ **Lạc Tồi Nhất Thiết Hắc Ám Ưu Não** (Śokatamo-nirghātana), Tiếp vẽ **Hương Tượng** (Gandha-hāstin), lại vẽ **Dũng Mạnh** (Śūra hay Śūraṅgama), Tiếp vẽ **Hư Không Tạng** (Gagana-gaṅja hay Ākāśa-garbha), tiếp vẽ **Trí Tràng** (Jñāna-ketu), tiếp **Vô Lượng Quang** (Amita-prabha), tiếp **Nguyệt Quang** (Candra-prabha), tiếp **Hiền Hộ** (Bhadra-pāla), tiếp **Quang Vông** (Jālinī-prabha), tiếp **Kim Cương Tạng** (Vajra-garbha), tiếp **Vô Tận Ý** (Akṣaya-mati), tiếp **Biện Tích** (Pratibhāna-kuṭa), tiếp **Phổ Hiền** (Samanta-bhadra).

Tiếp ánh sáng lớn với vẽ hết thấy bậc **Bất Thoái Chuyển**, các Hữu Thú Hữu Gia cho đến có lối đi cho các bánh xe chuyển, bậc **Ma Ha Tát Đại Uy Đức**

Kim Cương A Xà Lê ấy nên suy tư nhóm đó. Còn lại để trong **Ngoại Đàn**: chư Thiên của Đức Tỳ Lô Giá Na, bậc chỉ trụ Dục Giới, bậc có ý ưa điều phục phiền não với vô lượng các Tỳ Kheo của nhóm **Xá Lợi Phất** (Śāriputra) đến dự...đều nên suy tư.

Lại tưởng **Đại Tự Tại Thiên** (Maheśvara) cùng với vợ con, quyến thuộc, chúng theo hầu...

Lại tưởng **Hư Không Thiên** (Gagana-deva), **Hoan Hỷ Tự Tại Thiên** (Gaṇeśvara) với Thương Chủ Thiên có bốn chị em gái, **Ma Ha Ca La** (Mahā-kāla), **Nan Đế Hệ Nhiếp Phộc La** (Nandikeśvara), **Đô Một Lô La Đà Thiên** (Tumburu) với tướng các tên gọi sai biệt của nhóm các **Diệu** (Grahā)

Lại mọi loại Mật Ngữ Thần Vương, hàng Ca Lô La của Thế Gian, Na La Đà Thiên, Phạm Vương làm đầu. Thiên Đế Vương Thiên với tất cả quân Ma kèm theo kẻ hầu. Ở bên ngoài Đàn đó đều tưởng Ấn ấy, hoặc vẽ hình tượng, hoặc chỉ viết tên.

Tiếp bày rõ Nghi Thức. Kim Cương A Xà Lê như bên trên đã nói, tùy theo vị trí, đặt bày xong. Lại theo Pháp trụ Du Già, hiệu là **Bạt Chiết La Hồng Ca La** (Vajra-hūṃ-kāra).

Liên nói Pháp Tam Ma Địa của chữ **Hồng** (ॐ_HŪM) này. Lại tưởng thân của mình có rặng nhanh dựng đứng, dùng mặt giận dữ mà cười. Lại tưởng bàn chân trái đạp Đại Tự Tại Thiên, dùng bàn chân phải đạp lên vú ngực của vợ Đại Tự Tại

Tiếp kết **Ma Ha Tam Ma Gia Khế** rồi cầm vòng hoa vì bậc A Xà Lê tự tại, thương xót, lợi ích cho các chúng sinh, nên vào Đàn Trường, liền tụng Bản Mật Ngữ, như Pháp phụng hiến chư Phật: vòng hoa, hoặc dùng thân, hoặc dùng tâm...xoay theo bên phải một vòng quanh Đàn ấy rồi trở lại chỗ cũ, dùng Nghi Thức của Kim Cương, lại lấy vòng hoa ấy để trên đỉnh đầu của thân mình, tụng Bản Mật Ngữ rồi cột tóc.

Lại dùng **trụ Du Già** mau chóng xoay theo bên phải, trụ ở cửa của phương Dạ Xoa với hình tướng thẳng phục Thế Gian của ba cõi. Dùng ý mà mở bốn cửa Kim Cương.

Liên nói **kết Khai Môn Khế**. Kết hai Kim Cương Quyền kèm nhau, đem độ Tiên Lực (2 ngón trỏ) ngửa lên trụ nhau, độ Đàn Tuê (2 ngón út) trợ móc nhau, dùng ý giận dữ dựng độ Tiên Lực (2 ngón trỏ), bạt mở. Đây là **Tối Thượng Khai Môn Khế**.

Lại vì lợi ích các chúng sinh, nên dùng Mật Ngữ này mở cửa. Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la, nhu lô, đặc-già tra gia, tam ma gia, bát-la phệ xá gia, hồng**"

ॐ वज्रट्ट रचय समय सरयय ॐ

*)OM- VAJRA-DHĀRA UDAGHAṬAYA SAMAYA PRAVEŚAYA _ HŪM

Lại dùng Du Già trụ ở các cửa, từ cửa ở phương Dạ Xoa, mở xong. Tiếp như Pháp mở cửa ở phương Diêm La. Tiếp chuyển trụ, mở cửa ở phương Đê Thích, tiếp như Pháp mở cửa ở phương Rồng. Các cửa mở đều phòng theo đây, ngay lối đi mà mở.

Tiếp dùng bình bằng vàng thù diệp, hoặc dùng bình bằng bạc chứa đầy tất cả báu với hương dược màu nhiệm...hoà với nước chứa đầy. Dùng cành nhánh màu nhiệm cắm ở trong bình. Ở trên miệng bình đem mọi quả trái với các danh hoa dùng để nghiêm sức. Lại dùng hương xoa bôi mà xoa bôi, dùng tơ lụa đủ màu cột cổ bình ấy. Làm mọi loại trang nghiêm xong, nên chuyên một tâm dùng Mật Ngữ hộ giúp. Ở Bản Vị ấy đều để một cái bình. Nếu chẳng thể làm được hết thì ở bốn góc với cửa ra vào đều để một cái bình, xếp bày hương hoa, quả trái, mọi loại cúng dường xong. Tiếp như Pháp bên trên, cầu thỉnh Giáo Lệnh, gia trì nhóm của mình. Đã làm xong liền kết **Thỉnh Hội Khế** rồi xưng tên của mình, khải thỉnh tất cả Như Lai với Bồ Tát Chúng Hội, nguyện rữ thương giáng đến. Xướng **Già Tha** (Gāthā:bài Kệ) này ba lần là:

*"Nguyện đến trong tất cả các Hữu
Điều bí mật bền thật duy nhất
Dùng hay chiết phục Ma bạo ác
Hiện cứng vô biên, là Tự Tính
Nau con câu triệu, y Giáo thỉnh
Nguyện vòng mây biển đến tập hội"*

Tiếp Pháp **kết vân tập**. Kết Kim Cương Tát Đỏa Kiên Lao Khế xong, co độ Tiên Lực (2 ngón trở) ở bên cạnh độ Nhẫn Nguyện (2 ngón giữa) hơi co cùng cách nhau như hình móc câu. Kim Cương Khế ấy chia xong, liền giao cánh tay, để tay trái bên trong, tay phải bên ngoài ôm ngực. Liền dùng hai tay lươn luôn búng ngón tay phát ra tiếng để triệu thỉnh tất cả Như Lai khiến đều vân tập. Liền tụng Mật Ngữ:

"Án, bạt chiết la, tam ma xà, nhưong"

ॐ ३ ३ ३ ३ ३ ३ ३

*)Om- VAJRA-SAMAJA_ JAḥ

Từ chữ **Nhương** (३- JAḥ) sinh ra Đại Thân Bồ Tát tên là **Kim Cương Vân Tập** ở trong hư không, suy tư dùng tay trái tay phải cầm chày Kim Cương với Kiên Chùy đâm kích phát ra âm thanh tràn đầy hư không. Bấy giờ, vừa mới xuất ra phương tiện này, liền từ các Như Lai với các chúng hội Bồ Tát nhiều như số bụi nhỏ của tất cả Thế Giới ở các phương, dùng phương tiện búng tay của Kim Cương phát ngộ mây biển vòng khắp tất cả Thế Giới đều đến tập hội.

Ở trước mặt bậc Thầy tu hành môn trì tụng của hạnh Bồ Tát, dùng **Kim Cương Câu** câu triệu chiêu tập, dùng **Kim Cương Quyển Sách** dẫn vào, dùng **Kim Cương Toả** khoá trụ, dùng **Kim Cương Khánh** khiến sinh vui vẻ.

Tiếp như bên trên đã nói, trên các Toà đều suy tư, an ổn mà ngồi.

Tiếp tụng Mật Ngữ một trăm chữ đã nói như trên với dùng nước Át Già để phụng hiến.

Tiếp tu tập **Kim Cương Tát Đỏa Đại Khế**, mau chóng tụng **Tối Thượng Nhất Bách Bát Danh** một biến

_ Nay con kính lễ tất cả Như Lai Phổ Hiền, Kim Cương Thượng Thủ, Kim Cương Tát Đỏa, Chấp Kim Cương, Ma Ha Kim Cương Tát Đỏa

_ Nay con kính lễ Như Lai Bất Không Vương, Diệu Giác Tối Thượng Kim Cương Vương, Kim Cương Câu, Kim Cương Thỉnh Dẫn.

_ Nay con kính lễ bậc hay điều phục **Ma La** (Māra:ma chướng) các Dục; Kim Cương Ái Nhiễm, Ma Ha An Lạc, Kim Cương Cung, Kim Cương Tiền, Ma Ha Kim Cương

_ Nay con kính lễ Kim Cương Thiện Tai, Kim Cương Hoan Hỷ, Ma Ha Duyệt Ý Hoan Hỷ Vương, Diệu Tát Đỏa Thượng Thủ, Kim Cương Thủ, Kim Cương Hỷ Dục.

_ Nay con kính lễ Kim Cương Bảo, Diệu Kim Cương, Nghĩa Kim Cương, Kim Cương Hư Không, Ma Ha Ma Ni, Hư Không Tạng, Kim Cương Phú Nhiêu, Kim Cương Tạng.

_ Nay con kính lễ Kim Cương Uy Đức, Kim Cương Nhật, Tỏi Thắng Quang, Ma Ha Quang Diệm, Kim Cương Huy, Ma Ha Uy Đức, Kim Cương Quang.

_ Nay con kính lễ Kim Cương Tràng, Thiện Lợi Chúng Sinh, Kim Cương Quang, Thiện Hoan Hỷ Bảo Tràng, Đại Kim Cương, Kim Cương Bảo Trượng

_ Nay con kính lễ Kim Cương Tiểu, Kim Cương Vi Tiểu, Ma Ha Tiểu, Ma Ha Hy Hữu Lạc Sinh Hoan Hỷ, Kim Cương Ái, Kim Cương Hoan Hỷ.

_ Nay con kính lễ Kim Cương Pháp, Thiện Lợi Tát Đỏa, Kim Cương Liên Hoa, Thiện Thanh Tịnh, Quán Thế Tự Tại, Kim Cương Diệu Nhân, Kim Cương Nhân

_ Nay con kính lễ Kim Cương Lợi, Ma Ha Diễm Na, Ma Ha Khí Trượng, Văn Thù Sư Lợi, Kim Cương Tạng, Kim Cương Thâm Thâm, Kim Cương Giác.

_ Nay con kính lễ Kim Cương Luân, Ma Ha Lý Thú Luân, Kim Cương Nhân, Đại Kiên Thật Diệu Chuyển Luân, Kim Cương Khởi, Kim Cương Đạo Trường.

_ Nay con kính lễ Kim Cương Ngũ Ngôn, Kim Cương Niệm Tụng, Năng Thụ Tát Địa Vô Ngôn Thuyết, Kim Cương Thượng Tát Địa, Kim Cương Ngôn Thuyết.

_ Nay con kính lễ Kim Cương Tỳ Thủ, Kim Cương Yết Ma, Diệu Giáo Thiện Biến Nhất Thiết Xứ, Kim Cương Đại Khoan Quảng, Kim Cương Bất Không.

_ Nay con kính lễ Kim Cương Thủ Hộ, Ma Ha Vô Úy, Kim Cương Giáp Trụ, Đại Kiên Cố Nan Khả Địch Đối, Thượng Thủ Tinh Tiến, Kim Cương Tinh Tiến

_ Nay con kính lễ Kim Cương Dục Xoa, Ma Ha Phương Tiện, Kim Cương Nha, Thâm Khả Bố Úy, Kim Cương Thượng Tồi Phục Ma, Kim Cương Báo Ác.

_ Nay con kính lễ Kim Cương Mật Lệnh Thiện Hiện Nghiệm, Kim Cương Thiện Năng Giải Phóng, Kim Cương Quyền Thượng Thắng Tam Ma Gia, Kim Cương Quyền

Bây giờ đã vãn tập xong, tất cả Như Lai đều vui vẻ, liền được bền chắc. Lại Kim Cương Tát Đỏa tự làm bạn thân, hay thành tất cả việc.

Tiếp dùng **Đại Yết Ma Thắng Thượng Đẳng Khế** suy tư ở trong cái bình hiện ra hoa sen đủ sắc hương màu nhiệm, tùy theo nơi chôn thanh tịnh, trong phúc chốc dùng tu thứ tự của Du Già, rồi khiến an toạ.

Kết Kim Cương Phục Khế xong, dùng Tâm Định chia mở làm hai. Thứ tự kết các Ấn đều dựa theo đây. Dùng ngón tay Kim Cương (ngón trỏ) của Chi Vũ (tay trái) dùng Quán Vũ Thủ (Tay phải) tương ứng cầm nắm. Đây gọi là **Bồ Đề Tối Thượng Khế** hay trao cho Phật Bồ Đề.

Kết Đại Ấn này xong, cần phải tưởng Tỳ Lô Giá Na Tôn đầu tiên, ngồi ở chính giữa Đàn, ngồi Kiết Già, có uy đức lớn, màu như con ngỗng trắng, hình như trăng trong sạch, tất cả tướng tốt thấy đều viên mãn, đầu đội mào báu, râu tóc, dùng tơ lụa làm Thiên Y mỏng nhẹ màu nhiệm quấn quanh eo, khoác dây cương làm áo bên trên (thượng y), tất cả Minh Chú dùng làm Thẻ áy, hay làm vô lượng thần biến, thường dùng Tam Muội Kim Cương Luân tràn khắp cõi sinh tử. Đủ **Đại Luân Ấn** xong rồi an trí Ấn Ký sau cùng.

Suy tư như vậy: "*Đức Thế Tôn liền hay thành tựu tất cả Yết Ma*"

Liền nói Mật Ngữ:

"Án, bạt chiết la đà đô, tông"

ॐ वज्रधृत् व

*)OM_ VAJRA-DHĀTU VAM

Tiếp lại tương: "*Các **Thiện Thệ** (Sugata) dùng hoa sen màu vàng trắng. A Súc Bệ, Bảo Sinh, Quán Tự Tại với Bất Không Đại Mâu Ni dùng mọi loại màu Bất Không thù diệu*"

Tác suy tư đó xong, được vô lượng Quả, nên thứ tự như Pháp an lập Bản Khế.

A Súc Bệ gọi là **Xúc Địa Khế**. Liên nói Mật Ngữ:

"**Án, a súc bệ, hồng**"

ॐ अक्षय्य ह्र

*)OM_ AKṢOBHYA HŪM

Bảo Sinh gọi là **Thọ Sở Nguyên Khế** (Khế trao cho điều ước nguyện). Mật Ngữ:

"**Án, a-la đát-na tam bà phộc, đát-la**"

ॐ रत्नसंभवाः

*)OM_ RATNA-SAMBHAVA TRĀḤ

Vô Lượng Thọ gọi là **Thắng Thượng Tam Ma Địa Khế**. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, lô kê nhiếp-phộc la, la xà, hiệt-ly**"

ॐ अक्षय्य रत्नसंभवाः

*)OM_ LOKEŚVARA-RĀJA HRĪḤ

Bất Không gọi là **Thí Vô Úy Khế**. Mật Ngữ:

"**Án, a mộ già tất đế, ác**"

ॐ अमोघसिद्धिः

*)OM_ AMOGHA-SIDDHI AḤ

Lại kết Nghi Thức, Khế Minh của nhóm Kim Cương Tát Đỏa. Mỗi mỗi thứ tự tương xong rồi an lập. Dùng ý khí uy đức, làm hai thế lay động là: Kết hai Kim Cương Quyền, Chi Vũ (tay trái) ngang trái tim, Quán Vũ (tay phải) như thế quay múa Bạt Chiết La. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la tát đỏa, a**"

ॐ वज्रसत्त्वः

*)OM_ VAJRA-SATVA _ AḤ

Dùng hai Kim Cương Quyền, dựng móc khuỷ tay xong. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, la xà, nương**"

ॐ वज्ररत्नः

*)OM_ VAJRA-RĀJA _ JAḤ

Dùng hai Kim Cương Quyền, dạng như phóng mũi tên. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, a la già, hộ**"

ॐ वज्ररत्नः

*)OM_ VAJRA-RĀGA _ HOḤ

Lại dùng hai Kim Cương Quyền ở trên trái tim làm **Thiện Tai Khế**, búng ngón tay. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, sa độ, sách**"

ॐ वज्रसधु सः

*)OM_VAJRA-SĀDHU – SAḤ

Lại dùng hai Kim Cương Quyền để trên trán làm Quán Đỉnh. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, a-la đát-na, án**"

ॐ वज्ररत्नं ॐ

*)OM_VAJRA-RATNA – OM

Lại dùng hai Kim Cương Quyền để ở trên trái tim như chuyển vành mặt trời. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, để nương, ám**"

ॐ वज्रतेजः ॐ

*)OM_VAJRA-TEJA – ĀM

Lại dùng hai Kim Cương Quyền, dựng khuỷu tay phải ở trên quyền trái làm cây phượng. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, kế đô, đā-lam**"

ॐ वज्रकेतुं ॐ

*)OM_VAJRA-KETU – TRĀM

Tức hai Quyền Chỉ Khế ấy, để ở miệng, hướng lên trên kèm song song bung tán. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, hà sa, ha**"

ॐ वज्रहसः ॐ

*)OM_VAJRA-HĀSA_ HAḤ

Tướng Chỉ Vũ (tay trái) như móc đầu vật, dùng Quán vũ (tay phải) bóc mở. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, đạt ma, hiệt-lợi**"

ॐ वज्रदमः ॐ

*)OM_VAJRA-DHARMA – HRĪḤ

Lại dùng tay trái để ở trên trái tim như Phiền Não Chướng, dùng tay phải làm cây kiếm, tướng dùng giết chết. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, để khát sắt na, đạm**"

ॐ वज्रतिक्ष्णं ॐ

*)OM_VAJRA-TĪKṢṆA – DHAM

Lại dùng hai Kim Cương Quyền, duỗi cánh tay ngang trước mặt, chuyển như bánh xe. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, duệ đô, ma-hàm**"

ॐ वज्रहृत् ॐ

*)OM_VAJRA-HETU – MAM

Lại dùng hai Kim Cương Quyền, từ miệng mà khởi. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, bà sa, a lam**"

ॐ वज्रसधु ः

*)OM_VAJRA-BHĀṢA – RAṀ

Lại dùng điệu múa Kim Cương (Kim Cương Vũ), hai tay cùng quấn quanh nhau, chạm hai vú, hai gò má rồi để ở trên đỉnh đầu. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, Bạt chiết la, yết ma, kiếm**"

ॐ वज्रमृक्

*)OM_VAJRA KARMA_ KAṀ

Lại dùng xong, trước ngực, quấn quanh eo lưng như tượng mặc áo giáp. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, Bạt chiết la, a la khát-sa, ham**"

ॐ वज्ररक्षकं

*)OM_VAJRA-RĀKṢA – HAṀ

Lại dùng hai Kim Cương Quyền, giương nhóm độ Đàn Tuệ (2 ngón út), Tiến Lực (2 ngón trỏ) để hai bên miệng như răng nanh. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, Bạt chiết la, dược cật-sa, hồng**"

ॐ वज्रदक्षकं

*)OM_VAJRA-YAKṢA – HUṀ

Lại dùng hai Quyền hợp lại, cùng đè ép nhau. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, Bạt chiết la, mộ sát trí, tông**"

ॐ वज्रसुष्ठु

*)OM_VAJRA-MUṢṬI – VAṀ

Lại dùng hai Quyền, hơi cúi đầu, Ý Khí của Kim Cương, dùng ý đuổi kính. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, Bạt chiết la, la té, hộ**"

ॐ वज्रलक्ष्मणः

*)OM_VAJRA-LĀSYE_ HOḀ

Lại dùng hai Quyền làm nghi thức cột buộc vòng hoa rồi cột buộc trên đầu. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, Bạt chiết la, ma lệ, đát-la tra**"

ॐ वज्रमाला

*)OM_VAJRA-MĀLE – TRAṬ

Lại đem hai quyền để ở trên trái tim, dùng miệng tựa như khắp cả xuất ra Tụng, dẫn xuống, đuổi cánh tay. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, Bạt chiết la, nghi đề, nghi đề**"

ॐ वज्रनिर्गणः

*)OM_VAJRA-GĪTE – GĪḤ

Lại dùng hai quyền làm nghi múa xong, để ở trên đỉnh đầu. Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, Bạt chiết la, niết lý đế-duệ, cật-lý tra**"

ॐ वज्रवृष्टि

*)OM_VAJRA-NṚTYE – KRṬ

Lại đem hai quyền, úp bàn tay mở lòng bàn tay, gương xuống dưới đê. Tụng Mật Ngữ này:

"Án, Bạt chiết la, đố tỳ, a"

ॐ वज्रकुपः

*)OM_VAJRA-DHŪPE – AH

Lại đem hai tay mở lòng bàn tay, ngửa hướng lên trên nâng nhắc. Tụng Mật Ngữ này:

"Án, Bạt chiết la, bỏ sắt tỳ, án"

ॐ वज्रपुषः

*)OM_VAJRA-PUṢPE – OM

Lại đem hai Quyền hướng nhau, gấp rút đê ép, cầm giữ làm cây đèn. Tụng Mật Ngữ này:

"Án, Bạt chiết la, lô kê, ni"

ॐ वज्रखः

*)OM_VAJRA-ĀLOKE – DĪH

Lại đem hai quyền để ở trên trái tim, xoa trước ngực ấy, hướng ra ngoài rút bung làm **Đồ Hương Án**. Tụng Mật Ngữ này:

"Án, Bạt chiết la, kiện đề, nga"

ॐ वज्रगन्धः

*)OM_VAJRA-GANDHE _ GAH

Lại đem hai quyền chung lưng, độ Đan Tuệ (2 ngón út) cùng móc nhau, dựng Tiên Độ (ngón trở phải) như cây kim, cong lực Độ (ngón trở trái) làm móc câu. Tụng Mật Ngữ này:

"Án, Bạt chiết la, câu xá, nhưng"

ॐ वज्रकुशः

*)OM_VAJRA-AMKUSA – JAH

Lại đem hai quyền, như bên trên chung lưng cùng móc chéo nhau, độ Tiên Lực (2 ngón trở) cùng trụ nhau làm sợi dây. Tụng Mật Ngữ này:

"Án, Bạt chiết la, bà xá, hồng, hồng"

ॐ वज्रपः

*)OM_VAJRA-PĀŚA – HŪM

Lại đem hai độ Tiên Lực (2 ngón trở) cùng móc nhau như khoá xích. Tụng Mật Ngữ này:

"Án, Bạt chiết la, tốt phổ tra, tông"

ॐ वज्रकुटः

*)OM_VAJRA-SPHOṬA – VAM

Lại đem hai quyền chung lưng, độ Đan Tuệ (2 ngón út) cùng móc nhau, phần đầu của độ Tiên Lực (2 ngón trở) cùng giao nhau làm cái Khánh. Tụng Mật Ngữ này:

"Án, Bạt chiết la, phệ xá, hộ"

ॐ वज्रवः

*)OM_VAJRA-AVIŚA _ HOH

_Tiếp làm bốn Bộ Khế của A Súc Bệ. Lại làm nhóm Khế của bốn Ba La Mật, dùng theo thứ tự

Lại ở bên ngoài Đàn, đem ngựa Quyền Khế của Chi Vũ (tay trái) tương ứng với chỗ để các nhóm Tát Đoả của Ma Ha Tát Đoả, chạm mặt đất (xúc địa) vận tướng rồi an đặt.

_Tiếp nói Pháp **thành tựu tất cả Khế**. Ở ngay trong trái tim, tưởng bốn mặt có chày Kim Cương. Sau đó y theo Nghi Thức, kết các Yết Ma Khế.

Tiếp xung tán Công Đức của Khế như trên.

Do kết **Đại Trí Quyền Khế** cho nên hay vào Phật Trí

Do kết **A Súc Phật Địa Khế** cho nên được tâm chẳng động

Do kết **Bảo Sinh Khế** cho nên hay nhiếp thọ lợi ích

Do kết **Tam Ma Địa Khế** cho nên hay cầm giữ Tam Ma Địa của Phật

Do kết **Ly Bồ Úy Thắng Thượng Khế** cho nên hay mau chóng ban cho chúng sinh không sợ hãi

Lại nữa do kết **Kim Cương Quyền Khế Ý Khí** cho nên dễ được làm Kim Cương Tát Đoả

Do kết **Kim Cương Câu** cho nên hay móc dần tất cả Như Lai

Do kết **Kim Cương Ái Dục Khế** cho nên sắp đặt là vợ của Kim Cương (Kim Cương thê), tự thân cũng hay nhiếp dính.

Do kết **Kim Cương Hoan Hỷ Khế** cho nên tất cả tội thắng đều khen ngợi **Lành thay**

Do kết **Đại Kim Cương Bảo Khế** cho nên các Thiên Nhân Sư làm Quán Đỉnh ấy

Do kết **Kim Cương Nhật Khế** cho nên được đồng với mặt trời Kim Cương

Do kết **Kim Cương Tràng Khế** cho nên hay rưới rót mưa đủ loại báu (tạp bảo)

Do kết **Kim Cương Vi Tiểu Khế** cho nên mau được cười chung với chư Phật

Do kết **Kim Cương Hoa Khế** cho nên hay thấy Pháp của Kim Cương

Do kết **Kim Cương Tạng Kiếm Khế** cho nên hay chặt đứt tất cả khổ.

Do kết **Kim Cương Luân Khế** cho nên hay chuyển bánh xe Pháp do tất cả Như Lai đã nói

Do kết **Kim Cương Ngũ Ngôn Khế** cho nên hay được niệm tụng thành tựu.

Do kết **Kim Cương Yết Ma Khế** cho nên tất cả Như Lai hay tùy thuận sự nghiệp.

Do kết **Kim Cương Giáp Khế** cho nên được làm Tính bền chắc của Kim Cương

Do kết **Kim Cương Nha Khế** cho nên đặt bày là Kim Cương Thượng Năng Tỏi Toái

Do kết **Kim Cương Quyền Khế** cho nên hay được tất cả các Khế, đặc được Tát

Địa.

Do kết **Kim Cương Hỷ Hý Khả Hỷ Khế** cho nên thường thọ nhận các vui vẻ

Do kết **Kim Cương Man Khế** cho nên được dung mạo nhan sắc tuyệt đẹp

Do kết **Kim Cương Ca Vịnh Khế** cho nên được Diệu Âm thanh tịnh

Do kết **Kim Cương Vũ Cúng Đường Khế** cho nên được tất cả tùy phục.

Do kết **Kim Cương Hương Khế** cho nên được nơi thích ý

Do kết **Kim Cương Hoa Khế** cho nên được các trang nghiêm

Do kết **Kim Cương Đăng Cúng Đường Khế** cho nên được uy quang lớn

Do kết **Kim Cương Đồ Hương Khế** cho nên được hương màu nhiệm

Do kết **Kim Cương Câu Khế** cho nên hay câu triệu

Do kết **Kim Cương Quyển Sách Khế** cho nên hay dẫn vào

Do kết **Kim Cương Câu Toả Khế** cho nên hay giữ lại

Do kết **Kim Cương Khánh Khế** cho nên hay sinh vui vẻ.

Tiếp lại nói **Nhất Thiết Như Lai Kim Cương Tam Ma Gia Kết Khế Trí**.

Lúc muốn kết Khế của nhóm Tam Ma Gia thời trước tiên nên tưởng ở trong trái tim của mình, Tam Ma Địa của tất cả Như Lai sinh ra chày Kim Cương Ngũ Cổ rất thù thắng. Thân của mình hợp kai bàn tay cùng giao nhau phần đầu của các ngón, Quán Vũ (tay phải) đè Chỉ Vũ (tay trái). Đây gọi là **Kim Cương Hợp Chưởng**.

Đến cùng tận gốc của các ngón tay, trợ nhau nắm hợp. Đây gọi là **Kim Cương Phộc Khế**

Phàm các Tam Ma Gia Khế đều từ **Vô Thượng Kim Cương Phộc** này sinh ra.

Nay Ta sẽ thứ tự nói Pháp của các Tam Ma Gia Khế.

Tác Kim Cương Phộc Khế xong, duỗi độ Nhẫn Nguyên (2 ngón giữa) sao cho phần đầu của ngón cùng trụ nhau làm cây đao, cong độ Tiến Lực (2 ngón trỏ) ở bên cạnh cây đao. Đây là **Tỳ Lô Giá Na Kim Cương Giới Tự Tại Khế**. Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la, đá-vĩ nhiếp-phộc la, hiệt lý bạt thị-lý nễ , hồng**"

ॐ वज्रध्वजं वज्रं ह्रीं वज्रं हूं

*)OM _ VAJRA-DHĀTVE-JVALA HRĪḤ VAJRINI HŪM

Tiếp như Bản Phộc Khế xong, hợp duỗi hai độ Nhẫn Nguyên (2 ngón giữa) dựng làm cái cọng. Đây gọi là **A Súc Tỳ Phật Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la, bạt chiết lý ni, hồng**"

ॐ वज्रध्वजं वज्रं ह्रीं वज्रं हूं

*)OM _ VAJRA-VAJRINI HŪM

Như Bản Nguyên Phộc Khế xong, co phần đầu của độ Nhẫn Nguyên (2 ngón giữa) cùng trụ nhau, mặt của độ Trí Định (2 ngón cái) cùng trụ nhau làm bấu. Đây gọi là **Bảo Sinh Phật Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

"**Án, a-la đất-na, bạt chiết lý ni, hồng**"

ॐ रत्न वज्रं ह्रीं वज्रं हूं

*)OM _ RATNA-VAJRINI HŪM

Như Bản Phộc Khế xong, co độ Nhẫn Nguyên (2 ngón giữa) cùng trụ nhau làm bông hoa. Đây gọi là **A Di Đà Phật Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la, đạt mê, bạt chiết lý ni, hồng**"

ॐ वज्रध्वजं वज्रं ह्रीं वज्रं हूं

*)OM _ VAJRA-DHARME-VAJRINI HŪM

Như Bản Phộc Khế xong, co độ Nhẫn Nguyên (2 ngón giữa) vào lòng bàn tay, duỗi độ Đàn Tuệ (2 ngón út) Trí Định (2 ngón cái) như cây kim. Đây gọi là **Bất Không Thành Tự Phật Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la, yết ma, bạt chiết lý ni, hồng**"

ॐ वज्रकर्म वज्रं ह्रीं वज्रं हूं

*)OM _ VAJRA-KARMA-VAJRINI HŪM

Tiếp nói Khế của nhóm Kim Cương Tát Đỏa. Kết Kim Cương Phộc Khế xong, tưởng hai lòng bàn tay làm vành trăng, hợp duỗi hai độ Nhẫn Nguyên (2 ngón giữa), dựng độ Đàn Tuệ (2 ngón út) Trí Định (2 ngón cái) nhưng chẳng hợp dính làm hình Ngũ Cổ Kim Cương. Đây gọi là **Tát Đỏa Kim Cương Khế**. Mật Ngữ là:

"**Án, tam ma gia, tát đỏa**"

ॐ समयि श्रु

*)OM_ SAMAYA STVAM

Như Bản Phộc Khê xong, co độ Tiến Lực (2 ngón trỏ) làm móc câu, đầu ngón cách nhau khoảng hai, ba phân. Đây gọi là **Bất Không Vương Ma Ha Tát Đỏa Tam Ma Gia Khê**. Mật Ngữ là:

"**Án, a na gia, tát đỏa**"

ॐ ञायि श्रु

*)OM_ ĀNAYA STVAM

Như Bản Phộc Khê xong, co phần giữa của độ Tiến Lực (2 ngón trỏ) nằm ngang cùng giao nhau. Đây gọi là **Ma La Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa Tam Ma Gia Khê**. Mật Ngữ là:

"**Án, a hô, tô khu**"

ॐ ञाहो सुख

*)OM_ AHOH SUKHA

Như Bản Phộc Khê, đem độ Trí Định (2 ngón út) vịn độ Tiến Lực (2 ngón trỏ) đều búng tay làm Thiện Tai. Đây gọi là **Kim Cương Đồng Dược Tát Đỏa Tam Ma Gia Khê**. Mật Ngữ là:

"**Án, sa độ, sa độ**"

ॐ सधु सधु

*)OM_ SĀDHU SĀDHU

Như Bản Phộc, dựng độ Trí Định (2 ngón út) đè nhau, co độ Tiến Lực (2 ngón trỏ) sao cho mặt ngón cùng trụ nhau. Đây gọi là **Kim Cương Tạng Bồ Tát Tam Ma Gia Khê**. Mật Ngữ là:

"**Án, tô ma ha, đát phộc**"

ॐ समहा श्रु

*)OM_ SUMAHĀ STVAM

Như Bản Phộc, giương nhóm Đàn (ngón út phải), Giới (ngón vô danh phải), Nhẫn (ngón giữa phải) Tuệ (ngón út trái), Phương Tiện (ngón vô danh trái), Nguyệt (ngón giữa trái) mở lòng bàn tay. Đây gọi là **Kim Cương Quang Bồ Tát Tam Ma Gia Khê**. Mật Ngữ là:

"**Án, lô bố-ô nễ du đa**"

ॐ लोभो न्यदुदा

*)OM_ RŪPA-UDYOTA

Như Bản Phộc, đem nhóm độ Đàn (ngón út phải), Giới (ngón vô danh phải), Tuệ (ngón út trái), Phương Tiện (ngón vô danh trái) dựng hợp. Đây gọi là **Kim Cương Biểu Sát** (Cũng gọi là **Kim Cương Phù**) **Bồ Tát Tam Ma Gia Khê**. Mật Ngữ là:

"**Án, át lợi tha, bát lạp đề**"

ॐ ञथ प्रथ

*)OM_ ARTHA PRĀPTI

Liên dùng Khế bên trên, để ở Tiểu Xứ (chỗ lúm đồng tiền) hai gò má, nghiêng bàn tay mở ra, nâng lên rồi bung tán. Đây gọi là **Kim Cương Khả Ẩi Bồ Tát Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

"**Án, ha ha ha ha, hồng, ha**"

ॐ ह ह ह ह ह ह ह

*)OM_ HA HA HA HŪM HAḤ

Như Bản Phộc, dựng độ Trí Định (2 ngón cái), co độ Tiến Lực (2 ngón trỏ) cùng trụ đầu ngón. Đây gọi là **Kim Cương Nhân Bồ Tát Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

"**Án, tát bà ca lý**"

ॐ त्र ङ क र

*)OM_ SARVA KĀRI

Như Bản Phộc, duỗi độ Nhẫn Nguyện (2 ngón giữa) co phần đầu ngón cùng trụ nhau như tướng cây đao. Đây gọi là **Kim Cương Kiếm Bồ Tát Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

"**Án, nỗ khư, xé na**"

ॐ ङ क र क र

*)OM_ DUḤKHA CCHEDA

Như Bản Phộc, hợp dựng độ Giới Phương Tiện (2 ngón vô danh), độ Đàn Tuệ (2 ngón út) giao nhau. Đây gọi là **Kim Cương Luân Bồ Tát Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

"**Án, bột đà, bồ địa**"

ॐ व र क र

*)OM_ BUDDHA BODHI

Như Bản Phộc, mở giương độ Trí Định (2 ngón cái) từ miệng hước ra ngoài duỗi nâng. Đây gọi là **Kim Cương Ngữ Ngôn Bồ Tát Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

"**Án, bát la để nhiếp bột đà**"

ॐ व र क र

*)OM_ PRATISABDA

Như Bản Phộc, đem độ Trí Định (2 ngón cái) đè độ Đàn Tuệ (2 ngón út), làm Bạt Chiết La. Đây gọi là **Tỳ Thủ Yết Ma Bồ Tát Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

"**Án, tô bà thí, đá phộc**"

ॐ व र क र

*)OM_ SUVAŚI TVAM

Như Bản Phộc, dựng độ Tiến Lực (2 ngón trỏ) để ở trên trái tim. Đây gọi là **Dũng Mãnh Bồ Tát Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

"**Án, nỉ bà gia, đá phộc**"

ॐ व र क र

*)OM_ NIRBHĀYA TVAM

Như Bản Phộc, co độ Tiến Lực (2 ngón trỏ), mở độ Đàn Tuệ (2 ngón út) làm răng nanh. Đây gọi là **Kim Cương Dạ Xoa Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

"**Án, xả đốt lỗ, bà khất sa**"

ॐ शत्रु भक्ष

*)OM_ ŚATRŪ BHAKṢA

Như Bản Phộc, đem độ Trí Định (2 ngón cái) đè khoảng gốc của độ Đàn Tuệ (2 ngón út), co độ Tiến Lực (2 ngón trỏ) để ở trên lưng độ Trí Định (2 ngón cái). Đây gọi là **Kim Cương Quyền Bò Tát Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

"Án, tát bà tát địa"

ॐ श्रद्धा

*)OM_ SARVA SIDDHI

Như Bản Phộc, để ngang trái tim xong, dựng độ Trí Định (2 ngón cái). Đây gọi là **Kim Cương Ái** (tức Hy Hỷ Kỹ) **Mật Cúng Đường Thiên Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

"Án, ma ha la đê"

ॐ मन्त्र

*)OM_ MAHĀ-RATI

Như Bản Phộc, duỗi dài hai cánh tay. Đây gọi là **Kim Cương Man Thiên Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

"Án, lỗ bả, thú tỳ"

ॐ रूपा

*)OM_ RŪPA ŚOBHE

Tác **Kim Cương Hợp Chương Khế**, từ miệng dẫn ra, hướng xuống dưới duỗi cánh tay. Đây gọi là **Kim Cương Ca Vịnh Thiên Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

"Án, thuận-lỗ đất-la, tảo khê"

ॐ श्रद्धा

*)OM_ ŚOTRA SAUKHYE

Liên mở Khế lúc trước, cùng quán quanh như thế múa xong, chắp tay để ở trên đỉnh đầu. Đây gọi là **Kim Cương Vũ Cúng Đường Thiên Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

"Án, tát bà bố thệ"

ॐ श्रद्धा

*)OM_ SARVA PŪJE

Như Bản Phộc, úp lòng bàn tay của hai vũ (2 tay) hạ xuống đè. Đây gọi là **Thiên Hương Cúng Đường Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

"Án, bát la hạt la nễ ninh"

ॐ प्रह्लादिनि

*)OM_ PRAHLA DINI

Như Bản Phộc, ngửa hai lòng bàn tay, nâng lên cao. Đây gọi là **Hoa Cúng Đường Thiên Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

"Án, phát la già mình"

ॐ फल

*)OM_ PHĀLA GAMI

Như Bản Phộc Khế, dựng độ Trí Định (2 ngón cái). Đây gọi là **Đấng Cúng Đường Thiên Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

ॐ श्रुत्सुतेजा

*)OM_ SUTEJA AGRI

Như Bản Phộc, mở lòng bàn tay xoa trước ngực xong, đều chia hướng ra bên ngoài. Đây gọi là **Đồ Hương Cúng Đường Thiên Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

ॐ श्रुत्सुगन्धा

*)OM_ SUGANDHA ANGI

Như Bản Phộc, cong độ Tiên Lực (2 ngón trỏ) làm móc câu. Đây gọi là **Kim Cương Câu Bò Tát Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

ॐ श्रुत्सुयाहि

*)OM_ ĀYAHĪ JAḤ

Như Bản Phộc, đặt ngang độ Định (ngón cái phải) xong, đem độ Trí (ngón cái trái) đè lên sao cho đầu ngón nhập vào bên trong lòng bàn tay. Đây gọi là **Kim Cương Quyển Sách Bò Tát Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

ॐ श्रुत्सुआहि

*)OM_ ĀHI HŪM HŪM

Như Bản Phộc, đem độ Đản (ngón út phải) Định (ngón cái phải) với độ Tuệ (ngón út trái) Trí (ngón cái trái) cùng móc xuyên nhau. Đây gọi là **Kim Cương Liên Toả Bò Đề Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

ॐ श्रुत्सुहे

*)OM_ HE – SPHOTA – VAM

Như Bản Phộc, đem độ Trí Định (2 ngón cái) kèm vào bên trong lòng bàn tay. Đây gọi là **Kim Cương Triệu Nhập Bò Tát Tam Ma Gia Khế**. Mật Ngữ là:

ॐ श्रुत्सुगमता

*)OM_ GHAMṬA_ AḤ AḤ

Tiếp nói Công Đức của các Tam Ma Gia Khế như trên.

Do **Phật Tuỳ Niệm Khế** cho nên hay mau chứng Bò Đề

Do **Tát Đoả Kim Cương Khế** cho nên hay làm Tôn Chủ của tất cả Khế

Do **Bảo Kim Cương Khế** cho nên được tất cả Bảo Chủ

Do **Pháp Kim Cương Khế** cho nên được Pháp Tạng của Phật

Do **Yết Ma Kim Cương Khế** cho nên hay làm tất cả sự nghiệp

Do **Tát Đoả Khế** cho nên được thành thân của Kim Cương Tát Đoả

Do **Kim Cương Câu Khế** cho nên hay triệu các Cháp Kim Cương

Do **Kim Cương Ái Nhiễm Khế** cho nên hay vui thích tất cả Phật Pháp

Do **Kim Cương Thiện Tai Khế** cho nên hay khiến chư Phật vui vẻ

Do **Bảo Khế** cho nên được địa vị Quán Đỉnh của Phật

Do **Kim Cương Uy Quang Khế** cho nên được uy quang của Kim Cương

Do **Kim Cương Tràng Khế** cho nên hay ban bố mãn tất cả Nguyện

Do **Kim Cương Tiểu Khế** cho nên hay cùng cười chung với tất cả Phật

Do **Kim Cương Pháp Khế** cho nên hay cầm giữ Pháp của Kim Cương

Do **Kim Cương Lợi Kiếm Khế** cho nên được Tuệ tối thượng của Phật

Do **Kim Cương Luân Khế** cho nên hay chuyển bánh xe Diệu Pháp
 Do **Kim Cương Ngũ Ngôn Khế** cho nên được Ngũ Ngôn Tất Địa của Phật
 Do **Kim Cương Yết Ma Khế** cho nên mau được thành tựu tối thượng
 Do **Kim Cương Khải Khế** cho nên được làm thân Kim Cương
 Do **Kim Cương Dạ Xoa Khế** cho nên được đồng với Kim Cương Dạ Xoa
 Do **Kim Cương Quyền Khế** cho nên được thành tựu tất cả Khế
 Do **Kim Cương Hy Hỷ Kỹ Khế** cho nên được đại thiện lạc
 Do **Kim Cương Ma Khế** cho nên được nhận Quán Đỉnh của Phật
 Do **Kim Cương Ca Vịnh Khế** cho nên được Pháp tán vịnh của Phật
 Do **Kim Cương Vũ Khế** cho nên được Phật nhiếp hộ ban ân dùng cúng dường
 Do **Kim Cương Thiêu Hương Khế** cho nên hay làm cho Thế Giới tươi tốt tinh

kiết

Do **Kim Cương Hoa Khế** cho nên được khiến Thế Gian tùy thuận
 Do **Kim Cương Quang Minh Khế** cho nên được năm loại mắt của Phật
 Do **Kim Cương Đồ Hương Khế** cho nên hay trừ tất cả khổ ách
 Do **Kim Cương Đô Ấn Chủ Khế** cho nên hay nhiếp triệu tất cả
 Do **Kim Cương Quyển Sách Khế** cho nên hay dẫn vào tất cả
 Do **Kim Cương Toả Khế** cho nên hay cai quản cột trời tất cả
 Do **Kim Cương Triệu Nhập Khế** cho nên hay thành tựu nhiếp vào tất cả.

Tiếp dùng mười sáu **Đại Cúng Dường Khế** nên cúng dường tất cả Như Lai.

Kết Kim Cương Phộc xong, tùy theo thứ tự, y theo Bản Xứ mà làm. Dùng Kim Cương Phộc từ Khế ở trái tim, tiếp hông bên trái, hông bên phải, sau lưng. Tiếp vàng trán, miệng, hai tai, sau đỉnh đầu, vai phải với eo lưng. Đã giáp vòng xong, quay lại để trên trái tim.

Nay thứ tự nói mười sáu **Đại Cúng Dường Khế Mật Ngữ**.

— Mật Ngữ trên trái tim là:

"**Án, tát bà đất tha yết đa** (tất cả Như Lai) **tát bà đáp mãng** (thân của mình) **nỉ gia đất na** (phụng hiến) **bố nương** (cúng dường) **tát pha la noa** (khắp đều) **yết ma bạt nương lý, a"**

ॐ स र्व त थ ा य त द ा त त भ ा द ष म ङ ग ा न ि ग ि ष त न ा भ ष ण क र्म व ञ र ि

OM_SARVA TATHĀGATA, SARVA ATMA NIRYĀTANA PŪJA SPHARAṆA KARMA VAJRI AḤ

Luận ghi rằng: "*Đối với tất cả Như Lai, con đem hết thân phụng hiến, cúng dường đều khắp, làm các sự nghiệp*"

Khế Mật Ngữ để bên hông trái là: (bản khác ghi là hông bên phải)

"**Án, tát bà đất tha yết đa, tát bà đáp mãng, nỉ gia đất na, bố nương, tốt phát la noa, yết ma khát lý, nương**"

ॐ स र्व त थ ा य त द ा त त भ ा द ष म ङ ग ा न ि ग ि ष त न ा भ ष ण क र्म अ ग र ि ष त

OM_SARVA TATHĀGATA, SARVA ATMA NIRYĀTANA PŪJA SPHARAṆA, KARMA AGRI_JAḤ

Luận ghi rằng: "*Đối với tất cả Như Lai, con đem hết thân phụng hiến, cúng dường đều khắp Yết Ma thắng thượng*"

Khế Mật Ngữ ở hông bên phải là: (bản khác ghi là hông bên trái)

ॐ नमः सर्व तथगत मन्त्राणि प्रमत्तुः कुरुतुः वक्रदमः कः
OM- NAMAḤ SARVA TATHĀGATA, MAHĀ-PRĪTI PRAMODYA
KĀREBHYAḤ VAJRA-HĀSE HAḤ.

Luận ghi rằng: "*Kính lễ Kim Cương Tiểu, bậc làm vui vẻ của tất cả Như Lai*"

Mật Ngữ trên miệng là:

"**Án, tát bà đát tha yết đa, bạt chiết la đạt ma đà** (Kim Cương Pháp Tính) **tam ma địa tỳ, tát đầu thế minh** (tán thán) **ma ha đạt ma, hề lợi**"

ॐ नमः सर्व तथगत वक्रदमः समधितुः सुगम मन्त्रमः कः

OM-SARVA TATHĀGATA VAJRA-DHARMATĀ SAMADHIBHYAḤ
STUTOMI, MAHĀ-DHARMA – HRĪḤ.

Luận ghi rằng: "*Dùng Kim Cương Pháp Tính Tam Ma Địa của tất cả Như Lai khen ngợi Ma Ha Pháp Âm*"

Mật Ngữ trên tai trái là:

"**Án, tát bà đát tha yết đa, bát la nhưng** (Trí Tuệ) **ba la mật đa, a tỳ nỉ ha lợi, tốt đồ minh** (tán thán) **ma ha cụ sa nỗ nghê, đạm**"

ॐ नमः सर्व तथगत प्रज्ञापरमिताः अभिनिरहारे

OM- SARVA TATHĀGATA PRAJÑA-PĀRAMITA ABHINIRHĀRE
STUTOMI, MAHĀ-GHOṢA ANUGE – DHAM.

Luận ghi rằng: "*Dùng Bát Nhã Ba La Mật Đa của tất cả Như Lai xuất ra ngữ ngôn, tùy theo âm thanh lớn khen ngợi*"

Mật Ngữ trên tai phải là:

"**Án, tát bà đát tha yết đa, giả yết la, xoa la, bát lê phạt đa nễ, tát bà tô đát la, án đa na duệ, tát đầu nỗ minh, tát bà mạn trà lợi** (tất cả Đạo Trường) **hông**"

ॐ नमः सर्व तथगत वक्रकुरु परवक्र नमः सुगमयय सुगम सर्वमन्त्र
ॐ

OM- SARVA TATHĀGATA CAKRĀKṢARA PARIVARTTANA SARVA
SUTRA-ANĀYAYE STUTOMI, SARVA MAṆḌALA – HŪM

Luận ghi rằng: "*Dùng văn tự chuyển luân của tất cả Như Lai làm đầu, lý thú của các Khế Kinh khen ngợi tất cả Đạo Trường*"

Mật Ngữ sau đỉnh đầu là:

"**Án, tát bà đát tha yết đa, tán đà bà sa** (Mật Ngữ) **bột đà, tăng kỳ để tỳ** (ca tụng) **già diên, tốt đồ nỗ minh, bạt chiết la, bà lợi già** (ngữ ngôn)"

ॐ नमः सर्व तथगत संदक्ष वर संनिः ॐ गुरु सुगम वक्र वक्र वः

OM – SARVA TATHĀGATA SAMDĀ-BHĀṢA, BUDDHA SAMGĪTIBHYAḤ
GĀDAṀ STUTOMI, VAJRA-VĀCE – CAḤ.

Luận ghi rằng: "*Dùng Mật Ngữ của tất cả Như Lai. Nay con ca vịnh khen ngợi ngữ ngôn của Kim Cương*"

Mật Ngữ trên đỉnh đầu là:

"**Án, tát bà đát tha yết đa, đồ bà** (huong) **minh già** (mây) **tam mộ đà la** (biển) **tốt phát la noa** (đều khắp) **bố nhưng** (cúng dường) **yết minh** (sự nghiệp) **già la, già la**"

ॐ नमः सर्व तथगत उपमय मय सु मृ म पुरा कर्म कुरु कः

OM- SARVA TATHĀGATA DHŪPA MEGHA SAMUDRA SPHARAṆA
PŪJA KARME KARA – KARAḤ

Luận ghi rằng:"*Dùng biển mây hương của tất cả Như Lai cúng dường đều khắp sự nghiệp*"

Mật Ngữ ở vai phải là:

"**Án, tát bà đất tha yết đa, bồ sáp ba, bát la bà la, tốt phát la noa, bồ nương, yết minh, chỉ lê, chỉ lê "**

ॐ स्र्वा तथगतं पुष्प प्रमला स्फारणा पूजा

OM- SARVA TATHĀGATA PUṢPA PRAMĀLA SPHARANA PŪJA KARME KIRI_KIRIH.

Luận ghi rằng:"*Dùng mọi loại mây Diệu Hoa của tất cả Như Lai cúng dường đều khắp, làm sự nghiệp*"

Mật Ngữ ở đầu gói phải là:

"**Án, tát bà đất tha yết đa, lỗ ca, nhập phộc la, tốt phát la noa, bồ nương, yết minh, bà la, bà la "**

ॐ स्र्वा तथगतं अलोक ज्वाला स्फारणा पूजा कर्म

OM- SARVA TATHĀGATA ALOKA-JVALA SPHARANA PŪJA KARME BHARA_BHARAḤ.

Luận ghi rằng:"*Dùng ánh sáng rực lửa của tất cả Như Lai cúng dường đều khắp, làm Yết Ma*"

Như bên trên làm xong.

Lại để trên trái tim, Mật Ngữ là:

"**Án, tát bà đất tha yết đa, kiện đà, tam mộ đạt la, tốt phát la noa, bồ nương, yết minh, cú lô, cú lô"**

ॐ स्र्वा तथगतं गन्धा मेघा समुद्रा स्फारणा

OM- SARVA TATHĀGATA GANDHA MEGHA SAMUDRA SPHARANA PŪJA KARME KURU_KURAH.

Luận ghi rằng:"*Dùng biển mây hương xoa bôi của tất cả Như Lai cúng dường đều khắp, làm sự nghiệp*"

Mười sáu **Đại Cúng Dường Khế** như vậy là chỗ nên làm xong.

Liên kết **Hoa Khế Đại Án** như bên trên, quán sát mười phương rồi nói lời này:"*Nay con khuyến thỉnh tất cả chư Phật. Bậc chưa chuyển Pháp Luân, nguyện xin chuyển Pháp Luân. Bậc muốn vào Niết Bàn, nguyện thường trụ tại đời chẳng Bát Niết Bàn*"

Lại tác niệm này:"*Nay con phụng hiến hết thảy các hoa ở cõi Thiệm Bộ Châu này với hoa do ý của Người, Trời sinh trong mười phương thế giới cho đến các hoa trên bờ, dưới nước... đều đem phụng hiến mười phương tất cả Ma Ha Bồ Đề Tát Đỏa với quyền thuộc đã trụ trong tất cả Bộ, tất cả Khế Minh, các hàng Trời...Con đem cúng dường tất cả Như Lai, làm sự nghiệp*"

Tụng Mật Ngữ là:

"**Án, tát bà dẫn tha yết đa, bồ sất ba (hoa), bồ nương minh già, tam mộ đạt la, tốt phát la noa, tam mật duệ (nơi đây hô tên đầu tiên cúng dường) hồng"**

ॐ स्र्वा तथगतं पुष्प प्रमला स्फारणा समये हूं

OM- SARVA TATHĀGATA-PUṢPA PŪJA MEGHA SAMUDRA SPHARANA SAMAYE HŪM

Luận ghi rằng:"*Dùng biển mây hoa của tất cả Như Lai cúng dường đều khắp*"

Lại kết **Thieu Hương Khế** rồi tác suy tư này: "*Dem hét thảy Bản Thê Hương, Hoà Hợp Hương, Biến Dịch Hương* (Ấy là dùng các hoa của nhóm Chiêm Bạc, hoặc xông ướp hoặc tâm đề biến thành hương này) *của Người, Trời. Các hương của nhóm sai biệt như vậy dùng cúng dường Yết Ma của tất cả Như Lai cho nên nay con phụng hiến*"

Mật Ngữ là:

"**Án, tát bà đát tha yết đa, đố bà** (hương đốt), **bố nương minh già, tam mộ đạt la, tốt phát la noa, tam mật duệ, hồng**"

ॐ सर्व तथगत त्रुच पूरु अच समुद्र सु । म समय ह्

OM- SARVA TATHĀGATA-DHŪPA PŪJA MEGHA SAMUDRA SPHARAṆA SAMAYE HŪM

Luận ghi rằng: "*Dùng biển mây hương đốt của tất cả Như Lai cúng dường đều khắp*"

Lại kết **Đồ Hương Khế** xong, nên tác niệm này: "*Dem hét thảy Bản Thê Hương, Hoà Hợp Hương, các hương sai biệt thuộc nhóm biến dịch của Người, Trời đề cúng dường Yết Ma của tất cả Như Lai cho nên nay con phụng hiến*"

Mật Ngữ là:

"**Án, tát bà đát tha yết đa, kiện đà, bố nương minh già, tam mộ đạt la, tốt phát la noa, tam mật duệ, hồng**"

ॐ सर्व तथगत त्रुच पूरु अच समुद्र सु । म समय ह्

OM- SARVA TATHĀGATA-GANDHA PŪJA MEGHA SAMUDRA SPHARAṆA SAMAYE HŪM

Luận ghi rằng: "*Dùng biển mây hương xoa bôi của tất cả Như Lai cúng dường đều khắp*"

Lại kết **Đăng Khế** xong, tác suy tư này: "*Dem hét thảy Bản Thê tự sinh ánh sáng (ấy là viên ngọc báu), điều mà ý ưa thích của Người, Trời đề cúng dường tất cả Như Lai, làm sự nghiệp cho nên nay con phụng hiến*"

Mật Ngữ là:

"**Án, tát bà đát tha yết đa, nễ bà** (đèn), **bố nương minh già, tam mộ đạt la, tốt phát la noa, tam mật duệ, hồng**"

ॐ सर्व तथगत त्रुच पूरु अच समुद्र सु । म समय ह्

OM- SARVA TATHĀGATA-DĪPA PŪJA MEGHA SAMUDRA SPHARAṆA SAMAYE HŪM

Luận ghi rằng: "*Dùng biển mây đèn của tất cả Như Lai cúng dường đều khắp*"

Kết **Kim Cương Bảo Khế** xong, nên tác niệm này: "*Ở Thế Giới này với trong Thế Giới khác. Hết thảy núi báu, các báu, mọi loại ở trong đất với trong biển... đều đem cúng dường Yết Ma của tất cả Như Lai cho nên nay con phụng hiến*"

Mật Ngữ là:

"**Án, tát bà đát tha yết đa, bộ đăng già, át-la đá na, án già na, bố nương minh già, tam mộ đạt la, tốt phát la noa, tam mật duệ, hồng**"

ॐ सर्व तथगत त्रुच पूरु अच समुद्र सु । म समय ह्

OM- SARVA TATHĀGATA BODHYAMGA RATNA ALAMKĀRA PŪJA MEGHA SAMUDRA SPHARAṆA SAMAYE HŪM

Luận ghi rằng: "*Dùng biển mây vật dụng trang nghiêm báu thuộc Giác Phần của tất cả Như Lai cúng dường đều khắp*"

Kết **Hy Hỷ Khế** xong, tác suy tư này: "*Dùng hết thủy mọi loại hỷ lộng, cười đùa, vật dụng kỹ nhạc của Người, Trời đều đem cúng dường sự nghiệp của tất cả Như Lai cho nên nay con phụng hiến*".

Mật Ngữ là:

"**Án, tát bà đát tha yết đà, ha tả la tả** (cười đùa), **cật lý đà, hạt la đê, tảo khư, a nỗ đát la, bố nương minh già, tam mộ đạt la, tất phát la noa, tam mật duệ, hồng**"

ॐ ह्रीं नमो भगवते वासुदेवाय ॥ श्रीगणेशाय नमः ॥ पूज्य स्वामी श्रीगणेशाय नमः ॥

OM- SARVA TATHĀGATA HĀSYA LĀSYA KRĪDĀ RATI SAUKHYA ANUTTARA PŪJA MEGHA SAMUDRA SPHARAṆA SAMAYE HŪṀ

Luận ghi rằng: "*Dùng biển mây thiện lạc tối thượng thuộc nơi cười đùa du ngoạn của tất cả Như Lai cúng dường vòng khắp*"

KINH NIỆM TỤNG ĐƯỢC LƯỢC RA TRONG KIM CƯƠNG ĐỈNH DU GIÀ
QUYỂN THỨ BA (Hết)

KINH NIỆM TỤNG ĐƯỢC LƯỢC RA TRONG KIM CƯƠNG ĐỈNH DU GIÀ
QUYÊN THỨ TƯ

Hán dịch: Đại Đường_ Nam Ấn Độ Tam Tạng KIM CƯƠNG TRÍ dịch
Phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Kết **Tát Đồả Kim Cương Khế** xong, tác suy tư này: "*Như các **Kiếp Thu** (Ở phương Tây, quốc vương trưởng giả đem mọi thứ hương hoa, anh lạc, trang sức treo trên cây để bố thí cho tất cả. Đây gọi là Kiếp Thu) hay ban cho mọi thứ quần áo, vật dụng nghiêm thân. Nhóm ấy đều đem cúng dường tất cả Như Lai, làm sự nghiệp. Cho nên nay con phụng hiến*". Mật Ngữ là:

"**Án, tát bà đất tha yết đa, a nồ đất la** (Vô thượng) **bà viết-lỗ bả ma, tam ma địa, bà bát na, bả na, bộ chiết na, vông tát na, bố nương, minh già, tam mộ đạt la, tốt phát la noa, tam mật duệ, hồng**"

ॐ सर्व तथगतप्रज्ञं वज्रवृक्ष समग्रं सर्वं धर्मं वसुधै कर्म कुर्वन् स्वयं भवति ॥
ॐ सर्व तथगतप्रज्ञं वज्रवृक्ष समग्रं सर्वं धर्मं वसुधै कर्म कुर्वन् स्वयं भवति ॥

OM – SARVA TATHĀGATA-ANUTTARA VAJRA-UPAMA-SAMĀDHI
BHĀVANA PĀNA BOJANA VĀSANA PŪJA MEGHA SAMUDRA SPHARAṆA
SAMAYE HŪM

Luận ghi rằng: "*Dùng Vô Thượng Kim Cương Dụ Tam Ma Địa của tất cả Như Lai, tu tập biển mây quần áo thức ăn uống thượng diệu, cúng dường đều khắp*"

Kết **Yết Ma Kim Cương Khế** xong, tác suy tư này: "*Vì thừa sự tất cả Như Lai trong tạng hư không cho nên liền tưởng trước mặt mỗi một Đức Phật đều có thân của mình, gần gũi cúng dường*". Tụng Mật Ngữ là:

"**Án, tát bà đất tha yết đa, ca gia, nỉ gia đất na, bố nương, minh già, tam mộ đạt la, tốt phát la noa, tam mật duệ, hồng**"

ॐ सर्व तथगतप्रज्ञं वज्रवृक्ष समग्रं सर्वं धर्मं वसुधै कर्म कुर्वन् स्वयं भवति ॥
ॐ सर्व तथगतप्रज्ञं वज्रवृक्ष समग्रं सर्वं धर्मं वसुधै कर्म कुर्वन् स्वयं भवति ॥

OM– SARVA TATHĀGATA-KĀYA NIRYĀTANA PŪJA MEGHA
SAMUDRA SPHARAṆA SAMAYE HŪM

Luận ghi rằng: "*Đem thân của mình phụng hiến tất cả biển mây Như Lai, cúng dường đều khắp*"

Kết **Đạt Ma Kim Cương Khế** xong, tác suy tư này: "*Nay thân này của Ta cùng với thân của tất cả Bồ Tát giống nhau không có khác*"

Lại nên quán sát: "*Thật Tính của các Pháp, bình đẳng không có khác*".

Tác quán đó xong, tụng Mật Ngữ là:

"**Án, tát bà đất tha yết đa, chất đa, nỉ gia đất na, bố nương, minh già, tam mộ đạt la, tốt phát la noa, tam mật duệ, hồng**"

ॐ सर्व तथगतप्रज्ञं वज्रवृक्ष समग्रं सर्वं धर्मं वसुधै कर्म कुर्वन् स्वयं भवति ॥
ॐ सर्व तथगतप्रज्ञं वज्रवृक्ष समग्रं सर्वं धर्मं वसुधै कर्म कुर्वन् स्वयं भवति ॥

OM–SARVA TATHĀGATA-CITTA NIRYĀTANA PŪJA MEGHA
SAMUDRA SPHARAṆA SAMAYE HŪM

Luận ghi rằng: "*Đem biển mây phụng hiến của tất cả Như Lai Tâm, cúng dường đều khắp*"

Kết Bảo Tràng Khê xong, lại nên quán sát: " *Tận trong sinh tử, tất cả chúng sinh bị khổ não ràng buộc, rất là đáng thương. Nay Ta vì cứu giúp cho nên phát Tâm A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề. Chính vì thế cho nên, kẻ chưa được độ, Ta sẽ khiến được độ. Kẻ chưa được an ủi, sẽ khiến được an ủi. Kẻ chưa được Niết Bàn, khiến cho được Niết Bàn. Với tuôn mưa mọi loại báu tùy theo mong cầu của họ đều khiến cho đầy đủ*"

Tác suy tư đó xong, tụng Mật Ngữ này:

"**Án, tát bà đát tha yết đa, ma ha bạt chiết lỗ, ốt bà ma, đăn na ba la mật đa, bố nhưng, minh già, tam mộ đạt la, tốt phát la noa, tam mật duệ, hồng**"

ॐ सर्व तथगतं महावाज्र उद्भवो धर्मपुत्रः शिवः शक्तिः ॐ ह्रीं ह्रीं ह्रीं ॐ

OM SARVA TATHĀGATA MAHĀ-VAJRA-UDBHAVA DĀNA-PĀRAMITĀ PŪJA MEGHA SAMUDRA SPHARAṆA SAMAYE HŪM

Luận ghi rằng: "*Dùng Đại Kim Cương của tất cả Như Lai, sinh ra biển mây Đàn Ba La Mật, cúng dường đều khắp*"

Kết Hương Thân Khê xong, tác suy tư này: "*Nguyện cho nghiệp thân khẩu ý của tất cả chúng sinh: Tất cả Bất Thiện, nguyện đều xa lìa. Tất cả Pháp lành, nguyện đều thành tựu*"

Tác Niệm đó xong, tụng Mật Ngữ này:

"**Án, tát bà đát tha yết đa, a nậu đa la, ma ha bộ đà, hạ la câu, xá la ba la mật đa, bố nhưng, minh già, tam mộ đạt la, tốt phát la noa, tam mật duệ, hồng**"

ॐ सर्व तथगतं श्रुतं मन्त्रं शिवः शक्तिः ॐ ह्रीं ह्रीं ह्रीं ॐ

OM SARVA TATHĀGATA, ANUTTARA, MAHĀ-BODHYA-HĀRAKA ŚĪLA-PĀRAMITĀ PŪJA MEGHA SAMUDRA SPHARAṆA SAMAYE HŪM

Luận ghi rằng: "*Dùng Vô Thượng Bồ Đề của tất cả Như Lai, sinh ra biển mây Thiện Giới Ba La Mật Đa, cúng dường đều khắp*"

Kết Xúc Địa Khê xong, lại tác niệm này: "*Nguyện cho tất cả chúng sinh thành tựu Tâm Từ, không gây nỗi hại cho nhau, lìa các sự sợ hãi. Tướng này là Tâm sinh vui vẻ, dùng các tướng tốt trang nghiêm thân ấy, thành tựu tất cả Pháp Tạng thâm sâu*"

Tác suy tư đó xong, tụng Mật Ngữ này:

"**Án, tát bà đát tha yết đa, a nậu đa la, ma ha đạt ma võng báo đà, khát xoa địa ba la mật đa, bố nhưng, minh già, tam mộ đạt la, tốt phát la noa, tam mật duệ, hồng**"

ॐ सर्व तथगतं श्रुतं मन्त्रं शिवः शक्तिः ॐ ह्रीं ह्रीं ह्रीं ॐ

OM SARVA TATHĀGATA ANUTTARA-MAHĀ-DHARMA VA BODHA, KṢĀNTI-PĀRAMITĀ PŪJA MEGHA SAMUDRA SPHARAṆA SAMAYE HŪM

Luận ghi rằng: "*Dùng biển mây Vô Thượng Pháp Đại Giác Ngộ Nhận Nhục Ba La Mật Đa của tất cả Như Lai, cúng dường đều khắp*"

Kết Kim Cương Đẩu Thắng Tinh Tiến Khê xong, tác suy tư này: "*Nguyện cho tất cả chúng sinh tu Bồ Tát Hạnh, mặc áo giáp tinh tiến bền chắc*"

Tác Niệm đó xong, tụng Mật Ngữ này:

"**Án, tát bà đát tha yết đa, tăng sa la, bát lý đá già, ma ha tỳ ly gia ba la mật đa, bồ nương, minh già, tam mộ đạt la, tốt phát la noa, tam mật duệ, hồng**"

ॐ मङ्गलं नमो भगवते वासुदेवाय । मङ्गलं नमो भगवते वासुदेवाय । मङ्गलं नमो भगवते वासुदेवाय ॥

OM SARVA TATHĀGATA SAMSĀRA APARITYĀGA ANUTTARA MAHĀ-VĪRYA-PĀRAMITĀ PŪJA MEGHA SAMUDRA SPHARAṆA SAMAYE HŪM

Luận ghi rằng: "Dùng biển mây Bất Xả Sinh Tử Đại Tinh Tiên Ba La Mật Đa của tất cả Như Lai, cúng dường đều khắp"

Kết Tam Ma Địa Thắng Thượng Khế xong, tác suy tư này: "*Nguyện cho tất cả chúng sinh hay điều phục hết Phiền Não, Tùy Phiền Não, Oán Thù. Đắc được tất cả tướng Thiên Định thâm sâu*"

Tác Niệm đó xong, tụng Mật Ngữ này:

"**Án, tát bà đát tha yết đa, a nậu đa la, ma ha tảo khô, tỳ hạ la, đà na bà la mật đa, bồ nương, minh già, tam mộ đạt la, tốt phát la noa, tam mật duệ, hồng**"

ॐ मङ्गलं नमो भगवते वासुदेवाय । मङ्गलं नमो भगवते वासुदेवाय । मङ्गलं नमो भगवते वासुदेवाय ॥

OM SARVA TATHĀGATA, ANUTTARA MAHĀ-SAUKHYA-VIHĀRA, DHYĀNA-PĀRAMITĀ PŪJA MEGHA SAMUDRA SPHARAṆA SAMAYE HŪM

Luận ghi rằng: "Dùng biển mây Vô Thượng Đại An Lạc Trụ Thiên Định Ba La Mật Đa của tất cả Như Lai, cúng dường đều khắp"

Kết Nhất Thiết Chúng Sinh Năng Thụ Dữ Nhất Thiết Chúng Sinh Nguyên Giả Bảo Sinh Khế xong, tác suy tư này: "*Nguyện cho tất cả chúng sinh thành tựu năm loại Minh Xứ Trí, tất cả Trí Tuệ thuộc Thế Gian và Xuất Thế Gian, khắp cả đều thành tựu, được Chân Thật Kiến. Đắc được Trí trừ hết phiền não, sở tri chướng. Dùng tất cả Phật Pháp của nhóm biện tài vô úy nghiêm sức Tâm ấy*"

Tác Niệm đó xong, tụng Mật Ngữ này:

"**Án, tát bà đát tha yết đa, a nậu đa la, kiết lệ sa (phiền não) ninh gia (Sở Tri) phộc la noa (chướng) Bà tát na (tập khí) nhĩ nại gia na (hay điều phục) ma ha bát - lạt nương (Đại Tuệ) ba la mật đa, bồ nương, minh già, tam mộ đạt la, tốt phát la noa, tam mật duệ, hồng**"

ॐ मङ्गलं नमो भगवते वासुदेवाय । मङ्गलं नमो भगवते वासुदेवाय । मङ्गलं नमो भगवते वासुदेवाय ॥

OM- SARVA TATHĀGATA ANUTTARA KLEŚA JÑĀYA AVARAṆA VĀSANA VINĀYANA, MAHĀ-PRAJÑĀ-PĀRAMITA, PŪJA MEGHA SAMUDRA SPHARAṆA SAMAYE HŪM

Luận ghi rằng: "Dùng biển mây Vô Thượng Đại Điều Phục Tịnh Phiền Não Tập Khí Đại Tuệ Ba La Mật Đa của tất cả Như Lai, cúng dường đều khắp"

Kết Thắng Thượng Tam Ma Địa Khế xong, cần phải suy tư: "*Tính Tướng chân thật của các Pháp đều trống rỗng (Sùnya:Không), không có tướng (Vô Tướng), không có làm (Vô Tác). Tất cả các Pháp thấy đều như vậy*"

Tác Quán đó xong, tụng Mật Ngữ này:

"**Án, tát bà đát tha yết đa, ngộ hứ gia (Mật) ma ha bát lý bát đề (tu hành),bồ nương, minh già, tam mộ đạt la, tốt phát la noa, tam mật duệ, hồng**"

ॐ मङ्गलं नमो भगवते वासुदेवाय । मङ्गलं नमो भगवते वासुदेवाय । मङ्गलं नमो भगवते वासुदेवाय ॥

OM – SARVA TATHĀGATA-GUHYA, MAHĀ-PRATIPĀTI, PŪJA MEGHA
SAMUDRA SPHARAṆA SAMAYE HŪM

Luận ghi rằng: "Dùng biến mây tu hành của tất cả Bí Mật, cúng dường đều khắp"

Lại nên suy tư: "*Nay Ta đã phát ra ngôn ngữ âm thanh, khiến cho tất cả chúng sinh thấy đều được nghe*"

Tác Niệm đó xong, tụng Mật Ngữ này:

"Án, tát bà đát tha yết đa, bà khur (ngôn ngữ) nĩ gia đăn na, bổ nhương, minh già, tam mộ đạt la, tốt phát la noa, tam mật duệ, hồng"

ॐ ॐ

OM –SARVA TATHĀGATA-VĀK NIRYĀTANA PŪJA MEGHA SAMUDRA
SPHARAṆA SAMAYE HŪM

Sau đó dùng ngôn tử Kim Cương, nên tác ca vịnh. Tụng là:

*"Kim Cương Tát Đỏa nhiếp thọ nên
Được làm báu Kim Cương vô thượng
Ca vịnh Ngôn tử Kim Cương nên
Nguyện thành Kim Cương Thắng Sự Nghiệp"*

Lại dùng ngữ ngôn Kim Cương, nên dùng âm thanh trong trẻo rõ ràng tốt đẹp khen ngợi. Tụng là:

*"Trong chủng loại của các Thế Giới
Làm các việc Phật như bụi nhỏ
Như Lai thị hiện Đại Thần Biến
Tuỳ ứng hiển hiện mọi loại thân
Pháp thường bền không động khôn sánh
Thẻ **Bi** hay trờ khỏ Thẻ Gian
Hay trao Tát Địa, các Công Đức
Sức không thể sánh, Pháp thắng thượng
Không có thí dụ như hư không
Chút phần Công Đức không bờ mé
Khắp cõi chúng sinh, Thắng Tát Địa
Khôn sánh, vô lượng hay thành hết
Thường Pháp trong sạch do **Bi** khởi
Đại Bi làm Thẻ thường chiếu khắp
Bi Hạnh chẳng động chẳng lay, diệt
Đạo hoá ba cõi, truyền Tát Địa
Các chẳng thể tính (bất khả lượng) thông đạt hết
Tuy dùng **Thiện Thệ** hiện hy kỳ (lạ lùng ít thấy)
Thường trụ ba đời, sức không ngại
Nương cậy vô thượng, không thể hơn
Hay trao tất cả Tam Ma Gia
Nguyện con mau thành Thắng Tát Địa"*

Như vậy Tán xong. Hoặc thay bằng bài Tán Tụng thắng diệu khác, tùy ý tán tụng. Pháp **Tán Vịnh** ấy, sáng sớm nên dùng âm vận tự nhiên không bó buộc (sái lạp âm vận), giờ Ngọ thời dùng âm vừa phải không hơn không thiếu (trung âm), hoàng hôn thời dùng âm bừa phá (phá âm), nửa đêm thời dùng âm vận thứ năm mà tán. Nếu người chẳng hiểu thì tùy dùng âm thanh, tiếng tốt mà tán thán. Thường nên mỗi ngày

bốn Thời niệm tụng là: sáng sớm, giờ Ngọ, hoàng hôn, nửa đêm. Nên cầm bốn loại tràng hạt (sổ châu) làm bốn loại niệm tụng.

Bốn loại là:

1_ **Âm Thanh Niệm Tụng**

2_ **Kim Cương Tiệm Tụng** (ngậm miệng, động lưỡi, ngậm tụng)

3_ **Tam Ma Gia Niệm Tụng**: là Tâm niệm

4_ **Chân Thật Niệm Tụng**: Như nghĩa của chữ mà tu hành.

Do sức của bốn loại niệm tụng này cho nên hay diệt tất cả tội chướng khổ ách, thành tựu tất cả Công Đức.

Bốn loại tràng hạt là:

Như Lai Bộ dùng hạt Bồ Đề

Kim Cương Bộ dùng hạt Kim Cương

Bảo Bộ dùng viên ngọc báu (bảo châu)

Liên Hoa Bộ dùng hạt sen

Yết Ma Bộ dùng mọi loại báu xen kẽ nhau mà làm.

Hành Giả nếu hay tùy thuận Du Già, tu hành **Tam Ma Địa Niệm Tụng** tức không có thời phần, hạn số. Ở tất cả thời, làm không có gián đoạn.

Tiếp bày rõ Pháp **cúng dường thức ăn uống**. Nên dùng mọi loại thức ăn tinh khiết thơm tho cúng dường. Nếu chẳng thể chuẩn bị được thì tùy theo sức mà làm. Lại nên Tâm niệm: "*Mỗi một thức ăn uống thượng diệu, mọi loại trân quả, Bồ Đào, Thạch Lưu, các thứ nước uống Phi Thời... của Thế Gian đem làm cúng dường*"

Nếu bản thân mình chẳng thể tu cúng dường được, liền khiến giải rõ Pháp này cho Đễ Tử làm theo như trên

Lại dùng hương xoa bôi, hương đốt, mọi loại diệp hoa, đèn, vòng hoa, Mạt Lợi...(Mạt Lợi là đem các thức ăn uống, quả trái... hoà với nước đề trong bình, chậu để bố thí cho Quý Thần) mà làm cúng dường. Lại dùng phướng, phan, lụa, lọng, Thiên Y thượng diệu với các vật dụng cúng dường thù thắng khác, đều dùng Bản Mật Ngữ gia trì, hoặc gia trì Mật Ngữ của Bản Bộ Tôn (Phật ngữ của năm Bộ) xong, tùy theo sức của mình mà cúng dường.

Hành Giả muốn cầu Công Đức của Như Lai. Ở trong Đàn Trường, chí Tâm như bên trên làm cúng dường thời sẽ được gần gũi nhìn thấy Kim Cương Tát Đỏa. Nếu người chẳng nhìn thấy, liền nên chí thành cầu thỉnh, tùy theo Hành Giả làm nơi cảm ứng của Nghiệp lực. Hoặc nhìn thấy chư Phật hoặc hàng Tát Đỏa xong, liền đem vòng hoa ấy mà phụng hiến. Khi ấy Hành Giả nên tự mừng vui, đem vòng hoa đã phụng hiến ấy để trên đỉnh đầu của mình, gia thêm Mật Ngữ của Bản Bộ rồi cột buộc trên đầu của mình. Nên biết người đó liền hay đạt được Phước Báo thù thắng.

Hành Giả tu cúng dường xong. Liền từ Đàn ra ngoài, lấy đậu, quả, bánh, cơm, mè vụn, các loại hoa... hoà với nước đề trong cái bình. Dùng tâm vui vẻ, rải tán bốn phương bố thí cho các hàng quyến thuộc của chư Thiên, Quý Thần, đều dùng Bản Mật Ngữ bố thí

Tự Tại Thiên Mật Ngữ là:

"An, át lý xa nễ duệ, tát bà ha"

Thiên Đế Thích Mật Ngữ là:

"Án, át di đạt la, tát bà ha"
ॐ अ इन्द्राय स्वहा ॥
OM_ AINDRĀYA _ SVĀHĀ

Hoả Thần Mật Ngữ là:
"Án, át cô na duệ, tát bà ha"
ॐ अग्नये स्वहा ॥
OM_ AGNĀYE _ SVĀHĀ

Diêm Ma Vương Mật Ngữ là:
"Án, diêm ma duệ, tát bà ha"
ॐ यामये स्वहा ॥
OM_ YAMĀYE _ SVĀHĀ

La Sát Sa Mật Ngữ là:
"Án, la sái sa địa bà đá duệ, tát bà ha"
ॐ रक्षसाधिपतये स्वहा ॥
OM_ RĀKṢASA-ADHIPATAYE _ SVĀHĀ

Mật Ngữ của các Rồng với Thủy Thần là:
"Án, bà la na, tát bà ha"
ॐ वरुण स्वहा ॥
OM_ VARUṆA _ SVĀHĀ

Chư Phong Thần Mật Ngữ là:
"Án, phộc dạ vi, tát bà ha"
ॐ वायवे स्वहा ॥
OM_ VĀYAVE _ SVĀHĀ

Chư Dạ Xoa Mật Ngữ là:
"Án, dược khắt xoa, bát đà đạt lê, tát bà ha"
ॐ यक़्शविद्याधरि स्वहा ॥
OM_ YAKṢA VIDYA-DHARI _ SVĀHĀ

Lại ở phương bên trên, bổ thí cho các loại Quỷ Thần. Mật Ngữ là:
"Mật chỉ, mật chỉ, tỳ xá già nam, tát bà ha_ Cung cung, bộ đà nam, tát bà
ha"

ॐ पिकिपिकिपिसाकाम स्वहा ॥ ॐ गुण्डुगुण्डु सुगुण्डु स्वहा ॥
PICI PICI_ PISĀCĀQM_ SVĀHĀ
GU I_ GU I_ BHŪTĀNĀM_ SVĀHĀ

Như bên trên làm Pháp bổ thí xong, nên rửa sạch bàn tay, xúc miệng, quay vào trong Đàn, lễ tất cả Phật với các Bồ Tát, như thường niệm tụng.

Tiếp bày rõ cho Kim Cương Đệ Tử, pháp vào Đàn Trường Quán Đỉnh. Vị A Xà Lê ấy trước tiên đã từng như Pháp thọ nhận đầy đủ Pháp Quán Đỉnh, hiểu rõ Quỹ Tắc của Tam Ma Gia (Pháp Độ của A Xà Lê ấy như khuôn phép). Người có được điều đó mới nên thỉnh như vậy. Nên tu đủ uy nghi, ở chỗ của vị Thầy ấy, sinh tướng là Đức

Như Lai, chấp tay cung kính, cúi đầu đỉnh lễ, dùng bàn tay đề lên bàn chân của Thầy rồi tác bạch rằng:

"Tôn Giả tức là Như Lai, tức là Chấp Kim Cương.

Nay con quy y Tôn Giả, cầu học Chính Đẳng Bồ Đề, vì Tịnh của Kim Cương trong sạch cho nên cầu học Luật Nghi của Tịnh Giới. Nguyên xin Tôn Giả thương xót nhiếp thọ như các Tối Thắng Tử (con của bậc Tối Thắng) nhìn thấy chúng sinh có hạt giống Bồ Đề đều chẳng buông bỏ,

Nay con đã phát Tâm Bồ Đề vì muốn dựng lập địa vị Bất Thoái Chuyển cho nên cầu vào Mạn Trà La. Nguyên xin Tôn Giả dạy bày khiến cho con nhìn thấy hết, nhận được chỗ cùng chung Quán Đỉnh của tất cả chư Phật, được hết thấy các việc Thắng Diệu của Kim Cương, Bảo, Liên Hoa, Yết Ma với Đại Bộ, nguyện đều nhiếp lấy, khiến cho thân tâm của con được trong sạch, Trí Tuệ thấu tỏ. Đối với mọi nghĩa thâm sâu của Đại Tiêu Thừa, tự nhiên khai giải.

Đối với chư Thiên của hàng Phạm Thiên (Brahma), Đế Thích (Indra), Tỳ Nữu (Viṣṇu), Lộ Đà (Rudra) với hàng Bộ Thuộc Quý Thân, Trà Cát Ni (Dākinī). Nay con vì lợi ích thành thực tất cả chúng sinh ban cho an vui. Nguyên con hay tồi phục hết thế lực của nhóm đó. Nguyên cho con với tất cả chúng sinh được lia sinh tử đến chốn Niết Bàn, như các Thánh Giả đầy đủ tướng tốt vào địa vị của Như Lai. Làm sao đạt được? Nguyên xin A Xà Lê xót thương chỉ dạy"

Vị A Xà Lê ấy biết Đề Tử kham nhận được Thắng Pháp, cần phải bảo rằng: "Như người đã tỉnh. Nay Ta y theo điều dạy của Đức Phật, có thể trao cho người, cần phải một lòng lắng nghe, tâm đừng tán loạn. Nếu tán loạn thì tất cả Như Lai với Kim Cương Tát Đỏa chẳng thể gia trì"

Tiếp dạy tỏ bày sám hối, khiến tự xưng tên của mình: "Con, họ tên là..... từ vô thủy kiếp đến nay, dùng thân miệng ý rộng làm mọi tội vô lượng vô biên, Nay con ở trước chư Phật thấy đều chí tâm tỏ bày sám hối, chẳng dám che dấu.

Nay con sám hối, thể chẳng dám gây tội, nguyện cho tội được tiêu diệt (đủ như quảng văn).

Hai loại Tư Lương thâm sâu khó vào của tất cả Như Lai ấy với các Phật Tử, vô lượng Công Đức lợi lạc cho tất cả Thế Gian, con đều tùy vui"

Tiếp khiến quy y Tam Bảo

_ Các Bộ Liên Toạ Thiên Nhân Sư

Được đại giải thoát vượt ba cõi

Đấng Đại Bi viên mãn Công Đức

Con đều chí tâm quy y hết.

_ Trụ xứ của bậc Tối Thắng Tuệ

Liệt Thừa (thừa yếu kém) kinh sợ khu rừng ấy

Hay mau diệt trừ sinh tử hữu

Nay con quy y Pháp tối thắng

_ Hay trừ rắn độc tham, giận, si

Dùng Tuệ ra khỏi nhà sinh tử

Bậc khởi Tâm Đại Bi giác ngộ

Kính lễ quy mệnh Chúng Trung Tôn

Tiếp dạy **phát Tâm Bồ Đề**. "Ngươi một lòng lắng nghe! Tâm Bồ Đề từ Đại Bi khởi. Làm thành Nhân chính của Phật, gốc rễ của Trí Tuệ, hay phá nghiệp báo vô minh, hay tột phá Ma Oán. Ngươi đã hay phát tâm Bồ Đề, nên dùng tâm miệng này tương ứng phát Thệ Nguyện lớn, tùy theo lời Ta nói.

Con, họ tên là...vì cứu độ tất cả chúng sinh cho nên phát Tâm Vô Thượng Bồ Đề. Đối với Pháp Môn của 37 Phẩm Trợ Đạo cho đến sáu Ba La Mật, thệ nguyện tu hành đầy đủ không có gián đoạn. Mọi căn lành con đã gom chứa được thấy đều hồi thí cho tất cả chúng sinh. Nguyện cho con với tất cả chúng sinh đều được chứng ngộ Pháp Môn thâm sâu, tâm trong sạch rộng lớn giống như hư không. Dùng **Vô Công Dụng**, tự tại hay làm được vô lượng việc Phật. Dùng Đại Bi bình đẳng, mọi loại phương tiện, điều phục lợi lạc, tất cả chúng sinh đều khiến được vào bvo Dur Niết Bàn. Đối với nhóm Pháp mười lực vô úy, Bát Cọng của Đức Phật, nguyện cho con và tất cả chúng sinh thấy đều đồng được"

Như vậy dạy xong, khiến các Đệ Tử đều tùy theo Tôn Ty, y theo thứ tự mà ngồi, dùng tâm trong sạch cung kính chẳng tán loạn, chấp tay mà trụ.

Vị Thầy ấy hoặc dùng Mật Ngữ gia trì sợi dây chỉ đỏ, cột buộc nơi cánh tay trái của người kia, hoặc dùng hương xoa bôi, hoặc dùng Tâm niệm. Dùng Mật Ngữ này mà hộ trì. Mật Ngữ là:

"Án, ma ha bạt chiết la, phộc già, bạt chiết lý cú lô (Kim Cương làm) bạt chiết la, bạt chiết la, hàm"

ॐ म ह ब र ज क ऋ व र ज क र ज क र ज क

OM _MAHĀ-VAJRA-KAVĀCA –VAJRĪ-KURU- VAJRA VAJRA-UHAM

Tiếp dùng Mật Ngữ này gia trì vào hương xoa bôi rồi xoa trong lòng bàn tay của các Đệ Tử. Mật Ngữ là:

"Án, bạt chiết la, kiện đề (hương xoa bôi) ngược"

ॐ व र ज ग ढ र ङ

OM _VAJRA-GANDHE – GAḤ

Lúc xoa bôi hương thời bảo Đệ Tử rằng:"Nguyện cho các ngươi được đầy đủ hương **Giới, Định, Tuệ, Giải Thoát, Giải Thoát Tri Kiến** của tất cả Như Lai"

Tiếp dùng Mật Ngữ gia trì vào hoa thơm màu trắng. Mật Ngữ là:

"Án, bạt chiết la, bồ sáp bệ (hoa) án"

ॐ व र ज प ष ॐ

OM _VAJRA-PUSPE – OM

Như vậy bảo rằng:"Nguyện cho ngươi được ba mươi hai tướng trượng phu của tất cả Như Lai"

Tiếp cầm lò hương, dùng Mật Ngữ này gia trì, xông ướp hai bàn tay của Đệ Tử. Mật Ngữ là:

"Án, bạt chiết la, đồ tỷ (hương đốt) a"

ॐ व र ज डु प ङ

OM _VAJRA DHŪPE – AḤ

Như vậy bảo rằng:"Nguyện cho ngươi đắc được sắc màu nhiệm tươi thắm thuộc **Đại Bi** của tất cả Như Lai"

Tiếp dùng Mật Ngữ này gia trì vào cây đèn, rồi khiến Đệ Tử nhìn. Mật Ngữ là:

"Án, bạt chiết la, lỗ già, nễ (ánh sáng)"

ॐ वज्र अलोके

OM_VAJRA-ĀLOKE – DĪH

Như vậy bảo rằng: "Nguyện cho người đắc được ánh sáng Trí Tuệ của tất cả Như Lai"

Tiếp dùng **Tiểu Nghi Thức Mật Ngữ** như trên, gia thêm cành cây của nhóm Ô Đàm, A Thuyết Tha... dùng làm Xi Mộc (tắm xia răng). Lại dùng **Tôi Phá Nhất Thiết Chúng Sinh Phiền Nã Tuỳ Phiền Nã Chư Phật Thập Thâm Trí Tuệ Kim Cương Kiểm Mật Ngữ** gia trì Xi Mộc ấy. Lại khiến Đệ Tử đem hoa đã được thọ nhận trong lòng bàn tay, khiến cúng dường tất cả Tôn Thượng Thủ trong Như Lai Bộ

Tiếp trao truyền **Xỉ Mộc**. Vị Thầy tự ghi nhớ riêng, khiến dùng cho sai lầm, khiến hướng mặt về phương Đông nhai nhấm. Rửa sạch xúc miệng xong, dùng Xi Mộc đã nhai nhấm ném vớt ngang mặt. Vị Thầy nên quán xem đầu của Xi Mộc hướng về phương xứ nào, dùng chỗ đã nhai nhấm làm đầu, tùy theo phương đã hướng tới, phần lớn là Bộ ấy. Nếu hướng về bốn góc, phần lớn là **Tỳ Lô Giá Na Bộ**. Nếu đứng thẳng, nên biết là tướng rất tốt lành (tốt cát tường).

Vị Thầy đã quán xong, ban cho các Đệ Tử đều tùy theo chỗ an. Nên bảo rằng: "Người đều giữ tâm ngay thẳng mà niệm, lễ chư Phật xong, cột buộc tâm rồi ngủ say, cầu tướng của cảnh giới. Sáng sớm, đi đến, nói đầy đủ"

Nói lời dạy đó xong, khiến tùy ý đi. Mọi hiện tượng đã thấy trong mộng, sáng sớm ở chỗ của Thầy, như thật nói đủ. Nếu cảnh giới điên đảo, phần lớn là vọng tưởng, đây chẳng phải là tướng thanh tịnh. Nên lấy năm loại vị của con bò là: sữa, lạc, bơ, phân, nước tiểu... cùng hoà chung rồi để lắng trong, lọc xong gia trì **Kim Cương Mật Ngữ 21 biến** rồi khiến uống vào.

Nếu thân tâm thanh tịnh, lấy nước Bạch Đàn, cùng dùng **Kim Cương Mật Ngữ 21 biến**, khiến uống vào. Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la, ô đà ca, tra**"

ॐ वज्र उदाका

OM_VAJRA -UDAKA THAH

Như Pháp uống xong, đến ban đêm ấy, dẫn đến bên ngoài bảy cửa của Đàn, dạy khiến tỏ bày sám hối tốt cả tội chướng, tùy vui, hồi hướng tất cả công đức.

Dạy làm bốn loại Pháp lễ bái như bên trên xong, lấy áo màu đỏ cho mặc, như Pháp mặc Cà Sa

Nếu là người xuất gia, cho mặc áo màu Cà Đà, dùng lụa màu đỏ che mắt người ấy, dạy cho kết **Kim Cương Tát Đồả Khế**, miệng truyền **Tâm Mật Ngữ** này ba lần. Mật Ngữ là:

"**Tam ma gia, tát đát tông**"

समया स्त्वाम्

SAMAYA STVAM

Liên dạy dựng hai độ Nhẫn Nguyện (2 ngón giữa) làm cây kim. Đem các vòng hoa màu trắng, hoặc mọi loại vòng hoa thơm... treo móc trên cây kim ấy

Tiếp nên dẫn vào trong cửa của Đàn Trường, ba lần trao truyền Mật Ngữ này

"**Tam ma gia, hồng**"

समया ह्र

SAMAYA HŪM

Nên bảo rằng: "Nay người đã vào trong Bộ quyển thuộc của tất cả Như Lai. Nay Ta khiến người sinh Trí Kim Cương. Các người nên biết, do Trí này cho nên sẽ được sự nghiệp Tát Địa của tất cả Như Lai. Xong người cũng chẳng nên cùng với người chưa vào Đàn Trường của nhóm này mà nói việc Pháp này. Nếu người nói thì chẳng những bị mất Tam Ma Gia của người mà còn tự chiêu vờ tai hoạ"

Vị Thầy nên dựng kết **Tát Đoả Kim Cương Khế** để trên đỉnh đầu của Đệ Tử, rồi bảo rằng: "Đây là **Tam Ma Gia Kim Cương Khế**. Nếu người tự ý hướng về người chưa vào Đàn mà nói, sẽ khiến cho đầu của người bị phá nát. Người ở chỗ của Ta, đừng sinh nghi mạn, cần phải sinh kính tin sâu xa. Người đối với thân của Ta, nên như **Chấp Kim Cương Bồ Tát**. Điều Ta đã dạy dỗ, nên phụng hành hết. Nếu chẳng như thế, tự chiêu vờ tai hoạ, hoặc khiến bị chết yểu địa vào Địa Ngục. Người nên cẩn thận vậy"

Nói lời dạy đó xong. "Nay người cầu thỉnh tất cả Như Lai che giúp, khiến Kim Cương Tát Đoả nhập vào thân tâm ấy"

Vị Thầy lại kết **Kim Cương Tát Đoả Khế**, bảo rằng: "Đây là **Tam Ma Gia Kim Cương**, gọi là **Kim Cương Tát Đoả**, nguyện nhập vào thân của người dùng làm Trí Kim Cương vô thượng"

Tụng Mật Ngữ này:

"**Bạt chiết la bệ xá, bạt chiết la bệ xá, a**"

𑖀𑖄𑖡𑖄𑖡𑖄𑖀𑖄𑖡𑖄𑖡𑖄𑖀𑖄𑖡𑖄𑖡𑖄𑖀

VAJRA-ĀVIŚA _ VAJRA-ĀVIŚA _ AH

Tiếp kết **Sân Kim Cương Quyển**. Đem hai độ Nhẫn Nguyệt (2 ngón giữa) cùng móc nhau, tụng **Đại Thừa Tam Ma Gia Bách Tự Mật Ngữ**, dùng **Kim Cương Ngũ Ngôn** xướng xong, kéo mở Khế bên trên. Do sức công năng của Mật Ngữ này cho nên khiến Đệ Tử nhập vào Trí Kim Cương, chứng Tuệ thù thắng. Do Trí này cho nên đều hay đắc được, hiểu thấu ngàn ấy loại tâm của tất cả chúng sinh, hay biết sự nghiệp ba đời của Thế Gian, hay bền chắc Tâm Bồ Đề, hay diệt tất cả khổ não, lìa tất cả sợ hãi, tất cả mọi ác chẳng thể gây hại, tất cả Như Lai cùng chung gia trì, tất cả Tát Địa đều được hiện trước mặt, Các Thắng Sự an vui chưa từng có, chẳng cầu tự được.

"Người nên tự mừng rỡ sâu xa. Nay Ta vì người lược nói Công Đức Thắng Sự. Đối với tất cả Địa Vị, Tam Ma Địa, Đà La Ni, Thân Thông, Tam Muội, các Ba La Mật, sức không sợ hãi....Do Pháp này cho nên thấy đều sẽ được. Hết thấy nghĩa lý thâm sâu của trăm ngàn Khế Kinh chưa từng thấy nghe, tự nhiên hay hiểu. Nay người chẳng lâu, tự sẽ chứng được Trí Tuệ chân thật của chư Phật, hướng chi là các Tát Địa thấp kém khác"

Nói lời đó xong, liền hỏi rằng: "Người thấy cảnh giới của nhóm nào?"

Nếu thấy tướng màu trắng, nên dạy **Tội Thượng Tát Địa Trí**

Thấy tướng màu vàng, nên dạy **Nghĩa Lý Sở Sinh Tát Địa**

Thấy tướng màu đỏ, nên dạy **Phụng Sự Cúng Dường Tát Địa Trí**

Thấy tướng màu đen, nên dạy **A Tỳ Già Lô Già Tát Địa Trí**

Thấy tướng tạp sắc, nên dạy **Yết Ma Tát Địa Trí**

Nếu chẳng thấy tướng có màu tốt, tức là tội chướng, nên dùng **Câu Tội Chướng Khế** câu móc các tội, lại dùng **Tội Phá Chư Tội Khế** mà tội phá.

Câu Tội Khế. Kinh ghi rằng: "Kết Kim Cương Phộc xong, duỗi Nhẫn Nguyệt (2 ngón giữa) là cây kim, co độ Tiến Lực (2 ngón trỏ) ở lưng Nhẫn Nguyệt (2 ngón giữa),

làm hình **Bạt Chiết La Tam Cỏ**, dùng cho trụ đỉnh. Lại ở đầu của độ **Tiến Lục** (2 ngón trỏ) đều tướng có chữ **Nhuong** (𑖦_JAH) dùng móc dắt hết thấy tội chướng trong thân ấy".

Tụng Mật Ngữ này:

"**Án, tát bà bà ba, ca lợi sái ninh, tỳ du đà na, tam ma gia, bạt chiết la, hồng, nhuong**"

𑖦𑖩𑖫𑖬𑖭𑖮𑖯𑖰𑖱𑖲𑖳𑖴𑖵𑖶𑖷𑖸𑖹𑖺𑖻𑖼𑖽𑖾𑖿

OM_ SARVA PĀPA AKARṢAṆA VIṢODHANA SAMAYA – HŪṀ JAḤ

Lúc tụng Mật Ngữ này thời, tướng hình của tội ấy như hình dạng Quỷ, tóc dựng màu đen.

Liên dùng các độ của hai Vũ (các ngón của hai bàn tay) mỗi mỗi đều móc nhau sao cho đầu ngón vào trong lòng bàn tay, tướng dùng hai độ **Tiến Lục** (2 ngón trỏ) móc kẹp tội ấy khiến vào trong lòng bàn tay, mặt của các ngón khác đều cùng vịn nhau, liền duỗi hai độ **Nhẫn Nguyệt** (2 ngón giữa) làm cây kim, ở đầu **Nguyệt Độ** (ngón giữa phải) tướng chữ **Đát La** (𑖩_TRA), đầu của **Nhẫn Độ** (ngón giữa trái) tướng chữ **Trác** (𑖳_T). Lại ở trên chữ, tướng sinh lửa mạnh, kẹp lấy tội ấy, Tụng Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la bả ninh (cầm nắm) mật tát phổ tra gia (tội phá) tát bà a bá gia (tắt cả nẻo ác) mạn đà na ninh (cột trói) bát-la mộ khát sa gia (giải thoát) tát bà bá ba (tắt cả tội chướng) yết để tệ (trong lối nẻo) tát bà tát đoả phộc nam (tắt cả chúng sinh) tát bà đát tha yết đa, bạt chiết la, tam ma duệ, hồng, đát-la tra**"

𑖦𑖩𑖫𑖬𑖭𑖮𑖯𑖰𑖱𑖲𑖳𑖴𑖵𑖶𑖷𑖸𑖹𑖺𑖻𑖼𑖽𑖾𑖿𑖩𑖫𑖬𑖭𑖮𑖯𑖰𑖱𑖲𑖳𑖴𑖵𑖶𑖷𑖸𑖹𑖺𑖻𑖼𑖽𑖾𑖿𑖩𑖫𑖬𑖭𑖮𑖯𑖰𑖱𑖲𑖳𑖴𑖵𑖶𑖷𑖸𑖹𑖺𑖻𑖼𑖽𑖾𑖿

OM_ VAJRA-PĀṆI VIṢPHOṬAYA SARVA PĀYA BANDHANĀNI PRAMOKṢĀYA SARVA PĀPA-GATEBHYAH SARVA SATVĀNĀM – SARVA TATHĀGATA-VAJRA-SAMAYE HŪṀ TRATḤ .

Tụng Mật Ngữ này xong, dùng sức bẻ gãy như Pháp búng ngón tay: bên phải, bên trên, bên trái, bên dưới

Luận ghi rằng: "*Tam Ma Gia của tất cả Như Lai hay giải thoát tất cả chúng sinh trong các nẻo ác. Cầm nắm Kim Cương nên tội phá sự trói buộc của tất cả nẻo ác*"

Như vậy thứ tự tội phá các tội xong.

Lại tướng dùng ánh sáng của chư Phật làm sạch thân tâm ấy. Nhóm **A Súc Bệ** ở bốn phương, **Tỳ Lô Giá Na** ở phương trên đều phóng ánh sáng trong sạch màu xanh, phương bên dưới tướng chữ **Hùng** (𑖳-HŪM) của Kim Cương phóng ánh sáng sân nô để tội diệt. Như vậy lúc tác Pháp thời hay khiến cho nhóm ấy đều định, được thấy tướng của cảnh giới Thiện. Nên biết tội chướng của nhóm ấy đều được tiêu diệt.

Nếu tội chướng của kẻ ấy quá nặng, chẳng thấy tướng tốt. Vị Thầy nên vì họ nói **Già Tha** (Gāthā:Kệ) chân thật khiến cho kẻ ấy giác ngộ. Tụng là:

"*Pháp Thân Phổ Hiền tràn tất cả*

*Hay làm **Thế Gian Tự Tại Chủ***

không đầu không cuối, không sinh diệt

Tính Tướng thường trụ ngang hư không

Hết thấy Tâm của các chúng sinh

*Bền chắc Bồ Đề, tên **Tát Đoả***

*Tâm trụ **Bất Động Tam Ma Địa***

*Tinh cần quyết định tên **Kim Cương***

Nay Ta nói lời thành thật này

*Nguyện xin **Thế Tôn** giúp **Bản Nguyện***

Lợi việc chúng sinh, các Tắt Địa
Từ Bi thương xót làm gia trì"

Nói Kệ này xong, lại kết **kim Cương Nhập Khế**, tụng **A Tụ Mật Ngữ (𑖀)** 108
biến

Kinh ghi rằng: "*Kết Kim Cương Phộc, đem độ Trí Định (2 ngón cái) vịn góc độ
Đàn Tuệ (2 ngón út) hơi cong độ Tiên Lục (2 ngón trỏ) cùng trụ nhau*"

Như vậy tác Pháp xong, lại nên hồi han. Như không có tướng tốt thì chỉ có thể
dẫn vào thọ nhận Tam Ma Gia (Samaya), chẳng nên cho Quán Đỉnh ấy.

Tiếp nên trao truyền Mật Ngữ này ba lần.

"**Án, bát la để xa (trao cho) bạt chiết la, hộ**"

𑖀 𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀

OM _ PRATĪCCHA VAJRA HOḤ

Tụng Chú này, dạy quăng ném vòng hoa đã treo móc ở trong Đàn. Tuy theo
nghiệp của người ấy, vòng hoa dính chỗ nào, liền khiến niệm tụng Mật Ngữ của Bộ ấy,
nên biết mau được thành tựu

Tiếp lại trao cho Mật Ngữ này ba lần, khiến Đệ Tử giải mở **Tam Ma Gia Khế**
đã kết ở trên trái tim ấy. Mật Ngữ là:

"**Án, để sắt tra (nguyện trụ) bạt chiết la, niết lý diệu (bền chắc) minh bà ma**
(làm cho tôi thường) **xá thấp phật đô, minh bà ma** (làm cho tôi luôn thường) **hiệt lý**
đà gia minh (làm tâm của tôi) **át địa để sắt tra** (nguyện làm gia trì) **tát bà tất địa** (tất
cả thành tựu) **giả bát lý đã xa** (với nguyện trao truyền cho) **hộ-hàm, ha ha ha ha, hộ**"

𑖀 𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀 𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀 𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀 𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀 𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀 𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀 𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀 𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀 𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀

OM _ TIṢṬA VAJRA DR̥ḌHO MEBHAVA _ ŚAŚVATU MEBHAVA_
HRDAYAṀ ME _ ADHITIṢṬA SARVA SIDDHI ŚAME PRAYĀCCHA HŪM
HA HA HA HA HOḤ

Luận ghi rằng: "*Nguyện tất cả Kim Cương thường trụ bền chắc, gia trì tâm của
con. Nguyện trao cho con tất cả Tắt Địa*"

Liền lấy vòng hoa đã ném ấy, gia trì Mật Ngữ này:

"**Án, bát la để, cật lý hận noa (nhiếp thọ) đát phộc ải ma-hàm, tát đoả, ma ha
bà la**"

𑖀 𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀 𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀 𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀𑖀

OM _ PRATI-GR̥ḤṆA SVĀMAMAṀ SATVA-MAHĀ-BALA

Luận ghi rằng: "*Nguyện Đại Lực Bồ Tát nhiếp thọ con*"

Lúc tụng Mật Ngữ này thời, liền đem vòng hoa ấy cột buộc trên đầu người đó.
Do cột buộc vòng hoa cho nên được Ma Ha Tát Đoả nhiếp thọ, mau chóng thành tựu
các Thắng Tắt Địa.

Tiếp tụng Mật Ngữ này, cởi bỏ vật đã che mắt. Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la tát đoả, tát phộc diêm đế để** (vì người, gân gửi mở mắt)
chước cụ số (con mắt) **già tra na** (khai mở) **đát bát la** (chuyên) **ót già tra đã** (khiến
khai mở) **tát bà, a cụ du** (tất cả mắt liền) **bạt chiết la, chước cụ du** (Kim Cương
Nhãn: con mắt Kim Cương), **a nậu đát la** (vô thượng) **hệ, bạt chiết la, phệ xả** (hô
điều ấy khiến quán Đàn Trường)"

ॐ वज्रसर्व स्वयंभु वज्रसर्वसुव्यस्य मङ्गल वज्रसर्व सुव्यं
रु वज्रसर्व

OM_ VAJRA-SATVA SVAYAM TEDYE CAKṢU-UDGHATAṆ
ATMARA-UDGHATĀYA_ SARVĀKṢU VAJRA-CAKṢU-ANUTTARA _ HE
VAJRA ĀVIṢA

Luận ghi rằng: "*Kim Cương Tát Đỏa gần gũi tự chuyên vì người, khai mở năm loại mắt với con mắt Kim Cương vô thượng*"

Tiếp hô Đệ Tử, bày khắp sự tướng của các Bộ trong Đàn Trường. Do Pháp này cho nên làm nơi hộ niệm của tất cả Như Lai, Kim Cương Tát Đỏa trụ tại tâm của kẻ ấy, tùy theo sự mong cầu của kẻ ấy cho đến thân của Cháp Kim Cương, không có gì không đạt được, dần dần sẽ được vào trong Pháp **Thể Tính** của tất cả Như Lai.

Tiếp **Đệ Tử Quán Đỉnh**. Đàn Quán Đỉnh ấy nên ở ngay bên ngoài cửa thuộc phương chư Thiên của Đại Đàn, hạ xuống đến hai khuỷu tay, vẽ phân làm, bốn phương ngay thẳng, một mặt mở một cửa. Ở bên trong bốn góc, vẽ tượng cầm Bạt Chiết La (Vajra: chày Kim Cương)

Phương Tụ Tại Thiên (Đông Bắc), gọi là **Trụ Vô Hý Luận**. Góc phương Hoả Thiên (Đông Nam), gọi là **Hư Không Vô Cấu**. Phương La Sát (Tây Nam), gọi là **Thanh Tịnh Nhân**. Phương Phong Thiên (Tây Bắc), gọi là **Trì Chủng Chủng Ý Lệ Y**
_ Trung ương vẽ hoa sen lớn, hoa ấy có tám cánh, đầy đủ đài hoa râu nhụy. Vòng chung quanh bên ngoài hoa, vẽ tướng vành trăng, ánh sáng rộng lớn phóng ra bên ngoài. Bốn cánh của phương chính vẽ bốn vị Bồ Tát đều là bậc nương theo sức thù thắng của Nguyên xưa.

Cánh hoa ở phương Đế Thích (phương Đông), gọi là **Đà La Ni Tụ Tại Vương**. Cánh hoa ở phương Diêm La (phương Nam) gọi là **Phát Chính Niệm**. Cánh hoa ở phương Rồng (phương Tây) gọi là **Lợi Lạc Chúng Sinh**. Cánh hoa ở phương Dạ Xoa (phương Bắc) gọi là **Đại Bi Giả**.

Trên cánh hoa ở bốn góc, vẽ bốn vị Sứ Giả. Phương Tụ Tại Thiên (Đông Bắc) gọi là **Tu Chuyển Thắng Hạnh**. Phương Hoả Thiên (Đông Nam) gọi là **Năng Mãn Nguyên Giả**. Phương La Sát (Tây Nam) gọi là **Vô Nhiễm Trước**. Phương Phong Thiên (Tây Bắc) gọi là **Thắng Giải Thoát**.

_ Ở trên Đài hoa, tướng có chữ A (nghĩa như trước đã bày). Ở trên chữ A (𑖀), tướng một điểm tròn (nghĩa là Chân Như, Viên Tịch, Pháp Thân, Niết Bàn) [𑖀-AM], còn lại cúng dường phan, hoa trang nghiêm, mỗi mỗi như Pháp Thức của Đại Đàn.

Nên tác niệm này: "*Nay con làm Quán Đỉnh cho Thiện Nam Tử (họ tên là...), Nguyên xin chư Phật Bồ Tát giáng lâm Đạo Trường, nhận sự cúng dường của con*"

Chân thật tướng Phật, Bồ Tát Chúng đã thỉnh đều đến tập hội. Dời cái bình báu trong Đại Đàn, đặt để tùy theo phương góc của Tôn (bản phương giác)

_ Lại ở bên ngoài ranh giới vòng quanh Đàn, tướng bốn Luân Sứ, bốn **Tịnh Nhân** cầm bình báu bên trên, trụ trong vành trăng. Người ở phương Đế Thích (phương Đông) tướng như **Phổ Hiền**, người ở phương Diêm La (phương Nam) tướng như **Di Lạc**, người ở phương Rồng (phương Tây) tướng như **Diệt Chư Chướng Ngại**, người ở phương Dạ Xoa (phương Bắc) tướng như **Ly Chư Ác Thú**

Liên dẫn người được Quán Đỉnh vào cửa ở phương Đế Thích, ngồi trên đài sen, dùng mọi loại hoa tạp, hương xoa bôi, hương đốt, đèn dầu, phan, lọng, âm nhạc trong

trêu màu nhiệm...để dùng cúng dường. Nếu chẳng thể làm nổi thì tùy theo sức mà làm. Bởi vì nhóm ấy là người ngồi ở chỗ của Phật Vị.

Lại dùng mọi thứ ca vịnh khen ngợi, khiến vị ấy ân trọng, sinh tâm vui vẻ. Nói Tụng này là:

" *Chư Phật từ Đô Sử* (Tusita:Đâu Suất) *hạ sinh*
Thích, Phạm, Long, Thần theo thị vệ
Mọi loại việc tốt lành thắng diệu
Nguyện người lúc này hay được hết
Phật sinh nơi Ca Tỳ La Vệ
Long Vương phun nước Cam Lộ tắm
Chư Thiên cúng dường điều tốt lành
Nguyện người Quán Đỉnh cũng như vậy
Trên tòa Kim Cương vì quân sinh
Cuối đêm giáng Ma thành Chính Giác
Hiển các việc tốt lành đều hiếm có
Nguyện người ngồi đây đều thành hết
Vườn Ba La Nại, chốn trang nghiêm
Vì năm người Tiên bày Diệu Pháp
Thành Tựu vô lượng việc tốt lành
Nguyện người lúc này đều chứng được"

Nêu còn có bài **Tán Thán** khác thì tùy ý mà làm. Khuyên phát **Thắng Tâm** khiến sinh mừng vui

Tiếp nên cho người ấy Quán Đỉnh. Thoạt tiên, tưởng trên đỉnh đầu đệ tử có chữ A (𑀅), bên trên có điểm tròn (𑀅-AM) (nghĩa đồng với sự chú thích lúc trước) Chữ phóng ánh lửa sáng rực rỡ hách dịch.

Lại tưởng trong trái tim Đệ Tử có tướng vành trăng, bên trong có hoa sen tám cánh, trên đài hoa cũng có chữ A (𑀅). Nếu được Kim Cương Bộ thì ở trong chữ A, tưởng có **Bạt Chiết La** (Ngũ Cổ Kim Cương). Được Bảo Bộ thì có **viên ngọc báu**. Liên Hoa Bộ có **hoa sen**. Yết Ma Bộ có **Yết Ma Bạt Chiết La** (Chày Yết Ma Kim Cương). Tỳ Lô Giá Na Bộ, tưởng **Tốt Đồ Ba** (Stūpa: cái tháp nhiều tầng)

Vị Thầy nên tưởng thân mình như tượng của Tỳ Lô Giá Na, cầm cái bình thuộc Bộ mà Đệ Tử đã được (cái bình của Như Lai Bộ. Nếu là Hoạ Tượng Đàn liên tùy theo chỗ có khoảng trống mà để) đều tưởng vật thể của Bộ ấy ngay trong nước của bình. Như nhóm Bạt Chiết La, Bảo Châu...đều khiến kết Khế của Bộ đã được, đặt trên đỉnh đầu, tụng Mật Ngữ của Bộ ấy bảy lần mà dùng Quán Đỉnh.

Kim Cương Bộ Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la tát đoả, a tỳ sẩn giả, hồng**"

𑀅 𑀔 𑀔𑀳𑀔𑀵𑀒𑀔𑀺𑀓𑀰

OM_ VAJRA-SATVA ABHIṢIMCA _ HŪM

Bảo Bộ Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la, la đát na, a tỳ sẩn giả, đát-la**"

𑀅 𑀔 𑀔𑀳𑀔𑀵𑀒𑀔𑀺𑀓𑀰 𑀔𑀲𑀺𑀓𑀰

OM_ VAJRA-RATNA ABHIṢIMCA _ TRĀH

Hoa Bộ Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la đạt ma, a tỳ sẩn giả, hiệt-lợi**"

ॐ वज्रपद्मसंख्ये नमः

OM_VAJRA-PADMA ABHIṢIMCA _ HRĪH

Nghiệp Bộ Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la yết ma, a tỳ sần giả, A**"

ॐ वज्रकरसंख्ये नमः

OM_VAJRA-KARMA ABHIṢIMCA _ AH

Ở trên trán của người ấy, tưởng có chữ **La** (ॐ_LA) sắc tướng như màu vàng ròng. Ở trên hai mắt đều có chữ **La** (ॐ_RA) màu như lửa, bên trên có lửa sáng. Ở khoảng giữa hai bàn chân, tưởng đủ loại màu sắc làm tướng **Pháp Luân** (Dharma-cakra) có tám cãm xe trang nghiêm .

Tiếp, tụng **Tát Đỏa Kim Cương Tâm Mật Ngữ** gia trì vào hương xoa bội, xong xoa bôi trước ngực người ấy. Sở dĩ làm pháp gia trì là vì khiến cho Đệ Tử thành Kim Cương Tát Đỏa

Tiếp dùng điều đã nói như bên trên, trên đầu làm **Pháp Ngũ Xứ Trí Khế** xong, lại kết **Tỳ Lô Giá Na Khế** tụng **Bản Mật Ngữ**, đặt ở trên trái tim người ấy. Tiếp đến cổ họng, tiếp trên đỉnh đầu. Liên nên chân thật tưởng **Bí Mật Thắng Thượng Đầu** của tất cả Như Lai gia trì trên đầu kẻ ấy. Liên kết bốn loại vòng hoa đã nói, đều tùy theo pháp của từng Bộ ấy dùng cột buộc vàng trán của người ấy

Nếu làm **A Xà Lê Quán Đỉnh Pháp** thì nên theo thứ tự như Pháp bên trên, dùng khắp năm cái bình, dùng bốn loại vòng hoa xếp hàng. Tiếp dùng cột buộc vàng trán ấy.

Như vậy làm xong, dẫn ra bên ngoài Đàn, thay đổi quần áo đã bị ẩm ướt, mặc riêng áo sạch.

Nếu là Cư Sĩ dòng Sát Lợi thì mặc **Bản Thượng Y**, liền ở bên trong Đàn để bên dưới cái giường nhỏ, dùng lồng quần áo ẩm ướt bên trong. Dẫn vào toà ngồi xong, vị Thầy dùng Quán Vũ (tay phải) cầm Ngũ Cổ Bạt Chiết La dựng ở hai bàn tay của người ấy. Nên dùng mọi loại ngôn từ phương tiện, khai dụ an ủi, rồi nói Tụng là:

"Nghi thức Phật Kim Cương Quán Đỉnh

Ngươi đã như Pháp Quán Đỉnh xong

Vì thành Thê Tính của Như Lai

Ngươi nên nhận chày Kim Cương này"

Nói Kệ này xong, tụng Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la, nĩ bát đề** (Tôn Chủ) **vi** (Thê Tính) **đát tông, a tỳ sần giả nĩ** (Nay Ta quán đỉnh) **để sắt tra** (trụ) **bạt chiết la, tam ma duệ, tát đát tông** (Ngươi là Tam Ma Gia)"

ॐ वज्रध्वजसंख्ये नमः

OM_VAJRA-ADHIPATI VĪ TVAM_ ABHIṢIMCA ME TIṢṬA VAJRA SAMAYE STVAM

Luận ghi rằng: "*Ngươi đã Quán Đỉnh, đắc được Kim Cương Tôn Chủ xong. Bạt Chiết La này thường trụ tại chỗ của ngươi, làm Tam Ma Gia*"

Lại thu lấy chày Kim Cương. Nếu là Bảo Bộ thì ở trên Bạt Chiết La, tưởng có viên ngọc báu. Bộ còn lại phỏng theo đây.

Lúc tụng Kệ trước thời nên sửa chữ Kim Cương của câu bắt đầu, làm chữ của viên ngọc báu. Các Bộ dựa theo điều này mà sửa.

Tiếp trên **Bản Danh** (tên gọi chính) của Đệ Tử, gia thêm chữ Kim Cương làm tên để hô gọi. Nên tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, tát đất tông, ma-hàm** (ngươi) **a tỳ sần giả, minh** (Ta quán đỉnh) **bạt chiết la na mãng** (dùng danh hiệu) **tỳ sái ca đa** (quán đỉnh) **hệ** (tiếng hô gọi) **bạt chiết la na mãng** (tên gọi là....)"

ॐ वज्रं श्रु म्म भिक्षु (अवम वज्रममभिक्षु न वज्रम)

OM VAJRA STVAM MĀM ABHIṢIṢCA ME VAJRA-NĀMA ABHIṢĒKATA HE VAJRA-NĀMA.

Luận ghi rằng: "*Ta cho người Quán Đỉnh xong, dùng danh hiệu của Kim Cương cho người làm chữ. Người tên là **Kim Cương** (tên gọi là....)"*

Nếu là Bộ khác thì cách thức gia thêm nhóm của Bảo Châu, Liên Hoa....làm chữ để hô gọi.

Người ấy nếu thọ nhận Pháp của A Xà Lê thì chỉ dùng Bản Bộ đã được làm tên gọi. Nếu cần sửa tên gọi cũ thời tùy theo ý thích, chọn lựa Thắng Danh (tên gọi thù thắng) của các Ba La Mật mà làm.

Lại dùng hương hoa, đủ loại vật cúng mà cúng dường

Đôi với kẻ được Quán Đỉnh, Thầy nên cầm chày Kim Cương nhỏ lau chùi hai mắt rồi bảo rằng "*Này Thiện Nam Tử! Bạc Y Vương của Thế Gian hay trừ bỏ màn che của mắt . Ngày nay Chư Phật Như Lai vì người khai mở màng Vô Minh, cũng lại như vậy. Vì khiến cho các người sinh con mắt Trí Tuệ, thấy được Thật Tướng của Pháp*"

Tiếp, lại cầm cái gương khiến người ấy quán chiếu. Vì nói Tính Tướng của các Pháp nên nói lời Kệ này:

"**Tất cả các *Pháp Tính***
Nhờ sạch chẳng thể đắc
Chẳng thật cũng chẳng hư
Đều theo Nhân Duyên hiện
*Cần phải biết các *Pháp**
Tự Tính không chỗ dựa (vô sở y)
*Nay người, **Chân Phật Tử***
Nên rộng lợi chúng sinh"

Tiếp lại thu lấy chày Kim Cương. Vì Thầy đối với Đệ Tử, nên sinh cung kính. Người này hay nối tiếp mầm giống của chư Phật. Thầy nên trao cho dùng Thương Khư (Sankha: Loa bằng vỏ ốc) rồi bảo rằng: "*Từ nay về sau, người nên vận chuyển Pháp Luân của Chư Phật, nên thổi Loa Pháp Vô Thượng khiến cho tiếng của Đại Pháp vang khắp mọi nơi. Chẳng nên ở trong Pháp này mà nghi sợ . Nơi Lý Thủ Tu Hành Thanh Tịnh rớt ráo của các Mật Ngữ . Người nên rộng vì chúng sinh mà mở bày phương tiện.*

Này thiện nam tử !Hãy lắng nghe ! Nếu người hay làm như vậy thì tất cả Như Lai đều biết người này hay báo ân Phật. Chính vì thế cho nên ở tất cả Thời Xứ, tất cả bậc Trì Kim Cương đều hộ vệ khiến cho người an vui "

Tiếp, nên dẫn khởi đến trước Đại Đàn. Thuyết giảng Tam Muội Gia khiến cho kẻ ấy bền chắc. Nói rằng: "*Này Thiện Nam Tử! Người nên kiên cố giữ lấy Chính Pháp. Giả sử có gặp khổ não bức bách cho đến đoạn thân mệnh, đừng nên buông bỏ xa lìa việc tu Tâm Bồ Đề. Đối với người cầu Pháp, đừng nên bủn xỉn tiếc rẻ. Đối với các chúng sinh, dù một chút việc chẳng lợi ích cũng không nên làm. Đây là nghĩa của câu*

Tối Thượng. nơi Hành Xứ của bậc Thánh. Nay Ta vì ngươi, nói đầy đủ rồi, ngươi nên tùy thuận, tu hành như điều đã nói ”

Đệ tử nên tự vui mừng chấp tay đảnh thọ.

(Thầy) lại cầm chày Ngũ Cổ Kim Cương trao cho, rồi bảo rằng: “*Đây là Thẻ Tính của chư Phật, điều mà Kim Cương Tát Đỏa đã cầm giữ. Ngươi nên kiên cố giữ gìn Cẩm Giới, thường chứa giữ ”*

Đệ Tử nhận xong thì trao truyền **Quyết Định Yếu Thệ Mật Ngũ** này, khiến kẻ ấy trì tụng. Mật Ngũ là :

"Án, tát bà đát tha yết đa, tát địa, bạt chiết la, tam ma gia, để sắt tra (nguyên trụ) **ế sa** (ngày nay) **đát phộc hàm** (nơi tôi) **đà la dã, minh** (bay tôi trì giữ) **bạt chiết la tát đoả, hệ hệ hệ hệ, hồng"**

ॐ सर्व तथगत सद्ध वज्र समय ञ्छ वषत्र वऱ दध वज्रसद्ध
ॐॐॐॐॐ

OM SARVA TATHĀGATA SIDDHA VAJRA SAMAYA TIṢṬA
EṢATVĀM DHARA YĀMI VAJRA-SATVA HI HI HI HI HŪM

Luận ghi rằng: "**Kim Cương Tát Đỏa Thành Tựu Tam Ma Gia của tất cả Như Lai, nguyên trụ ở chỗ của con, con thường thủ hộ"**

Như vậy làm Pháp xong. Hết thấy tất cả Mạn Trà La Bí Mật Tam Ma Gia Trí, vị Thầy nên truyền dạy.

Nếu Đệ Tử đối với **Tam Muội Gia Khế** có sự lười mắt thì vị Thầy nên ngăn chặn đừng khiến cho hủy hoại. Đệ Tử đối với Thần nên cung kính tôn trọng, đừng thấy điều thiếu sót yếu kém của Thầy, ở chốn học chung đừng nên hiềm hận

(Thầy) nên bảo rằng: "**Đối với tất cả chúng sinh, ngươi nên thường sinh lòng Từ Mẫn xót thương, bảo ban dạy dỗ và đừng sinh điều chán bỏ xa lìa"**

Xong, nói lời Kệ rằng :

"Ba cõi, tội rất nặng

Chẳng hơn ở yếm ly (chán nản, xa lìa)

Ngươi ở chốn tham dục

Đừng sinh Tâm yếm ly"

Muốn khiến cho Đệ Tử kiên trì vui vẻ cho nên nói Kệ rằng :

"Tam Muội Gia nhóm này

Chư Phật vì ngươi nói

Cầm lấy khéo yêu giữ

Như giữ gìn thân mệnh"

Đệ Tử thọ nhận lời Thầy dạy bảo xong, đảnh lễ bàn chân của Thầy mà thưa rằng: "*Như Thầy dạy bảo, con thể tu hành"*

Lại nên vì các Đệ Tử đã Quán Đỉnh, khiến cho họ viên mãn Pháp **Tịch Tĩnh**, vì trừ tai chướng của họ cho nên cùng làm Pháp **Hộ Ma** (Homa)

Ở phương Hoả Thiên (Đông Nam) của Đàn Quán Đỉnh, chẳng nên xa hẳn, làm cái Đàn rộng bốn khuỷu tay, cao một trách tay, bên trong làm **Quân Trà** (Kunḍa: cái lò), tròn thẳng khoảng một khuỷu tay, sâu mười hai ngón tay, lấy bùn sạch tốt xoa bôi, hai lớp làm đòn tay, đòn tay bên trong cao rộng đều một ngón tay, đòn tay bên ngoài cao rộng đều có bốn ngón tay, đáy nên bằng phẳng. Liền ở phần đáy ấy, lấy bùn làm tượng bánh xe, khuôn phép như tượng Bạt Chiết La, cái chuôi hướng về phương Nam

ló ra như thế chữ **Đinh** (丁). Cái chuôi dài bốn ngón tay, cao cũng bốn ngón tay, đầu nằm ngang dài tám ngón tay, cao rộng đều bốn ngón tay. Tiếp bên ngoài làm cái Đài bằng đất, hình như cánh sen.

Tiếp bên ngoài bày vị trí ngôi của Thầy, vòng quanh Quân Trà trái cỏ Cát Tường làm vị trí ngôi của chúng Thánh, rưới vẩy nước thơm. Trái cỏ, rưới nước đều thuận chuyển làm.

Nên dùng bơ, lạc, sữa, mật, cháo sữa, bánh, quả, năm loại lúa đậu là: lúa gié, lúa nếp, đậu xanh, mè, tiêu mạch... Lấy cây Cát Tường làm củi. Nếu không có cây này thì lấy cây có nhựa màu trắng thay thế, ấy là nhóm lúa gié, cây đậu...chặt đứt ngang bằng, lấy riêng cành nhỏ, lớn như ngón tay cái, dài mười hai ngón tay, gồm 108 cái. Để bơ, lúa gié với củi ở bên phải của Đàn.

Nếu chẳng thể làm Quân Trà. Liền dùng màu đỏ vẽ hình trạng ấy, bên trong an lò lửa, còn lại giống như bên trên. Vị Thầy ngồi hướng mặt về phương Bắc, dẫn các Đệ Tử thứ tự bên trái quỳ thành hàng. Lấy Tịnh Hoả (lửa sạch) lúc trước, hoặc mới nhóm đốt. Dùng hai vật dụng chứa nước thơm để trên Đài ấy, một cái dùng cúng dường Phật Bồ Tát, một cái dùng cúng Hoả Thiên, rưới vẩy nước làm sạch sẽ. Để bên trong Quân Trà xong, tụng Mật Ngữ này:

"Nam mạc tam mạn đa, bạt chiết la nam. Đát lại chiên trà, ma ha lộ sái na, tát phát la gia, hồng, ham, ma-hàm"

ॐ नमः समन्तवज्रानाम् ब्रह्मसूत्राय नमः ॐ ह्रीं ह्रीं ॐ

NAMAḤ SAMANTA-VAJRAṆĀM _ CAṆḌA MAHĀ-ROṢAṆA SPHAṬYA HŪM HĀM MĀM

Tụng Mật Ngữ này ba lần, dùng nước sạch rưới vẩy lửa kèm rưới vẩy cỏ tranh, các vật cúng...

Tiếp liền nhóm lửa, dùng dùng miệng thổi, nên dùng vật để quạt. Lấy bùn Bạch Đàn Hương xoa tô khắp Quân Trà, dùng hoa thơm màu trắng rải bốn mặt của Đàn.

Ở trong đám lửa, tưởng có chữ **La** (𑖣_RA) biến làm Hoả Thiên (Agni-deva) màu trắng, tóc màu vàng, ba mặt bốn cánh tay. Bên phải: một tay cầm bình Quân Trì, một tay cầm cây gậy. Bên trái: một tay tác tướng Vô Úy (dựng thẳng về phía trước, duỗi lòng bàn tay, dựng lòng bàn tay hướng ra ngoài), một tay cầm tràng hạt. Tưởng khắp thân của Hoả Thiên sinh lửa mạnh.

Tiếp cầm lò hương, thỉnh Phật Bồ Tát. Pháp Thức đã thỉnh như nói trong Đại Đàn. Chân thật tưởng chư Phật Bồ Tát đều đến phó hội, ngồi trên cỏ Cát Tường. Vị Thầy ấy dùng Quán Vũ (tay phải) làm tướng Vô Úy, Chi Vũ (tay trái) nắm cổ tay, như tượng vòng xuyên đeo cánh tay. Liền triệu Hoả Thiên, tụng Mật Ngữ này:

"Án, a yết na đa duệ, nễ ty nễ bả gia, nễ phộc thấp vĩ nhưng, hệ lý sử tát đá, sam ma cật lý, hứ đát phộc, a hổ đê, ma hạ lăm, a tát dân tán, nễ hệ đồ, bà phộc. Án, a yết na duệ, ha ty, kiếp tệt, bà ha na gia, nễ ty, nễ bả gia, tát bà ha"

Lúc tụng Mật Ngữ này thời, tưởng có Hoả Thiên đi đến, y như bên trên đã tưởng trong thân.

Liền dùng nước thơm, búng ngón tay, rưới vẩy lửa.

Tiếp cầm thìa Tế, múc vật của nhóm bơ, dầu, sữa, mật bên trên đều đủ ba thìa, dùng rót vào trong lửa để tế Hoả Thiên. Hoặc hoà chung một chỗ, cùng múc ba thìa, cũng được.

Lúc Tế thời mỗi một thìa thì tụng Mật Ngữ này một biến. Mật Ngữ là:
"Nạp mạc tam mạn đa bột đà nam. Án, a già na duệ, tát bà ha"

ॐ मम नमो बुद्धाय नमो ॥ ॐ नमो बुद्धाय नमो ॥

NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM - AGNĀYE _ SVĀHĀ

Vị Thầy dùng Chỉ Vũ (tay trái) cầm chày Kim Cương dùng Đàn Độ (ngón út) móc Trí Độ của Quán Vũ (ngón út phải) của Đệ Tử. Dùng riêng cái thìa nhỏ, như trước rót vào lửa. Người mỗi mỗi đều 21 thìa, mỗi một lần thì tâm niệm chư Phật Bồ Tát với Hoả Thiên. Đối với Tâm Mật Ngữ trong năm Bộ, tuy vui tụng, một thìa một biến để dùng cúng dường.

Nếu người tu Trừ Tai. Tụng Mật Ngữ này:

**"Nạp mạc tam mạn đa bột đà nam. A ma ha phiến địa, già đa, ma ha phiến
đà ca la, bát lợi xả mang, đạt ma niết lý nhược đa, tát phá bà tốt đồ bà, đạt ma
tam mạn đa, bát la đa, tát bà ha"**

ॐ मम नमो बुद्धाय नमो ॥ ॐ मम नमो बुद्धाय नमो ॥ ॐ मम नमो बुद्धाय नमो ॥ ॐ मम नमो बुद्धाय नमो ॥

NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM- A _ MAHĀ-ŚĀNTI-GATA _
MAHĀ-ŚĀNTA KARA - PRAŚAMA-DHARMA NIRJATA _ SVABHĀVĀ
STŪPA-DHARMA SAMANTA PRĀPTA - SVĀHĀ

Mỗi một Đệ Tử dựa theo đây mà làm.

Nếu Pháp của A xà Lê, tụng thêm đến 108 biến. Lại dùng nhóm bơ, dầu, sữa, Mật cùng khuấy đều hoà với nhau xong. Múc thìa nhỏ, số đến 108 biến rót vào lửa cúng dường. Mỗi muống, tụng **Đại Thừa Tam Ma Gia Bách Tự Mật Ngữ** bên trên một biến

Nếu ý muốn riêng tu cúng dường các hàng Bồ Tát. Liên đều tụng **Bản Tâm Mật Ngữ** hoặc 21, 49 tùy ý rót vào. Dùng 105 cây củi nhỏ bên trên, mỗi một đầu cắm vào trong bơ, mật... mỗi một khi ném vào lửa.

Pháp đã làm xong. Tiếp nên cúng dường cấp thí cho các hàng Thiên Thần, Quyên Thuộc ở tám phương bên ngoài, phía sau toà ngồi như trên đã nói. Dựa theo Pháp tụng Mật Ngữ lúc trước, rót rưới trong lửa

Như vậy làm xong. Vị Thầy đi ra, rửa tay quay về chỗ ngồi của mình, như trước rót ba muống cúng dường Hoả Thiên xong, bảo Đệ Tử rằng: "*Ngươi đã được Pháp Quán Đỉnh đầy đủ. Giả sử dùng mọi loại cúng dường của Thế Gian cũng chẳng bằng đem thân của mình phụng thí chư Phật Bồ Tát. Ngươi nên đều phát tâm như vậy*"

Khiến các Đệ Tử đều tự phát Nguyên xong. Vị Thầy nên dùng tay cầm lò hương cúng dường khắp Phật Bồ Tát với Hoả Thiên xong. Liên tụng Mật Ngữ thỉnh quay về nơi chôn cũ. Liên từ chỗ ngồi đứng dậy, tới vị trí của Đại Đàn, bảo Đệ Tử rằng: "*Chư Phật vì lợi ích cho tất cả chúng sinh, nên nói Diệu Pháp của ruộng phước thù thắng này. Ngươi nên tùy theo sức đều bày biện hương hoa cúng dường Đại Chúng, hay khiến cho ngươi được vô lượng Quả Báo*"

Lại vì cúng dường tất cả Như Lai với Kim Cương Bộ Chúng, nên dùng **Yết Ma Khế** với **Tam Ma Gia Khế**, như bên trên cúng dường

Lại dùng **Kim Cương Tán Thán Mật Ngữ** làm bốn loại Pháp **Mật Cúng Dường** xong. Tụng **Già Tha** (Gāthā: Kệ) này là:

*"Kim Cương Tát Đỏa nhiếp thọ nên
Được thành báu Kim Cương vô thượng
Nay dùng Kim Cương Pháp ca vịnh
Nguyễn vì con làm việc Kim Cương"*

Lại dùng **Kim Cương Vũ Hợp Chưởng** với nhóm của **Kim Cương Hý, Tiểu**
làm Pháp **Mật Cúng Đường**. Tiếp nên dùng tay cầm hương hoa, cúng đường Tánh
Chúng ở Ngoại Đàn xong, bảo các **Đệ Tử** rằng: "*Các người tùy theo sức hay cúng
đường chư Phật*"

Nhóm ấy tu cúng đường xong. Vì muốn hộ cho thân của các **Đệ Tử** cho nên ở
chỗ của **Phật Bồ Tát**, thỉnh chút ít phần của nhóm hoa, hương, quả, bánh đã hiến
cúng... mỗi mỗi đều chia ra, ban cho các **Đệ Tử**.

Lại khiến tác **Yếu Thệ** lần nữa, như bên trên đã nói, chẳng được tự ý nói Pháp
này.

Tác **Giáo Giới** xong, khiến các **Đệ Tử** đều quay về vị trí của mình. Vị Thầy liền
tùy theo sức, như thường niệm tụng lễ tán xong. Liền thỉnh **Phật Bồ Tát** với các hàng
quyền thuộc trong **Đàn** quay về đất nước của mình. Liền dựng kết **Tát Đỏa Kim**
Cương Khế, tụng **Mật Ngũ** này:

"**Án, cật lý đồ phộc** (đã làm thắng thượng) **tát bà tát đoả** (tất cả chúng sinh) **át**
tha (lợi ích) **tất đề** (thành tựu) **nại gia** (trao cho) **duệ** (nhập vào) **tha nỗ** (tùy nguyện)
giả xa-đạt-phàm (quay về) **bột đà mật sai diêm** (quốc độ của Phật) **bố na la ngược,**
ma na gia vi (quay trở lại rồi thương giáng pho) **án, bạt chiết la tát đoả, mâu"**

ॐ 𑖔𑖀𑖡𑖜𑖚𑖔𑖤𑖞𑖛 𑖙𑖤𑖔𑖞𑖔𑖞𑖛 𑖙𑖤𑖔𑖞𑖔𑖞𑖛 𑖙𑖤𑖔𑖞𑖔𑖞𑖛 𑖙𑖤𑖔𑖞𑖔𑖞𑖛 𑖙𑖤𑖔𑖞𑖔𑖞𑖛
𑖙𑖤𑖔𑖞𑖔𑖞𑖛 𑖙𑖤𑖔𑖞𑖔𑖞𑖛 𑖙𑖤𑖔𑖞𑖔𑖞𑖛 𑖙𑖤𑖔𑖞𑖔𑖞𑖛 𑖙𑖤𑖔𑖞𑖔𑖞𑖛

OM- KRTOVAḤ SARVA SATVA ARTHA SIDDHIRDATTA YATHA
ANUGĀGACCHATHAṀ BUDDHA-VIṢAYAṀ PUNARĀGAMANĀYATU –
OM VAJRA-SATVA MUḤ.

Luận ghi rằng: "*Đã làm thắng thượng lợi ích thành tựu, trao cho tất cả chúng
sinh xong. Nguyện xin tất cả chư Phật Bồ Tát quay trở lại nước của mình. Nếu thỉnh
triệu lần nữa, nguyện xin giáng pho*"

Khe với **Mật Ngũ** này, trong tất cả **Đàn**, thỉnh **Phật Bồ Tát**, các Bộ quyền thuộc
quay về nơi chôn của mình, thầy đều dùng.

KINH NIỆM TỤNG ĐƯỢC LƯỢC RA TRONG KIM CƯƠNG ĐỈNH DU GIÀ
QUYỀN THỨ TƯ (Hết)

Hiệu chỉnh xong một Bộ gồm bốn quyển vào ngày 10/01/2012